

Số: 249/CB-SZE-TCKT

Đồng Nai, ngày 18 tháng 04 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**


Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi
 - Mã chứng khoán: SZE
 - Địa chỉ: số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, P.Bừu Long, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
 - Điện thoại liên hệ: 02513.951771 và Tổng đài hỗ trợ: 1900 3160
 - Email: info@sze.com.vn
2. Nội dung thông tin công bố:
 - Nghị quyết, Biên bản họp, các tờ trình và báo cáo của họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 18/04/2025 tại đường dẫn: <https://sze.com.vn/>
Tài liệu đính kèm: Nghị quyết, Biên bản họp, các tờ trình và báo cáo của họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT. 

**TỔNG GIÁM ĐỐC** 

Quách Ngọc Bửu

Số: 01 /NQ-SZE-ĐHĐCĐ

Đồng Nai, ngày 18 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi;

Căn cứ nội dung cuộc họp và Biên bản kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 18 tháng 4 năm 2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi đã biểu quyết và thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

a) Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ TH/KH (%)
			(1)	(2)	(3)=(2)/(1)
1	Tổng doanh thu (*)	Triệu đồng	440.571	405.800	92,11%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	35.774	39.672	110,90%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	28.219	30.572	108,34%
4	Nộp ngân sách (không bao gồm thuế TNCN)	Triệu đồng	22.157	22.804	102,92%
5	Tỷ suất LNST/vốn chủ sở hữu	%	8,7	9,43	108,39%
6	Lao động bình quân	Người	577	573	99,31%
7	Thu nhập bình quân (không tính QLĐH)	Đồng/Người	11.665.222	12.433.213	106,58%

b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025
1	Tổng Doanh thu lũy kế	Triệu đồng	442.858
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	35.772
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	27.955
4	Nộp ngân sách (không có thuế TNCN)	Triệu đồng	26.411
5	Tỷ suất LNST trên vốn CSHBQ	%	8,54
6	Lao động bình quân	Người	583
7	Thu nhập bình quân (không tính QLDH)	Đồng/ người	11.097.986

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2024 - Kế hoạch năm 2025; Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2020 – 2025) và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ III (2025-2030).

a) Kết quả sản xuất kinh doanh, nhiệm kỳ II (2020 – 2025)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Thực hiện				
		Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Vốn điều lệ	300.000,0	300.000,0	300.000,0	300.000,0	300.000,0
2	Tổng doanh thu	404.693	387.105	491.413	434.764	405.800
	<i>Tỷ lệ tăng trưởng doanh thu</i>	7,44%	-4,35%	26,95%	-11,53%	-6,66%
3	Tổng chi phí	359.960	346.348	456.242	397.580	366.127
4	Lợi nhuận trước thuế	44.733	40.757	35.172	37.183	39.672
5	Lợi nhuận sau thuế	35.122	32.638	27.530	29.355	30.572
6	Tỷ lệ cổ tức	8%	8%	8%	8%	8%
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn CSH bình quân	11,22%	10,32%	8,64%	9,13%	9,43%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	8,68%	8,43%	5,60%	6,75%	7,53%
9	Tổng tài sản	592.450	682.189	645.424	626.422	617.542
10	Các khoản nộp ngân sách (không gồm TNCN)	25.900	17.955	27.674	26.618	22.804

b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh, nhiệm kỳ III (2025 – 2030)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch				
		Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029
1	Vốn điều lệ	300.000	300.000	300.000	300.000	300.000
2	Tổng doanh thu	442.858	451.715	461.749	471.984	481.234
	<i>Tỷ lệ tăng trưởng doanh thu</i>	<i>9,13%</i>	<i>2,00%</i>	<i>2,22%</i>	<i>2,22%</i>	<i>1,96%</i>
3	Tổng chi phí	407.086	415.228	425.952	435.593	443.895
4	Lợi nhuận trước thuế	35.772	36.487	35.797	36.392	37.339
5	Lợi nhuận sau thuế	27.955	28.460	27.898	28.392	29.129
6	Tỷ lệ cổ tức	8%	8%	8%	8%	8%
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn CSH bình quân	8,54%	8,62%	8,38%	8,45%	8,60%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	6,31%	6,30%	6,04%	6,02%	6,05%
9	Các khoản nộp ngân sách (không gồm TNCN)	26.411	27.203	28.019	28.860	29.726

3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024.

4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	28.219.000.000	30.571.867.684
2	Phân phối các quỹ	đồng	6.952.560.000	7.639.648.244
2.1	- Quỹ đầu tư phát triển (10%LNST)	đồng	2.821.900.000	3.057.186.768
2.2	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%LNST)	đồng	2.821.900.000	3.057.186.768
2.3	- Quỹ thưởng tối đa của người quản lý Công ty (Theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH) (0,99% LNST)	đồng	180.000.000	302.400.000
2.4	- Quỹ thưởng các bên hữu quan (2%LNST)	đồng	564.380.000	611.437.354
2.5	- Quỹ công tác xã hội cộng đồng (2%LNST)	đồng	564.380.000	611.437.354
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại	đồng	21.266.440.000	22.932.219.440
4	Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang	đồng	5.829.494.743	5.829.494.743
5	Chia cổ tức	đồng	24.000.000.000	24.000.000.000

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024
	- Tỷ lệ cổ tức	%	8,0%	8,0%
	- Giá trị cổ phiếu để chia cổ tức	đồng	300.000.000.000	300.000.000.000
	- Giá trị chia cổ tức	đồng	24.000.000.000	24.000.000.000
6	Lợi nhuận còn lại chuyển kỳ sau	đồng	3.095.934.743	4.761.714.183

5. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2025
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	27.955.000.000
2	Phân phối các quỹ (tương đương 24,64% lợi nhuận sau thuế)	đồng	6.889.200.000
2.1	- Quỹ đầu tư phát triển (10%LNST)	đồng	2.795.500.000
2.2	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%LNST)	đồng	2.795.500.000
2.3	- Quỹ thưởng Người quản lý Công ty (bằng 1 tháng lương kế hoạch #0,64% LNST) (Theo thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH)	đồng	180.000.000
2.4	- Quỹ thưởng các bên hữu quan (2%LNST)	đồng	559.100.000
2.5	- Quỹ công tác xã hội cộng đồng (2%LNST)	đồng	559.100.000
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại	đồng	21.065.800.000
4	Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang	đồng	4.761.714.183
5	Chia cổ tức	đồng	24.000.000.000
	- Tỷ lệ cổ tức	%	8,0%
	- Giá trị cổ phiếu để chia cổ tức	đồng	300.000.000.000
	- Giá trị chia cổ tức	đồng	24.000.000.000
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	đồng	1.827.514.183

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt điều chỉnh các nội dung về tiền lương, thù lao thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông sau khi có văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định số 44/2025/NĐ-CP của cơ quan có thẩm quyền. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo lại các nội dung điều chỉnh về tiền lương, thù lao tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất.

6. Thông qua mức lương/Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch năm 2025.

Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024

STT	Nội dung	Số lượng	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024
1	Thù lao Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát: - Mức thù lao bình quân (đồng/tháng) - Tổng quỹ thù lao năm (đồng)	09	7.200.000 777.600.000	8.640.000 933.120.000

STT	Nội dung	Số lượng	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024
2	Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: - Mức tiền lương tháng (đồng/tháng) - Tổng quỹ lương năm (đồng)	01	30.000.000 360.000.000	36.000.000 432.000.000

Kế hoạch tạm ứng, chi trả tiền lương và thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025:

- Thù lao Chủ tịch HĐQT : 8.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao Thành viên HĐQT (6 người) : 6.000.000 đồng/người/tháng.
- Lương Trưởng Ban kiểm soát (chuyên trách) : 30.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao Thành viên Ban kiểm soát (2 người) : 3.000.000 đồng/người/tháng.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện tạm ứng quỹ tiền lương của người lao động, quỹ lương của người quản lý chuyên trách và quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách năm 2025. Sau khi có văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định số 44/2025/NĐ-CP của cơ quan có thẩm quyền, Hội đồng quản trị sẽ thực hiện phê duyệt điều chỉnh các nội dung về tiền lương, thù lao thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo lại các nội dung điều chỉnh về tiền lương, thù lao tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất.

7. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 tại Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

8. Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát v/v danh sách các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 Công ty kiểm toán trong số các Công ty sau đây để thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
- Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

9. Thông qua Tờ trình số 137/TTr-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 của Hội đồng quản trị v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

10. Thông qua Tờ trình số 138/TTr-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 của Hội đồng quản trị v/v sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

11. Thông qua Tờ trình số 139/TTr-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 của Hội đồng quản trị v/v sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

12. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ III (2025-2030):

* Thành viên Hội đồng quản trị trúng cử:

1. Ông: Lê Xuân Sâm
2. Ông: Võ Huỳnh Trung Hưng
3. Bà: Trần Võ Hoài Hương
4. Bà: Phí Thị Lệ Thủy
5. Ông: Nguyễn Ngọc Đại
6. Ông: Võ Thành Tâm
7. Ông: Nguyễn Thế Vinh

* Thành viên Ban Kiểm soát trúng cử:

1. Bà: Ngô Thị Châu Loan
2. Bà: Nguyễn Bách Thảo
3. Bà: Phạm Thùy Trang

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 giao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát có trách nhiệm theo dõi, giám sát và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng các nội dung của Nghị quyết.

Điều 3. Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi được toàn thể cổ đông dự họp biểu quyết nhất trí thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18/4/2025./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cổ đông công ty;
(Đăng tại website công ty)
- Lưu: HDQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 
CHỦ TỌA


Võ Huỳnh Trung Hưng

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI.
- Tên viết tắt: SZE
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 12 đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Giấy ĐKKD: 3600274914 đăng ký thay đổi lần 12 ngày 07/12/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.

II. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM HỌP

- Thời gian: vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 18/4/2025 (Thứ Sáu).
- Địa điểm: Tại Hội trường Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

III. THÀNH PHẦN THAM DỰ

- Ông Trương Đình Hiệp – Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp.
- Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty.
- Cổ đông/đại diện cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi chốt đến ngày 14/3/2025 theo danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp.

III. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

1. Báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội đã nghe Bà Ngô Thị Châu Loan – Trưởng ban kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội báo cáo về kết quả kiểm tra tính hợp lệ và điều kiện cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty như sau:

- Tổng số cổ đông được mời dự họp: 740 cổ đông theo danh sách cổ đông chốt đến ngày 14/3/2025 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông được mời tham dự họp: 30.000.000 cổ phần, tương ứng 30.000.000 phiếu biểu quyết.

- Tại thời điểm khai mạc Đại hội có 10 cổ đông và đại diện cổ đông được ủy quyền tham dự họp, nắm giữ 21.459.202 cổ phần, chiếm tỷ lệ 71,53% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Căn cứ theo quy định tại Điều 17 Điều lệ Công ty và Điều 154 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi có đủ điều kiện để tiến hành theo quy định.

2. Đoàn chủ tịch gồm 02 thành viên:

- | | | |
|---------------------------|-------------------|-----------------|
| - Ông Võ Huỳnh Trung Hưng | - Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa |
| - Bà Quách Ngọc Bửu | - Thành viên HĐQT | - Tổng Giám đốc |

3. Đoàn chủ tịch đề cử Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu

a) Ban Thư ký:

- Bà Hứa Thị Hải Yến.
- Bà Võ Thị Thúy Ngân.

Đại hội biểu quyết bằng phương thức: Giơ thẻ biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí 100% thông qua danh sách nhân sự Ban Thư ký tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

b) Ban Kiểm phiếu:

- | | |
|-----------------------------|---------------|
| - Bà Nguyễn Mai An | - Trưởng ban |
| - Bà Nguyễn Hoàng Cẩm Giang | - Thành viên. |
| - Ông Lê Minh Thông | - Thành viên. |
| - Bà Nguyễn Hồng Trúc | - Thành viên |
| - Bà Huỳnh Thị Tuyết Nhung | - Thư ký. |

Đại hội biểu quyết bằng phương thức: Giơ thẻ biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí 100% thông qua danh sách nhân sự Ban Kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Thông qua Quy chế làm việc của cuộc họp Đại hội

Ông Võ Thành Tâm – Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng phòng Nhân sự Hành chính trình bày Quy chế làm việc của cuộc họp Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của cuộc họp Đại hội. Kết quả kiểm phiếu như sau:

- Đại hội biểu quyết bằng phương thức: Giơ thẻ biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí 100% thông qua Quy chế làm việc của cuộc họp Đại hội.

5. Thông qua Chương trình họp Đại hội

Ông Võ Thành Tâm – Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng phòng Nhân sự Hành chính trình bày Chương trình họp Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình họp Đại hội. Kết quả kiểm phiếu như sau:

- Đại hội biểu quyết bằng phương thức: Giơ thẻ biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:
 - + Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - + Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
 - + Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí 100% thông qua Chương trình họp Đại hội.

6. Các Báo cáo và Tờ trình của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trình Đại hội

Đoàn Chủ tịch phân công các Ông/Bà có tên sau trình bày các nội dung Báo cáo và Tờ trình của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại cuộc họp như sau:

- Ông Lê Hùng Nguyên – Trưởng phòng Kinh doanh trình bày Báo cáo số 131/BC-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

- Ông Võ Huỳnh Trung Hưng – Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo số 132/BC-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 – kế hoạch hoạt động năm 2025; Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2020-2025) và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ III (2025-2030).

- Bà Nguyễn Hoàng Cẩm Giang – Kế toán trưởng trình bày:

+ Tờ trình số 133/TTr-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 v/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

+ Tờ trình số 134/TTr-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 v/v Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

+ Tờ trình số 135/TTr-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 v/v Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

+ Tờ trình số 136/TTr-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 v/v mức lương/Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch năm 2025.

- Bà Ngô Thị Châu Loan – Trưởng Ban kiểm soát trình bày:

+ Báo cáo số 37/BC-SZE-BKS ngày 28/02/2025 v/v kiểm soát, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 tại Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

+ Tờ trình số 38/TTr-SZE-BKS ngày 28/02/2025 v/v thông qua danh sách các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

- Ông Võ Thành Tâm – Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng phòng Nhân sự Hành chính trình bày:

+ Tờ trình số 137/TTr-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

+ Tờ trình số 138/TTr-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 v/v sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

+ Tờ trình số 139/TTr-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 v/v sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

7. Thảo luận về các nội dung Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội

Trên cơ sở các nội dung đã được trình bày đề thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, các cổ đông không có ý kiến đóng góp.

8. Kết quả biểu quyết các nội dung Báo cáo và Tờ trình:

- Ông Võ Huỳnh Trung Hưng – Chủ tịch HĐQT lấy biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết và điền kết quả vào phiếu biểu quyết.

- Ban Kiểm phiếu thu Phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu.

- Bà Nguyễn Mai An – Trưởng ban Kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

8.1 Thông qua Báo cáo số 131/BC-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi

*** Kết quả biểu quyết:**

- Đại hội biểu quyết bằng phương thức: Giơ thẻ biểu quyết và biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

8.2 Thông qua Báo cáo số 132/BC-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 – kế hoạch hoạt động năm 2025; Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2020-2025) và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ III (2025-2030).

*** Kết quả biểu quyết:**

- Đại hội biểu quyết bằng phương thức: Giơ thẻ biểu quyết và biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

8.3 Thông qua Tờ trình số 133/TTr-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 v/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Đại hội biểu quyết bằng phương thức: Giơ thẻ biểu quyết và biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

8.4 Thông qua Tờ trình số 134/TTr-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 v/v Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Đại hội biểu quyết bằng phương thức: Giơ thẻ biểu quyết và biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

8.5 Thông qua Tờ trình số 135/TTr-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 v/v Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Đại hội biểu quyết bằng phương thức: Giơ thẻ biểu quyết và biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

8.6 Thông qua Tờ trình số 136/TTr-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 v/v mức lương/Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch năm 2025.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Đại hội biểu quyết bằng phương thức: Giơ thẻ biểu quyết và biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

8.7 Thông qua Báo cáo số 37/BC-SZE-BKS ngày 28/02/2025 v/v kiểm soát, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 tại Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Đại hội biểu quyết bằng phương thức: Giơ thẻ biểu quyết và biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

8.8 Thông qua Tờ trình số 38/TTr-SZE-BKS ngày 28/02/2025 v/v thông qua danh sách các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Đại hội biểu quyết bằng phương thức: Giơ thẻ biểu quyết và biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

8.9 Thông qua Tờ trình số 137/TTr-SZE-HDQT ngày 27/3/2025 v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Đại hội biểu quyết bằng phương thức: Giơ thẻ biểu quyết và biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

8.10 Thông qua Tờ trình số 138/TTr-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 v/v sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Đại hội biểu quyết bằng phương thức: Giơ thẻ biểu quyết và biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

8.11 Tờ trình số 139/TTr-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 v/v sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Đại hội biểu quyết bằng phương thức: Giơ thẻ biểu quyết và biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

9. Về kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030.

9.1 Ông Võ Thành Tâm – Thành viên Hội đồng quản trị thông qua Tờ trình về danh sách ứng cử viên bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2025-2030) và Tờ trình về danh sách ứng cử viên bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2025-2030).

9.2 Bà Nguyễn Mai An – Trưởng ban Kiểm phiếu thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

9.3 Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử tại cuộc họp Đại hội. Kết quả kiểm phiếu như sau:

- Đại hội biểu quyết bằng phương thức: Giơ thẻ biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử.

9.4 Đại hội đã tiến hành bầu cử theo đúng Quy chế bầu cử.

9.5 Bà Nguyễn Mai An – Trưởng ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025-2030

9.5.1 Kết quả bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Ngọc Đại	18.408.259	12,25%
2	Võ Huỳnh Trung Hưng	24.024.968	15,99%
3	Trần Võ Hoài Hương	24.008.259	15,98%
4	Lê Xuân Sâm	34.136.251	22,73%
5	Võ Thành Tâm	12.820.159	8,53%
6	Phí Thị Lệ Thủy	24.008.259	15,98%
7	Nguyễn Thế Vinh	12.808.259	8,53%

- Thành viên Hội đồng quản trị trúng cử:

1. Ông: Lê Xuân Sâm
2. Ông: Võ Huỳnh Trung Hưng
3. Bà: Trần Võ Hoài Hương
4. Bà: Phí Thị Lệ Thủy
5. Ông: Nguyễn Ngọc Đại
6. Ông: Võ Thành Tâm
7. Ông: Nguyễn Thế Vinh

* Hội đồng quản trị đã họp phiên đầu tiên và đã thống nhất bầu Ông: Võ Huỳnh Trung Hưng giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2025-2030.

9.5.2 Kết quả bầu cử Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)
1	Ngô Thị Châu Loan	25.726.768	39,96%
2	Nguyễn Bách Thảo	19.325.419	30,02%
3	Phạm Thùy Trang	19.325.419	30,02%

- Thành viên Ban Kiểm soát trúng cử:

1. Bà: Ngô Thị Châu Loan

2. Bà: Nguyễn Bách Thảo

3. Bà: Phạm Thùy Trang

* Ban Kiểm soát đã họp phiên đầu tiên và đã thống nhất bầu Bà: Ngô Thị Châu Loan giữ chức danh Trưởng Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025-2030.

10. Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025-2030 ra mắt nhận nhiệm vụ trước Đại hội đồng cổ đông.

11. Bà Hứa Thị Hải Yến – Thư ký Đại hội trình bày Dự thảo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Dự thảo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Kết quả kiểm phiếu như sau:

- Đại hội biểu quyết bằng phương thức: Giơ thẻ biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

12. Bà Hứa Thị Hải Yến – Thư ký Đại hội trình bày Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Kết quả kiểm phiếu như sau:

- Đại hội biểu quyết bằng phương thức: Giơ thẻ biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số tờ phiếu tán thành: 10 phiếu, đại diện cho: 21.459.202 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi kết thúc vào lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày.

THƯ KÝ



Hứa Thị Hải Yến



CHỦ TỌA



Võ Huỳnh Trung Hưng

Số: 131/BC-SZE-HĐQT

Đồng Nai, ngày 27 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO

Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Tình hình chung

Tình hình kinh tế - xã hội năm 2024 của thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều rủi ro, bất ổn, tác động tiêu cực đến tăng trưởng bền vững; tình trạng bất ổn về an ninh, chính trị leo thang ở một số quốc gia, khu vực làm suy yếu hệ thống thương mại đa phương. Bên cạnh đó, tần suất và mức độ nghiêm trọng của thiên tai đe dọa an ninh lương thực, an ninh năng lượng, bất ổn xã hội,... Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế thế giới có xu hướng tích cực nhờ nhu cầu hàng hóa tăng trở lại, áp lực lạm phát giảm dần, giá trung bình của hàng hóa giảm nhờ nguồn cung được cải thiện. Kinh tế Việt Nam nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng cũng chịu sự tác động bởi những biến động của tình hình kinh tế Thế giới.

Trong năm 2024, Công ty SZE tiếp tục thực hiện các dịch vụ như: Thu gom, xúc vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt công cộng trên địa bàn TP. Biên Hòa, huyện Vĩnh Cửu và huyện Long Thành; Thực hiện thu gom, xúc vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt và công nghiệp thông thường của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Thực hiện các dịch vụ công cộng (chăm sóc cây xanh, công viên, chiếu sáng, duy tu,...) trên địa bàn Tp. Biên Hòa.

Công ty SZE thực hiện tăng cường công tác tìm kiếm khách hàng để mở rộng thị trường và tăng doanh thu.

Ngoài ra, Công ty đã triển khai cho các đơn vị thực hiện tận thu đất trên khối lượng đất dôi dư trong quá trình triển khai dự án của Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân theo Bản xác nhận số 7626/XN-UBND ngày 31/7/2023 tạo doanh thu cho Công ty.

Bên cạnh những kết quả đạt được thì cũng Công ty SZE cũng gặp một số khó khăn như sau:

+ Hiện nay, công tác đấu thầu các dịch vụ: dịch vụ công ích, dịch vụ xúc vận chuyển, xử lý rác sinh hoạt trên địa bàn thành phố Biên Hòa và xúc vận chuyển rác trên địa bàn huyện Long Thành năm 2024 chưa hoàn tất. Vì vậy, Công ty SZE chỉ được ghi nhận doanh thu và tạm ứng 70% khối lượng đã thực hiện. Điều này ảnh hưởng đáng kể đến việc cân đối thu - chi và ghi nhận doanh thu năm 2024 của Công ty.

+ Công ty SZE gặp phải sự cạnh tranh của một số doanh nghiệp tư nhân trong công tác thu gom, xúc vận chuyển chất thải.

Do chưa hoàn tất công tác đấu thầu nên một số dịch vụ của công ty chưa đủ cơ sở để ghi nhận 100% doanh thu thực hiện, dẫn đến doanh thu năm 2024 của Công ty chưa đạt theo kế hoạch đề ra. Trong đó, doanh thu chỉ đạt 405,8 tỷ đồng (đạt 92,11%). Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế của công ty đạt 108,34% kế hoạch cả năm, điều này cho thấy công tác quản lý chi phí của Công ty đã có những kết quả tích cực.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ TH/KH (%)
			(1)	(2)	(3)=(2)/(1)
1	Tổng doanh thu (*)	Triệu đồng	440.571	405.800	92,11%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	35.774	39.672	110,90%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	28.219	30.572	108,34%
4	Nộp ngân sách (không bao gồm thuế TNCN)	Triệu đồng	22.157	22.804	102,92%
5	Tỷ suất LNST/vốn chủ sở hữu	%	8,7	9,43	108,39%
6	Lao động bình quân	Người	577	573	99,31%
7	Thu nhập bình quân (không tính QLDH)	Đồng/Người	11.665.222	12.433.213	106,58%

Ghi chú: (*) Chưa bao gồm các dịch vụ đã thực hiện nhưng chưa có cơ sở ghi nhận doanh thu/chưa xuất hóa đơn (tính đến hết ngày 31/12/2024) như sau:

STT	Dịch vụ	Ước Doanh thu (triệu đồng)
I	NĂM 2024	61.207
I.a	Xí nghiệp Môi trường	31.380
1	XVC Long Thành - Quang Trung năm 2024	4.098
2	XVC Biên Hòa (các điểm tiếp khác trừ điểm tiếp Trảng Dài) - Vĩnh Tân năm 2024	10.055
3	XVC Biên Hòa (điểm tiếp Trảng Dài) – Vĩnh Tân năm 2024	1.686
4	XVC Biên Hòa - Quang Trung năm 2024	12.389
5	Quét đường, vỉa hè, dải phân cách từ 31/7/2024 – 31/12/2024	3.152

STT	Dịch vụ	Ước Doanh thu (triệu đồng)
I.b	Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân	20.797
6	XLR Biên Hòa (các điểm tiếp khác trừ điểm tiếp Trảng Dài) – Vĩnh Tân năm 2024	17.811
7	XLR Biên Hòa (điểm tiếp Trảng Dài) – Vĩnh Tân năm 2024	2.986
I.c	Xí nghiệp Dịch vụ đô thị	9.030
8	Chăm sóc Công viên, hoa viên, vòng xoay, dải phân cách, duy trì cây xanh đường phố; Quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng, đèn THGT; Quản lý, bảo dưỡng thường xuyên cây, đường, hầm chui, duy tu có vật liệu từ 31/7/2024 – 31/12/2024	9.030
II	CÁC NĂM TRƯỚC	5.780
1	XVC rác khu phong tỏa Biên Hòa – Vĩnh Tân năm 2021	1.066
2	XVC rác khu phong tỏa Biên Hòa – Quang Trung năm 2021	984
3	XVC Long Thành - Quang Trung năm 2023	1.844
4	XLR phong tỏa Biên Hòa năm 2021	1.886
Tổng cộng		66.987

3. Tình hình thực hiện dự án Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân

- Dự án Khu xử lý chất thải sinh hoạt và công nghiệp quy mô 21,7ha tại xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu bắt đầu thực hiện từ năm 2013 với diện tích 21,7ha. Tổng mức đầu tư (điều chỉnh) của dự án khoảng 474 tỷ đồng.

❖ Tình hình thực hiện trong năm 2024 cụ thể như sau:

- Ngày 27/3/2024: Đã nghiệm thu hoàn thành phần thi công đáy ô chôn H3.
- Ngày 13/8/2024: Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép môi trường số 305/GPMT-BTNMT cập nhật ô chôn H3 vào toàn dự án.

❖ Kế hoạch triển khai tiếp theo

- Chuẩn bị thủ tục pháp lý lập Hồ sơ xin mở rộng dự án.

❖ Quỹ đất thực hiện dự án KXL chất thải Vĩnh Tân

Dự án Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân do Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi được đưa vào vận hành vào năm 2016, thực hiện ban đầu theo quy hoạch là chôn lấp hợp vệ sinh chất thải rắn công nghiệp thông thường và rác tro sau khi rác thải sinh hoạt được tận thu, tái chế từ nhà máy xử lý rác của Công ty Cổ phần Tiến bộ Quốc tế (AIC). Tuy nhiên, Công ty AIC không thực hiện dự án. Do đó, từ năm 2016 đến năm 2020, toàn bộ lượng rác thải tiếp nhận tại Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân đều được xử lý bằng phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh. Điều này đã rút ngắn thời gian vận hành, tiếp nhận xử lý của các ô chôn lấp, đồng thời rút ngắn thời gian hoạt động của dự án so với dự kiến ban đầu.

Trong năm 2021, Công ty SZE đã đưa vào vận hành Nhà máy xử lý chất thải làm mùn Compost để giảm tỷ lệ chôn lấp chất thải nhưng thời gian hoạt động còn lại của dự án vẫn bị rút ngắn đi đáng kể so với kế hoạch ban đầu nên Công ty cần tìm kiếm thêm nguồn quỹ đất để phục vụ công tác mở rộng dự án và đảm bảo thời gian hoạt động của dự án.

Công ty SZE đang gặp khó khăn về quỹ đất cho phần diện tích mở rộng dự án. Hiện nay, Công ty đang chờ thủ tục đấu giá đất để mở rộng dự án Khu xử lý chất thải sinh hoạt và công nghiệp 21,7ha tại xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu nhằm phục vụ nhu cầu xử lý rác của các địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

4. Công tác xây dựng đoàn thể - Quản lý nguồn nhân lực

4.1 Công tác xây dựng đoàn thể

❖ Về công tác xây dựng và phát triển Đảng

Trong năm 2024, Đảng ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các Chi ủy, Chi bộ trực thuộc chú trọng công tác xây dựng tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên, không ngừng nâng cao chất lượng sinh hoạt Chi ủy, Chi bộ. Đồng thời, tăng cường nắm tình hình, lãnh đạo sâu sát cán bộ, đảng viên và công nhân lao động ở mỗi bộ phận triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 được giao. Nhất là phát huy tính năng động của cán bộ quản lý, điều hành trong triển khai thực hiện các dịch vụ công cộng đô thị trên địa bàn thành phố Biên Hòa và các huyện.

Đảng bộ kịp thời quán triệt, triển khai đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên đến từng Chi bộ, Đảng viên. Đảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ được giao, chấp hành chủ trương, đường lối, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Công ty.

Thực hiện kế hoạch số 23-KH/ĐU ngày 9/9/2024 của Đảng ủy Công ty về tổ chức Đại hội các chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở nhiệm kỳ 2025-2027, các Chi bộ đã tổ chức đại hội theo đúng quy trình, quy định và hướng dẫn của cấp trên.

❖ Về công tác xây dựng và phát triển công đoàn công ty

Công đoàn cơ sở thường xuyên phối hợp cùng Đoàn cơ sở và chính quyền vận động, nhắc nhở đoàn viên, CNLĐ chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, nội quy, quy định của công ty, nhất là tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công. Bên cạnh đó, Công đoàn cùng chính quyền tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, CNLĐ trong Công ty. Ngoài ra, còn quan tâm giải quyết kịp thời các chế độ chính sách có liên quan đến người lao động, chăm lo lợi ích chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, công nhân lao động.

Trong quý 3/2024, Công đoàn cơ sở phối hợp cùng chính quyền tổ chức cho cán bộ lãnh đạo, quản lý và CNV đi tham quan nghỉ mát tại Phan Thiết.

Nhằm chào mừng kỷ niệm 79 năm ngày Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh 2/9, kỷ niệm 94 năm thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam (20/10/1930 – 20/10/2024) và chào mừng kỷ niệm 30 năm thành lập công ty CP Môi trường

Sonadezi (26/12/1994 – 26/12/2024) Công đoàn cơ sở đã phối hợp cùng chính quyền tổ chức văn nghệ, hội thao, hội thi nấu ăn trong cán bộ, CNLĐ công ty để tạo phong trào thi đua vui khỏe, phục vụ tốt công tác trong công nhân lao động.

Tháng 11/2024, Công đoàn cơ sở phối hợp cùng chính quyền tổ chức Hội thi văn nghệ cụm thi đua số 2 năm 2024 tại trụ sở Công ty.

Tháng 12/2024, CB.CNLĐ đã tích cực tham gia Hội thao truyền thống Sonadezi năm 2024: chào mừng 34 năm ngày thành lập Tổng Công ty, tạo điều kiện cho CB.CNLĐ trong hệ thống Tổng Công ty nâng cao sức khỏe, duy trì thói quen tập luyện thể thao. Công ty SZE đã đạt thành tích các giải đạp xe, chạy bộ trực tuyến, chạy việt dã cá nhân.

❖ Về công tác xây dựng và phát triển tổ chức Đoàn thanh niên

Trong những tháng vừa qua, Đoàn thanh niên Công ty đã phối hợp cùng Thành đoàn Biên Hòa thực hiện các hoạt động trao quà tặng cho các trẻ em là con công nhân trong các khu lao động nghèo, tặng quà cho các trẻ em nghèo hiếu học, trẻ em khuyết tật,...

Không chỉ xuất sắc trong các hoạt động phong trào, các Đoàn viên còn là lực lượng xung kích trong mặt trận lao động sản xuất dịch vụ, sáng tạo khoa học tại Công ty. Là lực lượng lao động trẻ có chuyên môn nghiệp vụ, cộng với sự nhiệt huyết, tinh thần hăng hái, dám chấp nhận thử thách, tuổi trẻ Công ty luôn xung phong đi đầu trong các đợt phát động thi đua hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

4.2 Công tác nhân sự

Tổng số người lao động thực tế (gồm Ban lãnh đạo và CB-CNLĐ) đến hết ngày 31/12/2024 của Công ty là 576 người, giảm 12 người so với cuối 2023.

Trong thời gian qua, Công ty cũng chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực nhằm nâng cao năng lực quản lý, làm việc cho cán bộ quản lý và nhân viên. Công ty thường xuyên cử cán bộ, nhân viên tham gia các lớp tập huấn, các khóa học nghiệp vụ do các tổ chức đào tạo tổ chức.

II. KẾ HOẠCH NĂM 2025

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025
Tổng Doanh thu lũy kế	Triệu đồng	442.858
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	35.772
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	27.955
Nộp ngân sách (không có thuế TNCN)	Triệu đồng	26.411
Tỷ suất LNST trên vốn CSHBQ	%	8,54
Lao động bình quân	Người	583
Thu nhập bình quân (không tính QLDH)	Đồng/ người	11.097.986

2. Định hướng năm 2025

- Bám sát các chỉ tiêu được giao để đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2025.

- Nghiên cứu các công nghệ xử lý tiên tiến, hiện đại, đề xuất phương án và triển khai thực hiện mở rộng/cải tạo dự án Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân phù hợp với thị trường và định hướng của các cơ quan có thẩm quyền nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả hoạt động của Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân.

- Tham gia đấu giá quyền sử dụng đất để phục vụ mở rộng dự án Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân.

- Triển khai thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng các phần mềm quản lý nhằm nâng cao hiệu quả công việc, trao đổi thông tin nội bộ theo định hướng và chủ trương của Tổng Công ty.

- Thực hiện rà soát lại định mức nhiên liệu, phân tuyến hợp lý, khoa học và thực hiện đăng ký tiết kiệm nhiên liệu đối với tổ xe chuyên dùng nhằm tiết kiệm chi phí của Công ty.


- Tăng cường công tác khai thác, tiếp thị, mở rộng địa bàn cung cấp các dịch vụ, thu gom vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt và công nghiệp không nguy hại đến các đơn vị trong khu công nghiệp Biên Hòa, Long Thành, Nhơn Trạch, Trảng Bom, Vĩnh Cửu...

- Triển khai giới thiệu các ngành nghề kinh doanh của Công ty đến các doanh nghiệp để tìm kiếm khách hàng nhằm tăng doanh thu Công ty.

- Tiếp tục đầu tư cho công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong đó tập trung đào tạo cho các đối tượng cán bộ quản lý cấp trung, cán bộ thuộc diện quy hoạch và đội ngũ nhân viên vận hành.

- Duy trì hệ thống quản lý chất lượng và môi trường theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và ISO 14001:2015.

Trên đây là báo cáo của Công ty về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

Kính báo cáo././. 

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: HDQT. 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH


Võ Huỳnh Trung Hưng

Số: 132/BC-SZE-HĐQT

Đồng Nai, ngày 24 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO

**hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 - kế hoạch hoạt động năm 2025;
Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2020 – 2025)
và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ III (2025-2030)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024:

1. Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2020-2025) được Đại hội đồng cổ đông bầu, gồm các thành viên sau:

Stt	Họ và tên	Chức danh
1	Võ Huỳnh Trung Hưng	Chủ tịch HĐQT
2	Quách Ngọc Bửu	Thành viên
3	Trần Võ Hoài Hương	Thành viên
4	Phí Thị Lệ Thủy	Thành viên
5	Trần Anh Dũng	Thành viên
6	Võ Thành Tâm	Thành viên
7	Nguyễn Thanh Phúc	Thành viên

2. Tổng kết các cuộc họp và Quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị tổ chức 04 kỳ họp, thực hiện 10 lần lấy phiếu ý kiến thành viên Hội đồng quản trị ban hành các Nghị quyết, Quyết định phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế quản trị công ty.

Các thành viên Hội đồng quản trị tham dự đầy đủ các kỳ họp đạt tỷ lệ tham dự họp là 100%, các kỳ họp Hội đồng quản trị còn có sự tham gia của Trưởng Ban kiểm soát và cùng cán bộ chủ chốt để cùng xem xét thảo luận các vấn đề quan trọng cũng như đảm bảo sự hợp pháp và tính đúng đắn của các Quyết định được ban hành. Các nội dung chính được Hội đồng quản trị thông qua như sau:

- Các Nghị quyết họp Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2: 2020-2025;
- Các Nghị quyết: thông qua việc ký kết hợp đồng, giao dịch với người có liên quan; thông qua ngày đăng ký cuối cùng để xác định danh sách người sở hữu

chứng khoán được quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; chỉ thưởng từ "Quỹ thưởng các bên hữu quan" cho các đơn vị có quan hệ hợp đồng kinh tế, giúp đỡ Công ty hoàn thành nhiệm vụ năm 2023; thời gian thanh toán cổ tức năm 2023; cấp hạn mức tín dụng cho Công ty CP Môi trường Sonadezi tại Vietibank - CN Đồng Nai; Quy chế công bố thông tin

- Các Nghị quyết, Quyết định về nhân sự: Nghị quyết giới thiệu nhân sự bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty; Quyết định bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty; Nghị quyết thống nhất giới thiệu Danh sách không tiếp tục quy hoạch cán bộ lãnh đạo và Danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2025-2030 (Năm 2024); Nghị quyết thống nhất Danh sách không tiếp tục quy hoạch cán bộ quản lý và danh sách quy hoạch cán bộ quản lý giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2025-2030 (Năm 2024); Quyết định quy hoạch các chức danh lãnh đạo giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2025-2030 (Năm 2024); Nghị quyết bổ nhiệm các chức vụ quản lý trực thuộc Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi;

3. Về hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị:

- Từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2024 đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quy định của pháp luật.

- Các thành viên Hội đồng quản trị làm việc theo chế độ tập thể, có sự bàn bạc, trao đổi cụ thể, chi tiết về các vấn đề qua đó đã đạt được sự thống nhất cao trong việc nghị quyết, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền.

4. Công tác chỉ đạo, giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Trong quá trình thực hiện các quyền và trách nhiệm, Hội đồng quản trị luôn tuân thủ Điều lệ, xem xét cẩn trọng, đã cùng Ban Tổng Giám đốc điều hành công ty một cách tốt nhất nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của công ty và cổ đông.

- Ban Tổng Giám đốc Công ty gồm có 03 thành viên. Tổng Giám đốc đã thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể trong Ban Tổng Giám đốc, mỗi thành viên đều có trách nhiệm cao trong công việc mình phụ trách.

- Ban Tổng Giám đốc điều hành hoạt động của công ty theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị, thường xuyên báo cáo, trao đổi với Hội đồng quản trị và có những điều chỉnh kịp thời đảm bảo đạt vượt các chỉ tiêu với hiệu quả cao nhất.

5. Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

Stt	Nội dung	KH năm 2024	TH năm 2024
1	Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát	360.000.000	432.000.000
2	Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	777.600.000	933.120.000

6. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai (DNC)	Công ty con gián tiếp của SNZ/Tổ chức có liên quan: Ông Trần Anh Dũng - Thành viên HĐQT SZE đang là Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc DNC (không giữ chức vụ Tổng Giám đốc kể từ ngày 05/12/2024)	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 13.852.866 đồng
2	Công ty CP Dịch Sonadezi (SDV)	Công ty con gián tiếp của SNZ/ Tổ chức có liên quan: Ông Trần Anh Dũng – Thành viên HĐQT SZE đang là Tổng Giám đốc, Bà Phí Thị Lệ Thủy - Thành viên HĐQT SZE đang là Thành viên HĐQT SDV	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 12.710.000 đồng
			Thử nghiệm mẫu nước thải tại Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân: 38.700.000 đồng
			Vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại: 5.338.000 đồng
3	Công ty CP Xây dựng Đồng Nai	Công ty liên kết của SNZ/Tổ chức có liên quan: Ông Trần Anh Dũng Thành viên HĐQT SZE đang là Chủ tịch HĐQT Công ty CP Xây dựng Đồng Nai	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 17.970.616 đồng
4	Công ty CP Sonadezi Giang Điền	Công ty liên kết của SNZ/Tổ chức có liên quan: Bà Nguyễn Bách Thảo – Thành viên – BKS SZE là Kế toán trưởng của Công ty CP Sonadezi Giang Điền đến hết ngày 21/11/2024	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 268.120.000 đồng
5	Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi (SSS)	Công ty con của Công ty CP Dịch vụ Sonadezi (Tổ chức có liên quan: Ông Trần Anh Dũng – Thành viên HĐQT đang là Tổng Giám đốc, Bà Phí Thị Lệ Thủy Thành viên HĐQT SZE đang là Thành viên HĐQT SDV)	Cung cấp dịch vụ bảo vệ tại chợ đêm Biên Hùng đường Trịnh Hoài Đức, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai: 999.000.000 đồng
			Cung cấp dịch vụ bảo vệ tại các công viên trên địa bàn thành phố Biên Hòa: 3.888.000.000 đồng

II. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2020-2025)

- Dựa vào kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát quá trình triển khai thực hiện của Ban Tổng Giám đốc công ty. Đồng thời, theo dõi kết quả thực hiện mỗi quý/năm để kịp thời đôn đốc, điều chỉnh phương án thực hiện nhằm đạt được các chỉ tiêu như kế hoạch đề ra.

- Duyệt và chỉ đạo thực hiện huy động vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư hàng năm.

- Chỉ đạo và đưa ra các biện pháp thu hồi công nợ tồn đọng, khó đòi.

- Quy hoạch và sử dụng cán bộ, đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi, đánh giá và có những quyết định về tổ chức và nhân sự phù hợp với tình hình hoạt động của công ty.

- Thường xuyên chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc kiện toàn tổ chức và bộ máy quản lý của công ty nhằm phục vụ tốt nhất việc điều hành thực hiện nhiệm vụ kinh doanh của công ty.

- Ngoài ra, Hội đồng quản trị công ty thường xuyên đưa ra các quyết định về các vấn đề cần giải quyết trong việc đầu tư Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp – quy mô 21,7ha tại xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (gọi tắt là Khu XL Vĩnh Tân) để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của công ty.

1. Về chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

- Trong nhiệm kỳ II (2020 – 2025), tốc độ tăng trưởng doanh thu của Công ty không đồng đều do các mảng dịch vụ chiếm tỷ trọng doanh thu lớn của Công ty như xúc vận chuyển, xử lý rác và dịch vụ công ích phải thông qua hình thức đấu thầu để lựa chọn nhà thầu thực hiện. Tuy nhiên, công tác đấu thầu thường bị chậm so với kế hoạch dẫn đến Công ty chỉ được ký hợp đồng nguyên tắc để làm cơ sở thực hiện và chỉ được tạm ứng/ghi nhận doanh thu 70% trên khối lượng đã thực hiện. Hầu hết các năm của nhiệm kỳ II (2020 – 2025), các chỉ tiêu về lợi nhuận sau thuế, nộp ngân sách, tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH Công ty đều hoàn thành đạt hoặc vượt so với kế hoạch được giao. Tuy nhiên, năm 2022 doanh thu Công ty có sự tăng vọt (tăng 125% so với kế hoạch) nhưng lợi nhuận lại không đảm bảo so với Kế hoạch đề ra vì:

+ Doanh thu: Ngoài khối lượng được ghi nhận đã thực hiện trong năm 2022, công ty còn ghi nhận thêm phần doanh thu của các năm trước để lại. Điều này dẫn đến doanh thu ghi nhận của năm 2022 có sự biến động mạnh.

+ Chi phí: năm 2022, giá nhiên liệu liên tục biến động (có thời điểm tăng gần gấp 2 lần so với giá nhiên liệu của năm 2021) đã gây ra tác động lớn đến giá vốn các hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Mặc dù tình hình kinh tế có nhiều biến động, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19 bùng phát từ giữa năm 2021 đã có tác động đáng kể đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ theo Kế

hoạch đề ra, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động. Một số chỉ tiêu chủ yếu của Công ty luôn đạt và vượt Kế hoạch hàng năm.

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Thực hiện				
		Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Vốn điều lệ	300.000,0	300.000,0	300.000,0	300.000,0	300.000,0
2	Tổng doanh thu	404.693	387.105	491.413	434.764	405.800
	<i>Tỷ lệ tăng trưởng doanh thu</i>	7,44%	-4,35%	26,95%	-11,53%	-6,66%
3	Tổng chi phí	359.960	346.348	456.242	397.580	366.127
4	Lợi nhuận trước thuế	44.733	40.757	35.172	37.183	39.672
5	Lợi nhuận sau thuế	35.122	32.638	27.530	29.355	30.572
6	Tỷ lệ cổ tức	8%	8%	8%	8%	8%
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn CSH bình quân	11,22%	10,32%	8,64%	9,13%	9,43%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	8,68%	8,43%	5,60%	6,75%	7,53%
9	Tổng tài sản	592.450	682.189	645.424	626.422	617.542
10	Các khoản nộp ngân sách (không gồm TNCN)	25.900	17.955	27.674	26.618	22.804

2. Về tình hình thực hiện các dự án

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2020-2025) đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai thực hiện các dự án hoàn thành đưa vào sử dụng bao gồm:

2.1 Dự án khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp quy mô 21,7ha

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn công ty và vốn vay

- Quy mô, công suất: 08 ô chôn lấp hợp vệ sinh có tổng công suất chôn lấp chất thải là 1.222.825 tấn; Nhà máy xử lý chất thải sinh hoạt làm mùn compost công suất 450 tấn/ngày (8 giờ/ngày); Hệ thống xử lý nước thải công suất 180m³/ngày.đêm; Hệ thống xử lý bùn hầm vệ sinh công suất 100m³/ngày và các công trình hạ tầng kỹ thuật và phụ trợ phục vụ vận hành dự án.

- Dự án được cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường vào ngày 20/12/2021 tại Văn bản số 99/GXN-BTNMT, đã được nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng vào ngày 08/8/2022 theo Thông báo số 396.1/CPN-XD/HT của Cục công tác phía nam và ngày 13/8/2024 Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép môi trường số 305/GPMT-BTNMT cấp nhật ô chôn H3 vào dự án.

2.2 Đầu tư lò hỏa táng tại Trung Tâm Nghĩa trang Biên Hòa

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn công ty.
- Trung tâm hỏa táng đã đầu tư 03 lò hỏa táng sử dụng nhiên liệu LPG. Do nhu cầu hỏa táng ngày càng tăng nên Công ty đầu tư thêm 01 lò hỏa táng nâng công suất lên 04 lò hỏa táng.
- Ngày 31/12/2021: thi công hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng.

2.3 Đầu tư xe nâng làm việc trên cao

- Nguồn vốn thực hiện: Vốn Công ty
- Đã đầu tư nghiệm thu đưa vào sử dụng tháng 11/2020

2.4 Dự án đầu tư xây dựng văn phòng Xí nghiệp

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn công ty
- Địa điểm xây dựng: phường Thống nhất, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Văn phòng Xí nghiệp đã thi công nghiệm thu hoàn thành và đưa vào sử dụng năm 2020.

2.5 Chi phí thực hiện các dự án từ năm 2020 - 2024:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	THỰC HIỆN					THỰC HIỆN TRONG NHIỆM KỲ II (2020-2025)
				NĂM 2020	NĂM 2021	NĂM 2022	NĂM 2023	NĂM 2024	
I	Dự án Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp quy mô 21,7ha (Giai đoạn 2020-2025)	369.670	369.670	29.018	249.612	18.482	8.205	9.177	314.494
1	Chi phí xây dựng	203.541	203.541	24.181	120.095	18.070	7.123	9.177	
2	Chi phí thiết bị	130.015	130.015		124.178	-			
3	Chi phí QLDA	4.644	4.644						
4	Chi phí tư vấn	10.298	10.298	4.837	3.857	412	1.082		
5	Chi phí khác	3.568	3.568		1.482				
6	Chi phí dự phòng	17.603	17.603						

STT	NỘI DUNG	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	THỰC HIỆN					THỰC HIỆN TRONG NHIỆM KỲ II (2020-2025)
				NĂM 2020	NĂM 2021	NĂM 2022	NĂM 2023	NĂM 2024	
II	Trung tâm hỏa táng Biên Hòa, mở rộng quy mô 03 lò hỏa táng lên 04 lò hỏa táng	8.880	8.880	-	8.457	-	-	-	8.457
1	Chi phí xây dựng		-						
2	Chi phí thiết bị	8.126	8.126		8.126				
3	Chi phí QLDA		-						
4	Chi phí tư vấn	331	331		331				
5	Chi phí khác		-						
6	Chi phí dự phòng	423	423						
III	Mua sắm xe nâng làm việc trên cao	2.430	2.430	2.430	-	-	-	-	2.430
1	Chi phí xây dựng		-						
2	Chi phí thiết bị	2.250	2.250	2.250					
3	Chi phí QLDA		-	-					
4	Chi phí tư vấn	64	64	64					
5	Chi phí khác		-	-					
6	Chi phí dự phòng	116	116	116					
IV	Đầu tư xây dựng văn phòng Xí nghiệp Đô thị	9.989	9.989	9.989	-	-	-		9.989
1	Chi phí xây dựng	9.513	9.513	9.513					
2	Chi phí thiết bị		-						
3	Chi phí QLDA		-						
4	Chi phí tư vấn	477	477	477					
5	Chi phí khác		-						
6	Chi phí dự phòng		-						
	Tổng cộng	390.969		41.437	258.069	18.482	8.205	9.177	335.370

3. Về công tác quản trị doanh nghiệp

Đề tuân thủ và phù hợp với Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 Công ty đã thực hiện sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã được thông qua tại Đại hội cổ đông năm 2021 (ngày 23/4/2021) và điều chỉnh sửa đổi Quy chế công bố thông tin đã được thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị lần thứ 20 (ngày 28/6/2024).

4. Đánh giá chung

- Trong nhiệm kỳ 2020-2025, Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiến lược đã được đề ra.

- Hội đồng quản trị thường xuyên chỉ đạo giám sát công tác triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Đồng thời hỗ trợ và phối hợp cùng Ban Tổng Giám đốc công ty tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để xử lý và quyết định những vấn đề phục vụ cho sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

- Công ty có lợi thế về đội ngũ người lao động đông đảo, có kinh nghiệm và đã gắn bó lâu dài với công ty. Tuy nhiên, đây cũng thách thức đối với công ty trong việc chuyển đổi từ thủ công sang cơ giới hóa, áp dụng máy móc thiết bị hiện đại phù hợp vào công việc để tăng năng suất và hiệu quả công việc.

- Tuân thủ các quy định của pháp luật, chế độ kế toán, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định hiện hành khác.

- Xây dựng bộ máy phù hợp với nhu cầu và lĩnh vực hoạt động của Công ty hiện tại và có chuẩn bị nguồn lực cho phát triển.

- Nhìn chung công tác quản lý điều hành của nhiệm kỳ II (2020-2025) của Hội đồng quản trị đã bảo toàn được vốn của Công ty, thực hiện nghĩa vụ đối với nhà nước, đảm bảo chính sách cho người lao động, bộ máy hoạt động của công ty luôn vận hành tốt.

B. ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH

I. Kế hoạch năm 2025

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2024, Hội đồng quản trị đã thống nhất xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ KH 2025/TH 2024
		(1)	(2)	(3) = (2)/(1)
1	Tổng doanh thu	405.800	442.858	109,13%
2	Tổng chi phí	366.127	407.086	111,19%
3	Lợi nhuận trước thuế	39.672	35.772	90,17%
4	Thuế TNDN	10.011	7.817	78,08%
5	Lợi nhuận sau thuế	30.572	27.955	91,44%
6	Phải nộp NSNN	22.804	26.411	115,82%
7	Đầu tư xây dựng cơ bản	8.971	38.316	427,11%

2. Định hướng hoạt động

- Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát Tổng giám đốc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, bám sát các chỉ tiêu kế hoạch được giao để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu của năm 2025.

- Duy trì các cuộc họp thường kỳ hàng quý, họp bất thường (nếu cần) thông qua các Quyết định, Nghị quyết theo Điều lệ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Đồng hành cùng Ban Tổng Giám đốc công ty phấn đấu thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2025.

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc công ty nghiên cứu các công nghệ xử lý tiên tiến, hiện đại, đề xuất phương án và triển khai thực hiện mở rộng/ cải tạo dự án Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân phù hợp với thị trường và định hướng của các cơ quan có thẩm quyền nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả hoạt động của Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân.

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc công ty thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng các phần mềm quản lý nhằm nâng cao hiệu quả công việc, trao đổi thông tin nội bộ theo định hướng và chủ trương của Tổng Công ty.

- Tiếp tục duy trì thường xuyên và cải tiến liên tục hệ thống ISO 9001:2015 và ISO 14001:2015

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc công ty tiếp tục đầu tư cho công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong đó tập trung đào tạo cho các đối tượng cán bộ quản lý cấp trung, cán bộ thuộc diện quy hoạch và đội ngũ nhân viên vận hành.

II. Kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ III (2025-2030)

1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

STT	Nội dung	Kế hoạch				
		Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029
1	Vốn điều lệ	300.000	300.000	300.000	300.000	300.000
2	Tổng doanh thu	442.858	451.715	461.749	471.984	481.234
	<i>Tỷ lệ tăng trưởng doanh thu</i>	<i>9,13%</i>	<i>2,00%</i>	<i>2,22%</i>	<i>2,22%</i>	<i>1,96%</i>
3	Tổng chi phí	407.086	415.228	425.952	435.593	443.895
4	Lợi nhuận trước thuế	35.772	36.487	35.797	36.392	37.339
5	Lợi nhuận sau thuế	27.955	28.460	27.898	28.392	29.129
6	Tỷ lệ cổ tức	8%	8%	8%	8%	8%
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn CSH bình quân	8,54%	8,62%	8,38%	8,45%	8,60%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	6,31%	6,30%	6,04%	6,02%	6,05%
9	Các khoản nộp ngân sách (không gồm TNCN)	26.411	27.203	28.019	28.860	29.726

II. Định hướng hoạt động

Với kết quả đạt được trong giai đoạn 2020-2025, Hội đồng quản trị công ty tiếp tục kế thừa và phát huy các thành tích đã đạt được, tập trung nguồn lực phát triển bền vững với những mục tiêu trọng tâm như sau:

1. Về quản trị doanh nghiệp:

Chỉ đạo, định hướng Công ty áp dụng các biện pháp, phương thức giảm thiểu rủi ro trong sản xuất kinh doanh trước những điều chỉnh của quy định pháp luật. Bên cạnh đó, rà soát, sửa đổi Điều lệ, các quy chế/quy định để đáp ứng những chuẩn mực về quản trị doanh nghiệp trên cơ sở đảm bảo các quyền của cổ đông, ĐHĐCĐ, HĐQT và nhà đầu tư

2. Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tăng cường công tác khai thác, tiếp thị, mở rộng địa bàn cung cấp các dịch vụ của công ty đến các khách hàng tại các địa bàn: Biên Hòa, Long Thành, Nhơn Trạch, Trảng Bom, Vĩnh Cửu...

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc công ty tiếp tục nghiên cứu các công nghệ xử lý tiên tiến, hiện đại, đề xuất phương án và triển khai thực hiện mở rộng/ cải tạo dự án Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân phù hợp với thị trường và định hướng của các cơ quan có thẩm quyền nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả hoạt động của Khu xử lý chất thải Vĩnh Tân.

- Xem xét tinh gọn bộ máy, cơ giới hóa nhằm tăng năng suất làm việc, giảm chi phí hoạt động của công ty.

- Nghiên cứu mở rộng đầu tư sang những lĩnh vực khác có liên quan nhằm đa dạng nguồn khách hàng, tăng doanh thu cho Công ty.

3. Về thực hiện các dự án:

Đầu tư dự án lò đốt thu hồi năng lượng tại Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp (Khu xử lý Vĩnh Tân) với quy mô bao gồm các hạng mục:

STT	Hạng mục	Quy mô công suất
1	Nhà máy đốt rác thu hồi năng lượng	400 tấn/ngày (bao gồm 02 modul công suất 200 tấn/modul)
	- Nhà xưởng chính	
	- Nhà xưởng tái chế nilon	
	- Nhà xưởng sửa chữa cơ điện và sản xuất gạch không nung	
	- Nhà xưởng kho chứa vật liệu	
2	Mở rộng xưởng ủ compost	Nâng công suất nhà máy compost từ 450 tấn/ngày lên 900 tấn/ngày
3	Các hạng mục hạ tầng: Giao thông, điện, cây xanh, cấp thoát nước... và các hạng mục phụ trợ khác	

4. Về công tác đào tạo nguồn nhân lực:

Chú trọng vào công tác hoạch định chính sách bồi dưỡng nguồn nhân lực, đào tạo theo nhu cầu thực tế để xây dựng đội ngũ lao động có chất lượng cao phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

5. Về công tác chuyển đổi số:

- Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả công việc, trao đổi thông tin nội bộ theo định hướng và chủ trương của Tổng Công ty.

- Tiếp tục nâng cao kỹ năng nhập liệu, hoàn thiện nội dung các báo cáo, cập nhật biểu mẫu mới trên Phần mềm quản trị thông minh của Tổng Công ty theo tiêu chí: đảm bảo tính đầy đủ, đúng thời hạn, dữ liệu chính xác trên các biểu mẫu nhập.

- Từng bước áp dụng, đẩy mạnh việc xử lý, trao đổi công việc thông qua các ứng dụng quản lý công việc của Phần mềm Base, hạn chế tối đa việc sử dụng giấy trong quản lý và điều hành công việc.

- Phối hợp cùng với các đơn vị liên quan để triển khai ứng dụng thu phí rác điện tử trên địa bàn thành phố Biên Hoà theo yêu cầu của UBND Thành phố Biên Hoà.

6. Đối với công tác quản lý môi trường:

- Tiếp tục duy trì thường xuyên và cải tiến liên tục hệ thống ISO 9001:2015 và ISO 14001:2015.

- Thực hiện đầy đủ công tác bảo vệ môi trường theo các thủ tục pháp lý được phê duyệt và các quy định của nhà nước có liên quan; đồng thời nghiên cứu, đề xuất kịp thời các chương trình, thủ tục bảo vệ môi trường để đáp ứng công tác sản xuất kinh doanh và vận hành các dự án của công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 - kế hoạch hoạt động năm 2025; đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2020 - 2025) và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ III (2025-2030).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT.



Võ Huỳnh Trung Hưng

Số: 133/TTr-SZE-HĐQT

Đồng Nai, ngày 27 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty,

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán như sau:

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã đăng tải trên website www.sze.com.vn, bao gồm:

1. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
2. Báo cáo của Kiểm toán viên độc lập;
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024;
4. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024;
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2024;
6. Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2024.

Theo ý kiến của Kiểm toán viên Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Trưởng Ban KS;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Võ Huỳnh Trung Hưng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN
MÔI TRƯỜNG SONADEZI

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	4
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	5 - 8
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	9
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	10 - 11
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	12 - 34
8. Phụ lục	35 - 37

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai (tên cũ là "Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Biên Hòa") theo văn bản số 8835/UBND-KT ngày 28 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600274914, đăng ký lần đầu ngày 07 tháng 8 năm 2020 và đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 07 tháng 12 năm 2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là SZE theo Quyết định số 760/QĐ-SGDHN ngày 22 tháng 11 năm 2016 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc cấp Giấy phép niêm yết cổ phiếu cho Công ty.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
- Điện thoại : +84 (0251) 395 1771
- Fax : +84 (0251) 395 2505

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là thu gom rác thải không độc hại Chi tiết: thu gom rác thải sinh hoạt (không hoạt động tại trụ sở; chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về môi trường và Thông tư 12/2011/TT - BTNMT ngày 14/4/2011 quy định về Quản lý chất thải nguy hại; không chứa hàng tại trụ sở; chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm).

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Võ Huỳnh Trung Hưng	Chủ tịch	Ngày 10 tháng 4 năm 2020
Ông Trần Anh Dũng	Thành viên	Ngày 10 tháng 4 năm 2020
Bà Trần Võ Hoài Hương	Thành viên	Ngày 10 tháng 4 năm 2020
Bà Quách Ngọc Bửu	Thành viên	Ngày 10 tháng 4 năm 2020
Ông Võ Thành Tâm	Thành viên	Ngày 10 tháng 4 năm 2020
Bà Phí Thị Lệ Thủy	Thành viên	Ngày 10 tháng 4 năm 2020
Ông Nguyễn Thanh Phúc	Thành viên	Ngày 10 tháng 4 năm 2020

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Ngô Thị Châu Loan	Trưởng ban	Ngày 10 tháng 4 năm 2020
Bà Nguyễn Bách Thảo	Thành viên	Ngày 10 tháng 4 năm 2020
Bà Phạm Thùy Trang	Thành viên	Ngày 26 tháng 4 năm 2022

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Quách Ngọc Bửu	Tổng Giám đốc	Ngày 01 tháng 12 năm 2020
Bà Trần Võ Hoài Hương	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 28 tháng 4 năm 2020
Bà Phí Thị Lệ Thủy	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 01 tháng 10 năm 2023



CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Bà Quách Ngọc Bửu – Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 01 tháng 12 năm 2020).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc, 



Quách Ngọc Bửu
Tổng Giám đốc

Ngày 12 tháng 3 năm 2025

Số: 1.0341/25/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 12 tháng 3 năm 2025, từ trang 05 đến trang 37, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C**Hoàng Phát Vượng****Thành viên Ban Giám đốc**

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2129-2023-008-1

Người được ủy quyền

**Võ Thành Công****Kiểm toán viên**

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1033-2023-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 3 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		272.865.731.727	257.480.639.452
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	49.210.209.418	52.597.888.860
1. Tiền	111		49.210.209.418	42.597.888.860
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	10.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		57.000.000.000	63.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2a	57.000.000.000	63.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		107.908.597.786	131.520.725.149
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	106.759.446.395	130.138.631.149
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	2.389.050.399	2.853.454.060
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	2.645.727.023	2.778.010.494
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(3.885.626.031)	(4.249.370.554)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		55.983.642.526	9.742.174.479
1. Hàng tồn kho	141	V.7	57.476.724.356	9.742.174.479
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	V.7	(1.493.081.830)	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.763.281.997	619.850.964
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	629.307.730	496.220.693
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.15	2.133.974.267	123.630.271
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		344.676.452.360	368.940.896.705
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		227.896.283.605	251.111.870.515
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	227.773.126.685	250.957.838.591
- Nguyên giá	222		595.531.521.052	586.493.731.745
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(367.758.394.367)	(335.535.893.154)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	123.156.920	154.031.924
- Nguyên giá	228		308.750.000	308.750.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(185.593.080)	(154.718.076)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		57.557.642.815	57.529.593.582
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	57.557.642.815	57.529.593.582
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		7.500.000.000	7.500.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2b	7.500.000.000	7.500.000.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		51.722.525.940	52.799.432.608
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	49.048.186.541	51.035.595.499
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.12	2.674.339.399	1.763.837.109
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		617.542.184.087	626.421.536.157

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bàu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		256.040.132.942	267.144.091.651
I. Nợ ngắn hạn	310		217.587.132.942	202.111.091.651
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13	44.864.163.171	51.280.830.885
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.14	7.596.526.465	1.207.537.500
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15	3.508.817.676	4.743.727.047
4. Phải trả người lao động	314	V.16	23.408.299.522	19.598.038.018
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.17	22.493.079.548	15.808.353.365
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.18	21.635.043.460	18.295.161.935
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.19	50.782.491.731	50.369.935.908
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.20a	26.580.000.000	26.580.000.000
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.21	153.198.136	153.198.136
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.22	16.565.513.233	14.074.308.857
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		38.453.000.000	65.033.000.000
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.20b	38.453.000.000	65.033.000.000
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

Y
DUY
TƯ VẤN
C
SCA

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		361.502.051.145	359.277.444.506
I. Vốn chủ sở hữu	410		361.502.051.145	359.277.444.506
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.23	300.000.000.000	300.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		300.000.000.000	300.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.23	25.100.688.718	22.165.216.543
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.23	36.401.362.427	37.112.227.963
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		5.829.494.743	37.112.227.963
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		30.571.867.684	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		617.542.184.087	626.421.536.157

Nguyễn Ngọc Dung
Người lậpNguyễn Hoàng Cẩm Giang
Kế toán trưởng

Đồng Nai, ngày 12 tháng 3 năm 2025

Quách Ngọc Bửu
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024


Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	396.436.407.429	425.898.585.068
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		396.436.407.429	425.898.585.068
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	333.799.424.758	366.288.412.079
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		62.636.982.671	59.610.172.989
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	4.918.166.987	6.723.910.844
7. Chi phí tài chính	22		2.262.016.000	3.132.943.000
Trong đó: chi phí lãi vay	23		2.262.016.000	3.132.943.000
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.4	29.358.346.575	28.005.780.292
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		35.934.787.083	35.195.360.541
11. Thu nhập khác	31	VI.5	4.445.007.151	2.141.044.560
12. Chi phí khác	32	VI.6	707.659.953	153.100.766
13. Lợi nhuận khác	40		3.737.347.198	1.987.943.794
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		39.672.134.281	37.183.304.335
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.15	10.010.768.887	8.574.055.514
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	V.12	(910.502.290)	(745.472.931)
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		30.571.867.684	29.354.721.752
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.7	870	832
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.7	870	832


Nguyễn Ngọc Dung
Người lập

Nguyễn Hoàng Cẩm Giang
Kế toán trưởng

Đồng Nai, ngày 12 tháng 3 năm 2025


Quách Ngọc Bửu
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		39.672.134.281	37.183.304.335
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.9; V.10	32.253.376.217	36.339.970.936
- Các khoản dự phòng	03	V.6, V.7	1.129.337.307	813.935.877
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VL3	(4.918.166.987)	(6.723.910.844)
- Chi phí lãi vay	06		2.262.016.000	3.132.943.000
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		70.398.696.818	70.746.243.304
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		20.107.270.261	414.774.402
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(47.734.549.877)	(799.071.554)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		13.918.243.914	7.701.830.940
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		1.854.321.921	2.193.117.656
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(2.382.183.000)	(3.164.388.000)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.15	(9.165.200.715)	(8.219.192.878)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	V.22	180.500.000	36.600.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.22	(2.036.556.669)	(4.159.999.647)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		45.140.542.653	64.749.914.223
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9; VII.	(8.883.397.303)	(11.977.414.291)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.2a	(65.000.000.000)	(36.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	V.2a	71.000.000.000	26.900.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.5; VL3	4.935.175.208	6.692.732.761
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		2.051.777.905	(14.384.681.530)

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.20	-	1.985.000.000
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.20	(26.580.000.000)	(26.580.000.000)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.23	(24.000.000.000)	(24.000.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(50.580.000.000)	(48.595.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(3.387.679.442)	1.770.232.693
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	52.597.888.860	50.827.656.167
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	49.210.209.418	52.597.888.860


 Nguyễn Ngọc Dung
 Người lập


 Nguyễn Hoàng Cẩm Giang
 Kế toán trưởng



Đồng Nai, ngày 12 tháng 3 năm 2025 
 Quách Ngọc Bửu
 Tổng Giám đốc

1981
 NG
 H
 S
 &
 TP

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (sau đây gọi tắt là "Công ty") là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là kinh doanh dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là cung cấp dịch vụ đô thị môi trường.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng

5. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

6. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 571 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 586 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

3. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn của Công ty là các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác bao gồm các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí trực tiếp liên quan đến hoạt động đầu tư. Cổ tức của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập như sau:

- Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu.
- Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của bên được đầu tư với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các chủ sở hữu và vốn chủ sở hữu tại ngày kết thúc năm tài chính nhân với tỷ lệ vốn điều lệ của Công ty so với tổng vốn điều lệ thực góp tại đơn vị khác.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác cần phải trích lập tại ngày kết năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bàu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chỉ phí quản lý doanh nghiệp.

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa, công cụ dụng cụ bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là chi phí bồi thường, tiền thuê đất và chi phí sửa chữa. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Chi phí bồi thường

Chi phí bồi thường phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ tương ứng với thời gian thuê đất còn lại (43 năm).

Tiền thuê đất

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê còn lại (43 năm).

Chi phí sửa chữa

Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 36 tháng.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	04 - 25
Máy móc và thiết bị	03 - 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 - 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 05
Tài sản cố định hữu hình khác	04 - 07

8. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty chỉ có chương trình phần mềm máy tính. Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của chương trình phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Chương trình phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 10 năm.

9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

10. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

11. Dự phòng rủi ro, bồi thường thiệt hại về môi trường

Dự phòng được ghi nhận khi Công ty có nghĩa vụ nợ hiện tại (nghĩa vụ pháp lý hoặc nghĩa vụ liên đới) do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra, việc thanh toán nghĩa vụ nợ này có thể sẽ dẫn đến sự giảm sút về những lợi ích kinh tế và giá trị của nghĩa vụ nợ đó có thể được một ước tính đáng tin cậy.

Nếu ảnh hưởng của thời gian là trọng yếu, dự phòng sẽ được xác định bằng cách chiết khấu số tiền phải bỏ ra trong tương lai để thanh toán nghĩa vụ nợ với tỷ lệ chiết khấu trước thuế và phản ánh những đánh giá trên thị trường hiện tại về giá trị thời gian của tiền và những rủi ro cụ thể của khoản nợ đó. Khoản tăng lên của số dự phòng do thời gian trôi qua được ghi nhận là chi phí tài chính.

Mức trích lập dự phòng rủi ro, bồi thường thiệt hại về môi trường bằng 0,5% doanh thu thuần hàng năm (không bao gồm doanh thu xuất bán nội bộ giữa Công ty mẹ và Công ty con và ngược lại) đối với hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại (bao gồm cả hoạt động tạm lưu trữ chất thải nguy hại chờ xử lý) và không vượt quá 5% lợi nhuận trước thuế hàng năm. Số dư dự phòng rủi ro, bồi thường thiệt hại về môi trường không vượt quá 10% vốn điều lệ.

12. Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

13. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và khi có thông báo chi trả cổ tức của Hội đồng quản trị.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

14. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hóa

Doanh thu bán hàng hóa được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

15. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

16. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

17. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoãn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

18. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

19. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	649.008.255	276.863.110
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	48.561.201.163	42.321.025.750
Các khoản tương đương tiền (tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 03 tháng)	-	10.000.000.000
Cộng	49.210.209.418	52.597.888.860

2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty bao gồm đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

2a. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Tiền gửi có kỳ hạn trên 03 tháng tại các Ngân hàng. Chi tiết như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai	42.000.000.000	52.000.000.000
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai	15.000.000.000	11.000.000.000
Cộng	57.000.000.000	63.000.000.000

Khoản tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai với số tiền là 10.000.000.000 VND và toàn bộ khoản tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai đã được dùng để đảm bảo thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả nợ đầy đủ và đúng hạn của Công ty đối với khoản vay của Công ty với Quỹ Bảo vệ Môi trường tỉnh Đồng Nai (xem thuyết minh số V.20).

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bàu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2b. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Giá gốc	Giá trị hợp lý
Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi	7.500.000.000	15.500.000.000	7.500.000.000	15.050.000.000
Cộng	7.500.000.000	15.500.000.000	7.500.000.000	15.050.000.000

Khoản đầu tư góp vốn vào Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi (mã chứng khoán: SDV). Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty nắm giữ 500.000 cổ phiếu, tương đương 10% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi (số đầu năm là 500.000 cổ phiếu, tương đương 10% vốn điều lệ).

Giá trị hợp lý

Giá trị hợp lý được xác định theo giá niêm yết tại ngày kết thúc năm tài chính.

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	<i>191.112.218</i>	<i>3.532.883.621</i>
Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức	-	3.376.053.715
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	76.403.048	71.804.806
Trường Cao đẳng Công nghệ và Quản trị Sonadezi	38.102.400	26.082.000
Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền	25.887.600	23.274.000
Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai	18.122.400	17.496.000
Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	5.524.920	5.524.920
Công ty Cổ phần Tiếp vận số 1 Đồng Nai	4.379.400	5.637.000
Công ty Cổ phần Xây dựng Đồng Nai	4.301.100	4.301.100
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai	2.936.550	1.500.480
Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình	1.501.200	1.209.600
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình	8.380.800	-
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành	5.572.800	-
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	<i>106.568.334.177</i>	<i>126.605.747.528</i>
Phòng Tài nguyên Môi trường TP. Biên Hòa	-	54.237.839.523
Phòng Quản lý Đô thị Biên Hòa	17.663.080.391	45.280.610.203
Ban Quản lý Dịch vụ Công ích TP. Biên Hòa	30.990.206.441	-
Các khách hàng khác	57.915.047.345	27.087.297.802
Cộng	106.759.446.395	130.138.631.149

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Trả trước cho bên liên quan</i>	<i>1.136.190</i>	<i>1.136.190</i>
Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức	1.136.190	1.136.190
<i>Trả trước cho các người bán khác</i>	<i>2.387.914.209</i>	<i>2.852.317.870</i>
Công ty TNHH Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Hợp Lực	-	1.841.249.408
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng Harding	613.476.962	613.476.962
Công ty TNHH Hà An Cường	1.213.951.747	-
Các nhà cung cấp khác	560.485.500	397.591.500
Cộng	2.389.050.399	2.853.454.060

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**5. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền lãi ngân hàng dự thu	834.739.725	851.747.946
Các khoản ký quỹ ngắn hạn	11.404.781	11.389.145
Xí nghiệp môi trường Biên Hòa – Phải thu tiền rác phố	866.548.657	1.357.621.754
Tạm ứng	542.506.637	175.961.592
Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp	149.474.304	150.557.597
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	241.052.919	230.732.460
Cộng	2.645.727.023	2.778.010.494

6. Nợ quá hạn

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng Kim cương xanh – Phải thu tiền cung cấp dịch vụ	Trên 03 năm	1.925.013.640	-	Trên 03 năm	1.925.013.640	-
Ban quản lý Dự án Biên Hòa – Phải thu tiền cung cấp dịch vụ	Trên 03 năm	759.173.073	-	Trên 03 năm	997.671.378	223.492.305
Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai – Phải thu tiền cung cấp dịch vụ	Trên 03 năm	236.852.000	-	Trên 03 năm	236.852.000	-
Phải thu khách hàng khác tiền cung cấp dịch vụ	Từ 02 năm đến trên 03 năm	987.047.298	22.459.980	Từ 06 tháng đến trên 03 năm	2.551.953.704	1.238.627.863
Phải thu khác các tổ chức và cá nhân khác	Từ 02 năm đến trên 03 năm	230.732.460	230.732.460			
Cộng		4.138.818.471	253.192.440		5.711.490.722	1.462.120.168

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	4.249.370.554	3.435.434.677
Trích lập/(Hoàn nhập) dự phòng bổ sung	(363.744.523)	813.935.877
Số cuối năm	3.885.626.031	4.249.370.554

7. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	1.741.081.774	-	1.839.711.561	-
Công cụ, dụng cụ	1.140.577.799	-	724.114.520	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	54.070.832.647	(1.493.081.830)	6.637.738.249	-
Hàng hóa	524.232.136	-	540.610.149	-
Cộng	57.476.724.356	(1.493.081.830)	9.742.174.479	-

Tình hình biến động dự phòng giảm giá hàng tồn kho như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	-	-
Trích lập dự phòng bổ sung	1.493.081.830	-
Số cuối năm	1.493.081.830	-

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

8. Chi phí trả trước

8a. Chi phí trả trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	340.298.912	189.627.860
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	289.008.818	306.592.833
Cộng	629.307.730	496.220.693

8b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí bồi thường	30.743.113.272	31.574.008.224
Tiền thuê đất	14.278.878.212	14.664.793.844
Chi phí sửa chữa	768.442.015	1.199.797.938
Chi phí trả trước dài hạn khác	3.257.753.042	3.596.995.493
Cộng	49.048.186.541	51.035.595.499

9. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Tài sản cố định hữu hình khác	Cộng
Nguyên giá						
Số đầu năm	260.581.316.450	181.400.671.427	97.156.815.824	1.369.691.353	45.985.236.691	586.493.731.745
Mua trong năm	-	66.500.000	-	-	-	66.500.000
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	-	-	-	-	8.971.289.307	8.971.289.307
Số cuối năm	260.581.316.450	181.467.171.427	97.156.815.824	1.369.691.353	54.956.525.998	595.531.521.052
Trong đó:						
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	71.247.219.903	16.902.764.984	87.249.980.642	361.305.900	45.158.642.971	220.919.914.400
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn						
Số đầu năm	134.022.726.962	66.246.028.396	92.265.222.961	685.560.703	42.316.354.132	335.535.893.154
Khấu hao trong năm	12.360.411.526	14.558.707.165	1.140.911.304	158.458.238	4.004.012.980	32.222.501.213
Số cuối năm	146.383.138.488	80.804.735.561	93.406.134.265	844.018.941	46.320.367.112	367.758.394.367
Giá trị còn lại						
Số đầu năm	126.558.589.488	115.154.643.031	4.891.592.863	684.130.650	3.668.882.559	250.957.838.591
Số cuối năm	114.198.177.962	100.662.435.866	3.750.681.559	525.672.412	8.636.158.886	227.773.126.685
Trong đó:						
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-

10. Tài sản cố định vô hình

	Chương trình phần mềm máy tính
Nguyên giá	
Số đầu năm	308.750.000
Số cuối năm	308.750.000
Trong đó:	
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-
Chờ thanh lý	-
Giá trị hao mòn	
Số đầu năm	154.718.076
Khấu hao trong năm	30.875.004
Số cuối năm	185.593.080

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

**Chương trình phần
mềm máy tính**

Giá trị còn lại

Số đầu năm

154.031.924

Số cuối năm

123.156.920

Trong đó:

Tạm thời chưa sử dụng

-

Đang chờ thanh lý

-

11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Ghi nhận vào chi phí trong năm	Số cuối năm
<i>Mua sắm tài sản cố định</i>	<i>318.000.000</i>	<i>94.549.233</i>	<i>(66.500.000)</i>	-	<i>346.049.233</i>
Phần mềm quản lý nhân sự	18.000.000	-	-	-	18.000.000
Phần mềm quản trị và điều hành	280.000.000	-	-	-	280.000.000
Xe ô tô tải có cần cẩu	20.000.000	28.049.233	-	-	48.049.233
Máy bơm chìm ly tâm Tsurumi	-	66.500.000	(66.500.000)	-	-
<i>Xây dựng cơ bản dở dang</i>	<i>57.211.593.582</i>	<i>8.971.289.307</i>	<i>(8.971.289.307)</i>	-	<i>57.211.593.582</i>
Công trình khu xử lý chất thải huyện Vĩnh Cửu ⁽⁹⁾	57.072.725.049	8.971.289.307	(8.971.289.307)	-	57.072.725.049
Công trình bãi xử lý rác Trảng Dài	138.868.533	-	-	-	138.868.533
<i>Sửa chữa lớn tài sản cố định</i>	<i>-</i>	<i>9.385.531.100</i>	<i>-</i>	<i>(9.385.531.100)</i>	<i>-</i>
Cộng	57.529.593.582	18.451.369.640	(9.037.789.307)	(9.385.531.100)	57.557.642.815

- ⁽⁹⁾ Công trình khu xử lý chất thải huyện Vĩnh Cửu trong đó phần chi phí giải phóng mặt bằng huyện Vĩnh Cửu phải trả Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai với số tiền là 47.382.461.015 VND (xem thuyết minh số V.19) vẫn chưa thực hiện bàn giao được cho Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai do chưa hoàn tất hồ sơ về pháp lý, phần còn lại liên quan chủ yếu đến các hạng mục dùng chung, hạ tầng kỹ thuật.

12. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ. Chi tiết phát sinh trong năm như sau:

	Số đầu năm	Ghi nhận vào kết quả kinh doanh trong năm	Số cuối năm
Các chi phí phải trả	-	310.216.366	310.216.366
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.763.837.109	600.285.924	2.364.123.033
Cộng	1.763.837.109	910.502.290	2.674.339.399

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp sử dụng để xác định giá trị tài sản thuế thu nhập hoãn lại đối với các chi phí phải trả là 20% và đối với chi phí khấu hao tài sản cố định là tạm trích 10%.

13. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải trả các bên liên quan</i>	<i>842.849.865</i>	<i>2.807.202.247</i>
Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình	9.040.000	1.970.716.327
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi	827.820.000	827.820.000
Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi	5.765.040	8.665.920
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	224.825	-

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả các nhà cung cấp khác	44.021.313.306	48.473.628.638
Công ty TNHH MTV Khôi Anh Phát	5.456.000.625	11.388.282.588
Công ty Cổ phần Môi trường Quốc Đại Thành	176.000.000	5.645.817.612
Công ty TNHH MTV Đá Thiện Thành	4.129.272.000	3.754.296.000
Công ty Cổ phần Quốc tế Thương mại và Dịch vụ Việt Pháp – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	4.805.475.120	2.496.494.520
Các nhà cung cấp khác	29.454.565.561	25.188.737.918
Cộng	44.864.163.171	51.280.830.885

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

14. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ban Quản lý Dịch vụ Công ích TP. Biên Hòa	5.740.446.114	-
Phòng Quản lý Đô thị Biên Hòa	965.706.637	-
Công ty TNHH Xây Dựng Vận tải Hoàng Vinh	30.272.000	300.000.000
Các khách hàng khác	860.101.714	907.537.500
Cộng	7.596.526.465	1.207.537.500

15. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã thực nộp	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT hàng bán nội địa	2.000.675.775	-	10.244.612.998	(14.276.680.460)	-	2.031.391.687
Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.662.786.944	-	10.010.768.887	(9.165.200.715)	3.508.355.116	-
Thuế thu nhập cá nhân	-	123.630.271	1.764.105.871	(1.743.058.180)	-	102.582.580
Thuế tài nguyên	61.148.220	-	268.655.660	(329.341.320)	462.560	-
Tiền thuế đất	-	-	2.171.187.539	(2.171.187.539)	-	-
Các loại thuế khác	-	-	10.000.000	(10.000.000)	-	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	19.116.108	-	98.416.340	(117.532.448)	-	-
Cộng	4.743.727.047	123.630.271	24.567.747.295	(27.813.000.662)	3.508.817.676	2.133.974.267

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Dịch vụ hệ thống chiếu sáng, công viên, mai táng, hỏa táng	Không chịu thuế
- Hút hầm vệ sinh, rác thải, rác y tế	0%
- Các dịch vụ khác ⁽ⁱ⁾	10%

- (i) Công ty được áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 theo Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ và Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội.

Từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, thuế suất thuế giá trị gia tăng áp dụng đối với một số hàng hóa, dịch vụ là 8% theo Nghị định 72/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)***Thuế thu nhập doanh nghiệp***

Theo Giấy phép đầu tư số 47121000435 do UBND tỉnh Đồng Nai cấp ngày 11 tháng 11 năm 2014, Công ty được hưởng ưu đãi thuế suất 10% đối với hoạt động thu gom và xử lý chất thải, nước thải tại xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai cho dự án khu xử lý chất thải sinh hoạt và công nghiệp.

Thu nhập từ các hoạt động khác phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	39.672.134.281	37.183.304.335
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	12.520.291.539	7.466.387.936
- Các khoản điều chỉnh giảm	(890.077.407)	(279.414.700)
Thu nhập chịu thuế	51.302.348.413	44.370.277.571
Thu nhập được miễn thuế	(1.000.000.000)	(1.500.000.000)
Thu nhập tính thuế	50.302.348.413	42.870.277.571
Trong đó:		
- Thu nhập chịu thuế áp dụng thuế suất 10%	497.007.959	-
- Thu nhập chịu thuế áp dụng thuế suất 20%	49.805.340.454	42.870.277.571
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	10.060.469.683	8.574.055.514
Thuế thu nhập doanh nghiệp chênh lệch do áp dụng thuế suất khác thuế suất phổ thông	(49.700.796)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	10.010.768.887	8.574.055.514

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

16. Phải trả người lao động

Tiền lương và tiền thưởng còn phải trả người lao động.

17. Chi phí phải trả ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí lãi vay	-	120.167.000
Chi phí xây dựng công trình xử lý chất thải	12.268.237.148	11.066.564.913
Chi phí xử lý nước tồn lưu tại khu xử lý chất thải Vĩnh Tân	9.953.668.000	3.537.200.000
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	271.174.400	1.084.421.452
Cộng	22.493.079.548	15.808.353.365

18. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn

Các khoản doanh thu chưa thực hiện liên quan đến cho thuê sạp chợ đêm và bảo quản mộ, kim tính.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bàu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**19. Phải trả ngắn hạn khác**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Kinh phí công đoàn	83.397.200	85.571.300
Bảo hiểm xã hội	385.678.583	379.976.522
Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai – Chi phí giải phóng mặt bằng huyện Vĩnh Cửu (xem thuyết minh V.11)	47.382.461.015	47.382.461.015
Trung tâm Nghĩa trang Biên Hòa – Phải trả tiền xây mộ, kim tinh	2.335.404.000	1.785.375.000
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	595.550.933	736.552.071
Cộng	50.782.491.731	50.369.935.908

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

20. Vay**20a. Vay ngắn hạn**

Khoản vay dài hạn Quỹ Bảo vệ Môi trường tỉnh Đồng Nai đến hạn trả (xem thuyết minh số V.20b)

Công ty có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	26.580.000.000	26.580.000.000
Kết chuyển từ vay dài hạn	26.580.000.000	26.580.000.000
Số tiền vay đã trả	(26.580.000.000)	(26.580.000.000)
Số cuối năm	26.580.000.000	26.580.000.000

20b. Vay dài hạn

Khoản vay Quỹ Bảo vệ Môi trường tỉnh Đồng Nai để đầu tư vào các dự án sau:

- Dự án "Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp quy mô 21,7ha" với lãi suất 3%/ năm, thời hạn vay 7 năm kể từ ngày giải ngân đầu tiên, thời gian ân hạn 6 tháng. Khoản vay này bảo lãnh bằng hợp đồng bảo lãnh do Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai phát hành thông qua việc thế chấp một số khoản tiền gửi có kỳ hạn của Công ty tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai. (xem thuyết minh số V.2a).
- Dự án "Đẩy chuyển phân loại chất thải công suất 200 tấn/ngày (08 giờ/ngày) - Gói thầu 3D2 thuộc Nhà máy tái chế chất thải rắn sinh hoạt làm mùn Compost, công suất 450 tấn/ngày" tại Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp - Quy mô 21,7 ha tại xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai với lãi suất 2,6%/năm, thời gian vay 5,5 năm, thời gian ân hạn 6 tháng. Khoản vay này được bảo lãnh bằng hợp đồng bảo lãnh của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai thông qua việc thế chấp một số khoản tiền gửi có kỳ hạn của Công ty tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai (xem thuyết minh số V.2a).

Công ty có khả năng trả được các khoản vay dài hạn.

Kỳ hạn thanh toán khoản vay dài hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	26.580.000.000	26.580.000.000
Trên 01 năm đến 05 năm	38.453.000.000	65.033.000.000
Cộng	65.033.000.000	91.613.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Chi tiết số phát sinh của khoản vay dài hạn Quỹ Bảo vệ Môi trường tỉnh Đồng Nai như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	65.033.000.000	89.628.000.000
Số tiền vay phát sinh	-	1.985.000.000
Kết chuyển sang vay ngắn hạn	(26.580.000.000)	(26.580.000.000)
Số cuối năm	38.453.000.000	65.033.000.000

20c. Vay quá hạn chưa thanh toán

Công ty không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

21. Dự phòng phải trả ngắn hạn

Dự phòng nợ phải trả liên quan đến chi phí bồi thường thiệt hại về môi trường.

22. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng do trích lập từ lợi nhuận	Tăng khác	Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng	3.201.145.856	1.467.736.087	40.500.000	(1.213.216.803)	3.496.165.140
Quỹ phúc lợi	7.891.912.140	1.467.736.088	-	(116.400.000)	9.243.248.228
Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành	-	237.600.000	-	(237.600.000)	-
Quỹ công tác xã hội cộng đồng	1.601.941.626	587.094.435	-	(259.339.866)	1.929.696.195
Quỹ thưởng các cá nhân và các cơ quan hữu quan	1.379.309.235	587.094.435	140.000.000	(210.000.000)	1.896.403.670
Cộng	14.074.308.857	4.347.261.045	180.500.000	(2.036.556.669)	16.565.513.233

23. Vốn chủ sở hữu**23a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn góp của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	300.000.000.000	19.412.240.723	38.532.480.179	357.944.720.902
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	29.354.721.752	29.354.721.752
Trích lập các quỹ trong năm trước	-	2.752.975.820	(6.774.973.968)	(4.021.998.148)
Chia cổ tức trong năm trước	-	-	(24.000.000.000)	(24.000.000.000)
Số dư cuối năm trước	300.000.000.000	22.165.216.543	37.112.227.963	359.277.444.506
Số dư đầu năm nay	300.000.000.000	22.165.216.543	37.112.227.963	359.277.444.506
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	30.571.867.684	30.571.867.684
Trích lập các quỹ trong năm nay	-	2.935.472.175	(7.282.733.220)	(4.347.261.045)
Chia cổ tức trong năm nay	-	-	(24.000.000.000)	(24.000.000.000)
Số dư cuối năm nay	300.000.000.000	25.100.688.718	36.401.362.427	361.502.051.145

23b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp	192.128.460.000	192.128.460.000
Các cổ đông khác	107.871.540.000	107.871.540.000
Cộng	300.000.000.000	300.000.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, Đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

23c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đang ký phát hành	30.000.000	30.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	30.000.000	30.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	30.000.000	30.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	30.000.000	30.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	30.000.000	30.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

23d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm, Công ty đã phân phối lợi nhuận năm 2023 theo Nghị quyết số 73/NQ-SZE-DHĐCD ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

	Số tiền (VND)
Trích Quỹ đầu tư phát triển (10% lợi nhuận sau thuế)	2.935.472.175
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% lợi nhuận sau thuế)	2.935.472.175
Trích Quỹ thưởng người quản lý Công ty (0,81% lợi nhuận sau thuế)	237.600.000
Trích Quỹ thưởng các cá nhân và cơ quan hữu quan (2% lợi nhuận sau thuế)	587.094.435
Trích Quỹ thưởng công tác xã hội cộng đồng (2% lợi nhuận sau thuế)	587.094.435
Chia cổ tức cho các cổ đông	24.000.000.000
Cộng	31.282.733.220

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng hóa	2.241.297.089	2.036.604.282
Doanh thu cung cấp dịch vụ	394.195.110.340	423.861.980.786
Cộng	396.436.407.429	425.898.585.068

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển và xử lý rác	231.350.000	187.913.500
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai		
Cung cấp dịch vụ chăm sóc cây xanh hoa kiểng	164.779.997	154.310.472
Cung cấp dịch vụ vận chuyển và xử lý rác	63.040.754	83.722.875
Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển và xử lý rác	268.120.000	236.390.000

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình</i>		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển và xử lý rác	16.010.000	13.860.000
Thi công sửa chữa	111.900.000	-
<i>Trường Cao đẳng Công nghệ và Quản trị Sonadezi</i>		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển và xử lý rác	145.070.000	107.590.000
<i>Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi</i>		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển và xử lý rác	12.710.000	15.390.000
<i>Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình</i>		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển và xử lý rác	79.805.000	65.430.000
<i>Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành</i>		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển và xử lý rác	55.595.000	97.680.000
<i>Công ty Cổ phần Sơn Đồng Nai</i>		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển và xử lý rác	46.000.000	44.920.000
<i>Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai</i>		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển và xử lý rác	13.852.866	13.347.000
<i>Công ty Cổ phần Kinh doanh Nhà Đồng Nai</i>		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển và xử lý rác	4.046.442	4.362.000
Cung cấp dịch vụ di dời hệ thống trụ đèn chiếu sáng	64.249.074	-
<i>Công ty Cổ phần Xây dựng Đồng Nai</i>		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển và xử lý rác	17.970.616	16.357.500
<i>Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2</i>		
Cung cấp dịch vụ chiếu sáng	-	90.909.091
Cung cấp dịch vụ vận chuyển và xử lý rác	6.673.221	6.672.000
<i>Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức</i>		
Thi công dự án	-	3.069.139.741
<i>Công ty Cổ phần Tiếp vận số 1 Đồng Nai</i>		
Cung cấp dịch vụ vận chuyển và xử lý rác	67.885.000	-

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã bán	1.804.718.626	1.632.191.152
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	330.501.624.302	364.656.220.927
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	1.493.081.830	-
Cộng	333.799.424.758	366.288.412.079

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**3. Doanh thu hoạt động tài chính**

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi ngân hàng	3.918.166.987	5.223.910.844
Cổ tức được chia	1.000.000.000	1.500.000.000
Cộng	4.918.166.987	6.723.910.844

4. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	13.156.670.917	13.333.949.854
Chi phí vật liệu quản lý	935.047.420	1.004.253.414
Chi phí đồ dùng văn phòng	1.198.584.344	1.783.719.646
Chi phí khấu hao tài sản cố định	653.374.070	672.819.629
Thuế, phí và lệ phí	636.460.222	735.361.262
Dự phòng/(Hoàn nhập dự phòng) nợ phải thu khó đòi	(363.744.523)	813.935.877
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.273.711.467	2.536.193.171
Chi phí bằng tiền khác	10.868.242.658	7.125.547.439
Cộng	29.358.346.575	28.005.780.292

5. Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
Thanh lý phế liệu vật tư, công cụ dụng cụ hư hỏng không sử dụng được	-	106.059.806
Thu nhập từ bán đất đào dư tại khu xử lý chất thải Vĩnh Tân	3.443.361.817	789.921.819
Thu nhập khác	1.001.645.334	1.245.062.935
Cộng	4.445.007.151	2.141.044.560

6. Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
Thuế tài nguyên và bảo vệ môi trường khai thác khoáng sản	348.468.216	79.940.088
Chi phí cấp quyền khai thác khoáng sản và tận thu đất dư tại khu xử lý chất thải Vĩnh Tân	102.267.846	23.460.678
Chi phí khác	256.923.891	49.700.000
Cộng	707.659.953	153.100.766

7. Lãi trên cổ phiếu**7a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu**

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	30.571.867.684	29.354.721.752
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi ^(*)	(4.475.721.429)	(4.391.466.374)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	26.096.146.255	24.963.255.378
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	30.000.000	30.000.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	870	832

^(*) Tạm trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi cán bộ nhân viên, Quỹ thưởng người quản lý, Quỹ phúc lợi công tác xã hội – cộng đồng và Quỹ thưởng các cá nhân và đơn vị hữu quan theo tỷ lệ lần lượt là 10%, 0,64%, 2% và 2% lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty theo Nghị quyết số 73/NQ-SZE-ĐHĐCĐ ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bàu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

7b. Thông tin khác

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính này.

8. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	202.839.568.526	198.749.940.510
Chi phí nhân công	104.889.313.966	100.998.970.124
Chi phí khấu hao tài sản cố định	32.253.376.217	36.471.721.461
Chi phí dịch vụ mua ngoài	41.081.183.379	38.874.298.381
Chi phí khác	27.209.533.454	18.372.053.145
Cộng	408.272.975.542	393.466.983.621

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Các khoản công nợ liên quan đến mua sắm tài sản cố định như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả tiền mua tài sản cố định	938.156.417	2.596.964.588
Trả trước tiền mua tài sản cố định	275.511.500	2.116.760.908

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Công ty không có giao dịch và công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Tiền lương và thù lao các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

Đơn vị tính: VND

Tiền lương, thưởng và thù lao các thành viên Hội đồng quản trị:

Họ và tên	Chức danh	Năm nay	Năm trước
Ông Võ Huỳnh Trung Hưng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	96.000.000	96.000.000
Ông Trần Anh Dũng	Thành viên Hội đồng quản trị	72.000.000	72.000.000
Ông Nguyễn Thanh Phúc	Thành viên Hội đồng quản trị	72.000.000	72.000.000
Ông Võ Thành Tâm	Thành viên Hội đồng quản trị	72.000.000	72.000.000
Cộng		312.000.000	312.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tiền lương, thưởng và thù lao các thành viên Ban kiểm soát:

Họ và tên	Chức danh	Năm nay	Năm trước
Bà Ngô Thị Châu Loan	Trưởng Ban kiểm soát	336.000.000	334.000.000
Bà Nguyễn Bách Thảo	Thành viên Ban kiểm soát	36.000.000	36.000.000
Bà Phạm Thủy Trang	Thành viên Ban kiểm soát	36.000.000	36.000.000
Cộng		408.000.000	406.000.000

Tiền lương, thưởng và thù lao của Tổng Giám đốc và các thành viên quản lý khác:

Họ và tên	Chức danh	Năm nay	Năm trước
Bà Quách Ngọc Bửu	Tổng Giám đốc	472.800.000	470.800.000
Ông Nguyễn Duy Hoàng	Nguyên Phó Tổng Giám đốc	-	151.500.000
Bà Trần Võ Hoài Hương	Phó Tổng Giám đốc	440.400.000	438.400.000
Bà Phi Thị Lệ Thủy	Phó Tổng Giám đốc	440.400.000	72.000.000
Ông Nguyễn Hoàng Dương	Nguyên Kế toán trưởng	-	112.227.273
Bà Nguyễn Hoàng Cẩm Giang	Kế toán trưởng	219.845.455	-
Cộng		1.573.445.455	1.244.927.273

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp	Công ty mẹ
Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Sơn Đồng Nai	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Xây dựng Dân dụng Công nghiệp Số 1	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Kinh doanh Nhà Đồng Nai	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Xây dựng Đồng Nai	Công ty cùng Tập đoàn
Trường Cao đẳng Công nghệ và Quản trị Sonadezi	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Tiếp vận số 1 Đồng Nai	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi	Công ty cùng Tập đoàn

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi		
Mua dịch vụ	44.038.000	17.947.000
Cổ tức được chia	1.000.000.000	1.500.000.000
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai		
Mua dịch vụ	2.892.608.697	279.254.938
Trường Cao đẳng Công nghệ và Quản trị Sonadezi		
Mua dịch vụ	10.000.000	76.900.000

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Năm nay	Năm trước
<i>Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi</i>		
Mua dịch vụ	4.918.291.920	5.230.200.000
<i>Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình</i>		
Mua dịch vụ	8.370.370	-

Giá hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.3, V.4 và V.13.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

2. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Công ty và do rủi ro và tỷ suất sinh lời của Công ty bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về sản phẩm và dịch vụ Công ty.

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực kinh doanh xúc vận chuyển rác;
- Lĩnh vực kinh doanh thu gom rác phố;
- Lĩnh vực kinh doanh xử lý rác;
- Lĩnh vực kinh doanh chăm sóc công viên công cộng, dây phân cách;
- Lĩnh vực kinh doanh khác: dịch vụ mai táng, hỏa táng, khai thác nghĩa trang, xử lý nước thải,...

Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty được trình bày ở Phụ lục đính kèm.

Công ty kinh doanh trong một khu vực địa lý là Việt Nam.

3. Cam kết vốn

Cam kết về chỉ tiêu tạo lập tài sản cố định đã ký hợp đồng tại ngày kết thúc năm tài chính nhưng chưa được hạch toán như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công trình xây dựng khu xử lý chất thải tại xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	11.494.498.511	14.696.666.368

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bàu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

4. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Đồng Nai, ngày 12 tháng 3 năm 2025



Nguyễn Ngọc Dung
Người lập



Nguyễn Hoàng Cẩm Giang
Kế toán trưởng



Quách Ngọc Bửu
Tổng Giám đốc



Số: 134 /TTr-SZE-HĐQT

Đồng Nai, ngày 27 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH
V/v Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty;
Căn cứ Quy chế quản lý Tài chính Công ty;
Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024;
Căn cứ Kết quả kinh doanh năm 2024 đã được kiểm toán,
Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân
phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	28.219.000.000	30.571.867.684
2	Phân phối các quỹ	đồng	6.952.560.000	7.639.648.244
2.1	- Quỹ đầu tư phát triển (10%LNST)	đồng	2.821.900.000	3.057.186.768
2.2	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%LNST)	đồng	2.821.900.000	3.057.186.768
2.3	- Quỹ thưởng tối đa của người quản lý Công ty (Theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH) (0,99% LNST)	đồng	180.000.000	302.400.000
2.4	- Quỹ thưởng các bên hữu quan (2%LNST)	đồng	564.380.000	611.437.354
2.5	- Quỹ công tác xã hội cộng đồng (2%LNST)	đồng	564.380.000	611.437.354
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại	đồng	21.266.440.000	22.932.219.440
4	Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang	đồng	5.829.494.743	5.829.494.743
5	Chia cổ tức	đồng	24.000.000.000	24.000.000.000
	- Tỷ lệ cổ tức	%	8,0%	8,0%
	- Giá trị cổ phiếu để chia cổ tức	đồng	300.000.000.000	300.000.000.000
	- Giá trị chia cổ tức	đồng	24.000.000.000	24.000.000.000
6	Lợi nhuận còn lại chuyển kỳ sau	đồng	3.095.934.743	4.761.714.183

- Tỷ lệ phân phối các quỹ theo Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2024 là 24,64% lợi nhuận sau thuế.

Trên đây là phương án phân phối lợi nhuận năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

- Như trên;
- HĐQT;
- Trưởng Ban KS;
- Lưu: HĐQT. *+*



Võ Huỳnh Trung Hưng

Số: 135/TTr-SZE-HĐQT

Đồng Nai, ngày 27 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH
V/v Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty;

Căn cứ Quy chế quản lý Tài chính Công ty;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:


- Phân phối quỹ đầu tư phát triển : 10% Lợi nhuận sau thuế TNDN.
- Phân phối Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 10% Lợi nhuận sau thuế TNDN.
- Phân phối Quỹ thưởng Người quản lý Công ty: tối đa không quá 1 tháng lương tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách (theo quy định tại điểm a, khoản 2, điều 18, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH).
- Phân phối Quỹ thưởng các bên hữu quan: 02% Lợi nhuận sau thuế TNDN.
- Phân phối Quỹ công tác xã hội cộng đồng: 02% Lợi nhuận sau thuế TNDN.
- Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức năm 2025: 8%/năm.

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2025
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	27.955.000.000
2	Phân phối các quỹ (tương đương 24,64% lợi nhuận sau thuế)	đồng	6.889.200.000
2.1	- Quỹ đầu tư phát triển (10%LNST)	đồng	2.795.500.000
2.2	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%LNST)	đồng	2.795.500.000
2.3	- Quỹ thưởng Người quản lý Công ty (bằng 1 tháng lương kế hoạch #0,64% LNST) (Theo thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH)	đồng	180.000.000
2.4	- Quỹ thưởng các bên hữu quan (2%LNST)	đồng	559.100.000
2.5	- Quỹ công tác xã hội cộng đồng (2%LNST)	đồng	559.100.000
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại	đồng	21.065.800.000
4	Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang	đồng	4.761.714.183
5	Chia cổ tức	đồng	24.000.000.000
	- Tỷ lệ cổ tức	%	8,0%


STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2025
	- Giá trị cổ phiếu để chia cổ tức	đồng	300.000.000.000
	- Giá trị chia cổ tức	đồng	24.000.000.000
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	đồng	1.827.514.183

Việc phân phối lợi nhuận năm 2025 sau khi đã có kết quả sản xuất kinh doanh chính thức năm 2025 sẽ được thực hiện theo tỷ lệ kế hoạch trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Do thời điểm hiện nay chưa có văn bản hướng dẫn chi tiết việc thực hiện theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 28/02/2025 về Quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp Nhà nước, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội Đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị phê duyệt điều chỉnh các nội dung về tiền lương, thù lao thuộc thẩm quyền của Đại hội Đồng cổ đông sau khi có văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định số 44/2025/NĐ-CP của cơ quan có thẩm quyền. Hội đồng Quản trị sẽ báo cáo lại các nội dung điều chỉnh về tiền lương, thù lao tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất.

Trên đây là kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Trưởng Ban KS;
- Lưu: HĐQT. 



Võ Huỳnh Trung Hưng

Số: 136 /TTr-SZE-HĐQT

Đồng Nai, ngày 27 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

**V/v mức lương/thù lao của Hội đồng quản trị
và Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi;

Căn cứ Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức lương/thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch năm 2025 như sau:

1. Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024:

ST T	Nội dung	Số lượng	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024
01	Thù lao Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát: - Mức thù lao bình quân (đồng/tháng) - Tổng quỹ thù lao năm (đồng)	09	7.200.000 777.600.000	8.640.000 933.120.000
02	Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: - Mức tiền lương tháng (đồng/tháng) - Tổng quỹ lương năm (đồng)	01	30.000.000 360.000.000	36.000.000 432.000.000

(*) Ghi chú:

Căn cứ theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH Công ty điều chỉnh hệ số quyết toán tiền lương bình quân của người quản lý chuyên trách và thù lao HĐQT – Ban kiểm soát bằng 120% (tăng 20%) so với kế hoạch chi trả do lợi nhuận thực hiện năm 2024 đạt 110,9% so với kế hoạch.

2. Kế hoạch tạm ứng, chi trả tiền lương và thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025:

- Thù lao Chủ tịch HĐQT : 8.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao Thành viên HĐQT (6 người) : 6.000.000 đồng/người/tháng.
- Lương Trưởng Ban kiểm soát (chuyên trách) : 30.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao Thành viên Ban kiểm soát (2 người) : 3.000.000 đồng/người/tháng.

Do thời điểm hiện nay chưa có văn bản hướng dẫn chi tiết việc thực hiện theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 28/02/2025 về Quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp Nhà nước, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội Đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện tạm ứng quỹ tiền lương của người lao động, quỹ lương của người quản lý chuyên trách và quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách năm 2025. Sau khi có văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định số 44/2025/NĐ-CP của cơ quan có thẩm quyền, Hội đồng Quản trị sẽ thực hiện phê duyệt điều chỉnh các nội dung về tiền lương, thù lao thuộc thẩm quyền của Đại hội Đồng cổ đông. Hội đồng Quản trị sẽ báo cáo lại các nội dung điều chỉnh về tiền lương, thù lao tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Trưởng Ban KS;
- Lưu: HĐQT.



Võ Huỳnh Trung Hưng



TỔNG CÔNG TY SONADEZI
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 37/BC-SZE-BKS

Đồng Nai, ngày 28 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

**Về việc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024
và đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025
tại Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi**

Kính gửi : Đại Hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi;
- Căn cứ Quy chế hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát;

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 tại Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi và đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 với các nội dung như sau:

Phần I

**Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính của Công ty
và kết quả hoạt động của Ban điều hành trong năm 2024**

A. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2024:

I. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024:

Trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C thực hiện, Ban Kiểm soát đã thẩm định và thống nhất kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của công ty tại thời điểm 31/12/2024 là phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan. Công ty không có các sự kiện quan trọng xảy ra sau ngày kết thúc kỳ kế toán đến ngày phát hành báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính năm 2024 của công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về cơ cấu tài sản, nguồn vốn, tình hình tài chính của công ty.

II. Kết quả thẩm định Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 :

Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 đã phản ánh đầy đủ, trung thực về kết quả hoạt động SXKD, tình hình triển khai dự án và các hoạt động khác của công ty trong năm 2024.

Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 đã phản ánh đúng và đầy đủ hoạt động của HĐQT trong việc đề ra các chiến lược kinh doanh, quản trị của công ty; chỉ đạo thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, giám sát hoạt động SXKD của công ty; giám sát đối với Tổng Giám đốc trong quản lý điều hành công ty và các công việc khác theo đúng thẩm quyền của HĐQT.

B. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2024:

1. Kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và kế hoạch SXKD:

ST T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện		% Thực hiện	
				Năm 2023	Năm 2024	So với cùng kỳ năm trước	So với kế hoạch
1	Vốn điều lệ	Tr.d	300.000	300.000	300.000	100,00%	100,00%
2	Tổng doanh thu	Tr.d	440.571	434.764	405.800	93,34%	92,11%
3	Tổng chi phí	Tr.d	404.797	397.580	366.127	92,09%	90,45%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.d	35.774	37.183	39.672	106,69%	110,90%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.d	28.219	29.355	30.572	104,14%	108,34%
6	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn Chủ sở hữu	%	8,7	9,13	9,43	103,28%	108,39%
7	Phải nộp ngân sách Nhà nước (không gồm thuế TNCN)	Tr.d	22.157	26.618	22.804	85,67%	102,92%

Đánh giá: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 được thể hiện thông qua các chỉ tiêu sau: Tổng doanh thu là 405,8 tỷ đồng, tương đương 92,11% chưa đạt so với kế hoạch và giảm 6,66% so với cùng kỳ năm trước; Lợi nhuận sau thuế đạt 30,5 tỷ đồng, tương đương 108,34% so với kế hoạch và tăng 4,14% so với cùng kỳ năm trước; nguyên nhân là do:

+ Công ty đã thực hiện các giải pháp tiết kiệm chi phí, do đó kết quả lợi nhuận của công ty đạt và vượt so với kế hoạch năm 2024.

+ Trong năm 2024, công tác đấu thầu gói dịch vụ công cộng xúc vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn Thành phố Biên Hòa và Long Thành vẫn chưa hoàn tất, do đó Công ty ghi nhận doanh thu dựa trên khối lượng thực hiện là 70% đơn giá tạm tính. Điều này ảnh hưởng đáng kể đến doanh thu năm 2024 của Công ty.

+ Tháng 9/2024 công ty đã đấu thầu thành công gói xúc vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn Huyện Vĩnh cửu năm 2024 (đơn giá chưa thuế VAT: 280.500 đồng/tấn) và gói thầu xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng phương pháp sản xuất mùn hữu cơ năm 2024 (đơn giá chưa thuế VAT: 495.000 đồng/tấn), để đảm bảo tỷ lệ chôn lấp dưới 15% trên địa bàn huyện Vĩnh cửu.

+ Công tác đấu thầu các dịch vụ công cộng của chủ đầu tư diễn ra chậm, dẫn đến việc chậm thanh, quyết toán các dịch vụ này. Điều này ảnh hưởng đến việc cân đối doanh thu và kết chuyển giá vốn năm 2024 của công ty.

+ Công tác xử lý rác: Việc xử lý rác của Thành phố Biên Hoà đến nay vẫn chưa có kết quả trúng thầu, Công ty thực hiện theo chủ trương của Thành phố BH cho chuyển giao khối lượng rác về khu xử lý Vĩnh tân để xử lý tối đa 350 tấn/ngày và khối lượng rác huyện Vĩnh cửu đã ký hợp đồng khoảng 90 tấn/ngày (tổng cộng khoảng 440 tấn/ngày), đạt khoảng 97% công suất của nhà máy.

+ Công tác dịch vụ đô thị: Công ty đã thực hiện trúng thầu các hợp đồng: số 50/2024/HĐKT.CXHK ngày 26/4/2024 về chăm sóc bảo dưỡng cây xanh, thảm cỏ tại Trụ sở khối Nhà nước Tỉnh ĐN và Hợp đồng số 45/2024/HĐKT.CXHK ngày 29/3/2024 về chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh, thảm cỏ tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Nai; Hợp đồng số 47/2023/HĐKT.CXHK về chăm sóc cây xanh, hoa kiểng và thảm cỏ tại Nghĩa trang Liệt sĩ Tỉnh ĐN; Hợp đồng số 85/HĐKT/VPTU-Sonadezi ngày 29/12/2023 về chăm sóc cây cảnh trụ sở Tỉnh ủy ĐN. Ngoài ra, công ty đã tích cực tự khai thác, mở rộng thị trường cung cấp dịch vụ công ích về chăm sóc cây xanh, hoa kiểng, thi công các công trình điện chiếu sáng ở Thành phố Biên Hòa và các huyện lân cận.

2. Tình hình đầu tư, xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản cố định

2.1. Tình hình tăng, giảm tài sản cố định:

Trong năm 2024, tổng giá trị tài sản cố định của công ty tăng thêm 9.037.789.307 đồng, Đối với các tài sản không đủ điều kiện ghi nhận TSCĐ, công ty đã hạch toán chi phí trả trước và phân bổ theo quy định. Giá trị tài sản cố định tăng/giảm như sau:

STT	Danh mục tài sản cố định	ĐVT	Giá trị tăng trong kỳ	Giá trị giảm trong kỳ
1	Máy móc thiết bị (máy bơm chìm ly tâm tại khu xử lý chất thải vĩnh tân)	đồng	66.500.000	
2	Tài sản cố định khác (Ô chôn lấp hố H3-phần đáy ô đã quyết toán, 01 phần của đỉnh ô)	đồng	8.971.289.307	
	CỘNG	đồng	9.037.789.307	0

2.2. Tình hình đầu tư tài chính:

TT	Khoản đầu tư	Giá trị đầu tư (đồng)	Số lượng cổ phần (cp)	Cổ tức nhận trong năm 2024 (đồng)
1	Cty CP Dịch vụ Sonadezi	7.500.000.000	500.000	1.000.000.000

2.3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang đến ngày 31/12/2024:

STT	Công trình	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 01/01/2024
1	Khu xử lý chất thải H.Vĩnh cửu	57.072.725.049	57.072.725.049
2	Bãi xử lý rác Trảng dài	138.868.533	138.868.533
3	Phần mềm quản lý nhân sự	18.000.000	18.000.000
4	Phần mềm quản trị và điều hành	280.000.000	280.000.000
5	Xe ô tô tải (có cần cầu)	33.795.450	20.000.000
6	Xe ô tô 7 chỗ - 2024	8.333.333	0
7	Xe tải tự đổ - 2024	5.920.450	0
	Cộng	57.557.642.815	57.529.593.582

3. Tình hình về công tác quản trị doanh thu, chi phí và công nợ:

- Doanh thu hoạt động tài chính là 4.918.166.987 đồng.
- Các khoản nợ phải thu của khách hàng đến thời điểm 31/12/2024:

STT	Phải thu của các khách hàng	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 01/01/2024
1	Phòng Quản lý Đô thị TP.BH	17.663.080.391	45.280.610.203
2	P.Tài nguyên Môi trường TP.BH	0	54.237.839.523
3	P.Tài nguyên Môi trường Vĩnh cửu	15.891.322.655	12.990.503.695
4	P.Tài nguyên Môi trường Long thành	198.824.220	283.244.850
5	Ban Quản lý Dịch vụ Công ích TP.BH	59.513.742.962	0
6	Các khách hàng khác	13.492.476.167	17.346.432.878
	Cộng	106.759.446.395	130.138.631.149

- Công ty đã trích lập khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi lũy kế đến 31/12/2024: 3.885.626.031 đồng.

4. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước

Công ty thực hiện tốt nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước, không để xảy ra tình trạng nợ thuế. Tổng số thuế đã nộp trong kỳ (không tính thuế TNCN) là 26.069.942.482 đồng.

5. Thủ lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Công ty đã thực hiện chi trả thủ lao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024:

STT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024
1	Thủ lao của HĐQT và BKS	đồng	777.600.000	933.120.000

6. Tình hình Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024:

Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 được thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025 thông qua.

7. Tình hình cổ đông:

Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu	Giá trị (đồng)	Số lượng cp	Tỷ lệ
Tổng Công ty Phát triển KCN	192.128.460.000	19.212.846	64,04%
CĐCS CTy CP Môi trường Sonadezi	1.500.000.000	150.000	0,5%
Cá nhân	106.371.540.000	10.637.154	35,46%
Cộng	300.000.000.000	30.000.000	100%

II. Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024:

1. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	58,89	55,81
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	41,10	44,18
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	42,64	41,46
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	57,35	58,53
	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,74	0,71
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,27	1,25
	Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ NH	Lần	1,22	1,0
4	Tỷ suất sinh lời			
	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	%	4,68	4,95
	Tỷ suất LNST/Vốn CSH BQ (ROE)	%	9,13	9,43
	Tỷ suất LNST/Doanh thu	%	6,75	7,53

2. Đánh giá các chỉ tiêu tài chính tại thời điểm 31/12/2024:

- Về cơ cấu tài sản và nguồn vốn: theo số liệu tính toán nợ phải trả/vốn chủ sở hữu: 0,71 lần. Điều này có nghĩa là doanh nghiệp chỉ sử dụng 0,71 đồng vốn vay cho mỗi 1 đồng vốn tự có, cho thấy mức độ sử dụng nợ vay không cao và doanh nghiệp có khả năng quản lý rủi ro tài chính khá tốt.

- Về khả năng thanh toán : Hệ số khả năng thanh toán hiện hành bằng 1,25 lần > 1 cho biết cứ mỗi đồng nợ ngắn hạn mà công ty đang giữ, thì công ty có 1,25 đồng tài sản lưu động có thể sử dụng để thanh toán. Hệ số này thể hiện khả năng thanh toán ngắn hạn của công ty trong tình trạng tốt.

- Về tỷ suất sinh lời: Hiệu quả sử dụng vốn: Xét về tỷ suất LNST trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) đạt 9,43% cho thấy cứ 100 đồng vốn chủ sở hữu

bình quân của công ty sẽ tạo ra 9,43 đồng lợi nhuận. Bên cạnh đó, tỷ suất LNST trên tổng tài sản bình quân (ROA) đạt 4,95% cho biết hiệu quả quản lý và sử dụng tài sản để tạo ra thu nhập của công ty, cứ 100 đồng tài sản công ty tạo ra được 4,95 đồng lợi nhuận.

Nhìn chung, trong năm 2024 kết quả hoạt động kinh doanh của công ty đạt hiệu quả, các chỉ tiêu tài chính cơ bản đã thể hiện được tình hình tài chính lành mạnh. Các chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn, tài sản, khả năng thanh toán đều thể hiện tình hình tài chính tốt, ổn định, bảo toàn phát triển vốn, sử dụng vốn hiệu quả.

III. Tình hình thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2024:

Hội đồng Quản trị và Ban điều hành đã triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024. Trong đó, thực hiện trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2023, chi trả tiền lương và thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ; ký hợp đồng kiểm toán BCTC năm 2024 với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C; Triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024.

C. ĐÁNH GIÁ VIỆC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

I. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị công ty:

- Hội đồng quản trị gồm 07 thành viên, trong đó có 03 thành viên kiêm nhiệm trong Ban điều hành công ty. Các thành viên HĐQT thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp định kỳ theo quy định của Điều lệ Công ty. Ngoài ra, để kịp thời đưa ra các quyết định chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, HĐQT còn thường xuyên thực hiện lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản các nội dung thuộc thẩm quyền. Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp và 10 lần lấy ý kiến bằng văn bản. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động SXKD của công ty. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT luôn tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- Trong quá trình thực hiện các quyền hạn và trách nhiệm, HĐQT luôn xem xét cân trọng, đưa ra các khuyến nghị, chỉ đạo để Ban Tổng Giám đốc điều hành một cách tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của các bên liên quan.

- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát tình hình thực tế của Công ty và hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị thông qua các cuộc họp HĐQT, các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, đề ra các chủ trương, kế hoạch phù hợp theo từng thời điểm kinh doanh, quản trị.

II. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty:

- Ban Tổng Giám đốc gồm có 03 thành viên. Tổng Giám đốc đã thực hiện phân công công việc từng thành viên trong Ban Tổng Giám đốc hợp lý, mỗi thành viên đều phát huy, nêu cao vai trò trách nhiệm của mình trong công việc.

- Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ các chủ trương nghị quyết, quyết định do

HDQT ban hành. Tổng Giám đốc đã tổ chức họp giao ban định kỳ để đánh giá tỷ lệ hoàn thành mục tiêu công việc của từng đơn vị/bộ phận, mỗi cuộc họp đều ghi biên bản, lưu trữ đầy đủ tại công ty.

- Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện việc quản lý, điều hành một cách cẩn trọng, hợp lý, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty. Thường xuyên báo cáo và trao đổi với HDQT và có những điều chỉnh kịp thời đảm bảo thực hiện mục tiêu với hiệu quả cao nhất.

- Tuân thủ các quy định về quản trị Công ty, tổ chức Đại hội cổ đông theo quy định; thực hiện tốt các quy định về lao động, chính sách, lương thưởng, v.v... Công bố thông tin theo quy định của Công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, các bộ quản lý và cổ đông:

- Trong năm vừa qua, Ban kiểm soát thực hiện phối hợp với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ, quy định nội bộ công ty... trên nguyên tắc vì quyền lợi hợp pháp, lợi ích chung của cổ đông và công ty.

- Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, họp giao ban của công ty, đồng thời được tham gia đóng góp ý kiến một số nội dung liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản trị công ty nhằm nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của công ty, cũng như các quyết định của HDQT và Tổng Giám đốc.

- Các cán bộ quản lý đã phối hợp cung cấp các tài liệu, hồ sơ liên quan đến công tác kiểm tra giám sát tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh công ty.

IV. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty khác do công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; Giao dịch giữa công ty với công ty, trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

- Công ty không thành lập công ty con, không nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ đối với công ty khác nên không phát sinh giao dịch giữa công ty với doanh nghiệp đó.

- Qua rà soát, Ban kiểm soát đánh giá về giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch, đã được công ty công bố thông tin trong báo cáo tình hình quản trị năm 2024, trên trang thông tin điện tử của công ty theo quy định. Số liệu giao dịch phát sinh với mỗi bên liên quan được ghi nhận trong báo cáo tài chính.

- Các giao dịch đã được báo cáo và được HDQT thông qua theo đúng thẩm quyền quy định của Điều lệ Công ty, đảm bảo công khai, công bằng, lợi ích của Công Ty.

D. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

* Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó Trưởng Ban kiểm soát hoạt động chuyên trách tại công ty. Ban kiểm soát đã thực hiện chức năng và nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ công ty. Nhiệm vụ của từng thành viên được thống nhất phân công cụ thể như sau:

- Ngô Thị Châu Loan- Trưởng ban: Xem xét, kiểm tra việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông của Công ty; Xem xét tính pháp lý các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc; Đánh giá hiệu quả đầu tư tài chính; Kiểm tra xây dựng kế hoạch năm của công ty và quyết toán tiền lương; Kiểm tra chi phí sản xuất kinh doanh; Các công việc còn lại khác thuộc nhiệm vụ của Ban kiểm soát,...

- Nguyễn Bách Thảo- Thành viên: Kiểm tra doanh thu và công nợ phải thu, phải trả; Kiểm tra vật tư, hàng hóa hàng tồn kho công ty.

- Phạm Thùy Trang- Thành viên: Kiểm tra tình hình tăng, giảm TSCĐ và CCDC; Kiểm tra công tác XDCH; tình hình các dự án đầu tư.

• Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc sau:

+ Kiểm tra, giám sát hoạt động của HĐQT, giám sát việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc. Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý;

+ Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và năm 2024 của công ty; giám sát công tác ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán;

+ Kiểm tra công tác xây dựng cơ bản, triển khai các dự án của công ty;

+ Kiểm tra việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức cho cổ đông;

+ Giám sát tình hình tài chính Công ty, tình hình đầu tư góp vốn ra bên ngoài, phân tích đánh giá, dự báo tình hình tài chính, khả năng bảo toàn và phát triển vốn của Công ty;

+ Kiểm tra tình hình thực hiện chính sách, chế độ, chi trả lương thưởng của người lao động;

+ Giám sát việc thực hiện công bố thông tin về hợp đồng giao dịch với các bên có liên quan,...theo quy định nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch đối với tổ chức niêm yết chứng khoán;

+ Tham gia các cuộc họp HĐQT và một số cuộc họp giao ban khác của công ty, đưa ra ý kiến theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát;

+ Đề xuất, trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm của công ty, giám sát công tác thực hiện hợp đồng kiểm toán BCTC năm của Công ty;

+ Ban kiểm soát tham gia góp ý về các nội dung xin ý kiến của người đại diện phần vốn như công tác Đại hội đồng cổ đông thường niên, lập kế hoạch hàng năm và các nội dung khác theo quy định của quy chế quản lý người đại

diện phần vốn của Tổng Công ty;

+ Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định của Công ty.

- Ban kiểm soát đã tiến hành 03 cuộc họp, nội dung thông qua các vấn đề:

+ Thông qua Bản dự thảo Báo cáo của Ban kiểm soát về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 tại Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

+ Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát, phân công công việc cho từng thành viên Ban kiểm soát.

+ Thông qua Bản dự thảo Báo cáo của Ban kiểm soát v/v kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2024.

- Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát:

Thành viên BKS	Chức vụ	Mức lương/thù lao hàng tháng theo NQ.ĐHCD(trđ)	Chi phí lương/thù lao năm 2024 (trđ)	Số lượng cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết		Chi phí hoạt động		
				Đại diện TCT (CP)	Cá nhân (CP)	Phụ cấp	Đào tạo	Tổng cộng
Ngô Thị Châu Loan	Trưởng BKS	30 trđ/tháng	432 trđ	1.500.000	19.252	Không	Không	Không
Nguyễn Bách Thảo	Thành viên	3,6 trđ/tháng	51,840 trđ	1.500.000		Không	Không	Không
Phạm Thùy Trang	Thành viên	3,6 trđ/tháng	51,840 trđ			Không	Không	Không

Phần II

Báo cáo đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính Công ty và hoạt động của Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ 2020-2025.

1. Kết quả hoạt động kinh doanh, tài chính của công ty nhiệm kỳ 2020-2025:

Căn cứ Báo cáo tài chính các năm đã được kiểm toán của Công ty, Ban kiểm soát báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh của công ty trong nhiệm kỳ 2020-2025:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD							
1	Tổng doanh thu	Tr. Đồng	404.693	387.105	491.413	434.764	405.800
2	Tổng chi phí	Tr. Đồng	359.960	346.348	456.242	397.580	366.127
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	44.733	40.757	35.172	37.183	39.672
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	35.122	32.638	27.530	29.355	30.572
5	Tỷ suất LNST/VCSH bình quân (ROE)	%	11,22	10,32	8,64	9,13	9,43

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
	Nộp ngân sách Nhà nước (không gồm thuế TNCN)	Tr. Đồng	25.900	17.955	27.674	26.618	22.804
CƠ CẤU TÀI SẢN, NGUỒN VỐN							
A	TÀI SẢN	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Tài sản ngắn hạn	Tr. Đồng	314.304	249.286	245.555	257.480	272.866
2	Tài sản dài hạn	Tr. Đồng	278.145	432.903	399.869	368.941	344.676
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	Tr. Đồng	592.449	682.189	645.424	626.421	617.542
B	NGUỒN VỐN						
1	Nợ phải trả	Tr. Đồng	237.015	323.401	287.479	267.144	256.040
2	Vốn chủ sở hữu	Tr. Đồng	355.434	358.787	357.945	359.277	361.502
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	Tr. Đồng	592.449	682.189	645.424	626.421	617.542
CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH							
1	Khả năng thanh toán hiện hành (Tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	lần	1,37	1,12	1,24	1,27	1,25
2	Tỷ số nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu	lần	0,76	0,90	0,80	0,74	0,71
	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	%	5,93	4,78	4,26	4,68	4,95
3	Tỷ suất LNST/Vốn CSHBQ (ROE)	%	11,22	10,32	8,64	9,13	9,43
4	Tỷ suất LNST/Doanh thu	%	8,68	8,43	5,60	6,75	7,53

Nhìn chung, qua số liệu trên cho thấy trong nhiệm kỳ 2020-2025, Công ty đã nỗ lực phấn đấu để hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế đã được thông qua. Tuy nhiên trong quá trình từ cuối năm 2019 đến nay đã trải qua diễn biến của đại dịch Covid-19 (giai đoạn 2020-2022) rồi đến năm 2023 lại gặp phải biến động kinh tế lớn trong và ngoài nước, mặc dù chịu tác động chung từ những khó khăn của tình hình kinh tế về tài chính của cả nước, đặc biệt là các biến động trong hoạt động dịch vụ đô thị, Ban điều hành Công ty đã thường xuyên họp và đưa ra các giải pháp cụ thể với định hướng đảm bảo ổn định, an toàn tài chính và phát triển bền vững cho Công ty, Vì vậy hoạt động kinh doanh của công ty hàng năm đều hoàn thành kế hoạch do HĐQT thường niên đề ra. Duy trì tỷ lệ chia cổ tức hàng năm: 8% và các chỉ tiêu tài chính công ty ở mức tốt.

2. Đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc đã tuân thủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý và điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị,

thành viên Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

Trình tự, thủ tục các phiên họp, việc thông qua các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị ban hành có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức triển khai và thực hiện điều hành hoạt động của Công ty theo đúng định hướng của Hội đồng Quản trị. Nhìn chung, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ, kịp thời, thống nhất để có các chỉ đạo định hướng cũng như giải quyết hiệu quả các vấn đề của Công ty.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến việc kiểm tra giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Hoạt động của Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ 2020-2025

- Trong nhiệm kỳ 2020- 2025, Ban kiểm soát hoạt động gồm 03 thành viên, trong đó Trưởng ban kiểm soát hoạt động chuyên trách tại công ty, 02 thành viên Ban kiểm soát còn lại hoạt động kiêm nhiệm. Ban kiểm soát đã thực hiện phân công trách nhiệm cho từng thành viên, đảm bảo thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, gồm kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty. Các hoạt động của Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ 2020 – 2025 như sau:

- Kiểm tra giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

- Kiểm tra giám sát việc thực hiện theo pháp luật Nhà nước, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông .

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh.

- Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HĐQT trong các vấn đề về hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty trong các cuộc họp HĐQT thường kỳ, đề xuất Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty theo quy định của pháp luật.

- Tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các quy chế, quy định tại Công ty.

- Thẩm định các báo cáo tài chính giữa niên độ và cả năm. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên Đại hội đồng cổ đông tại các cuộc họp thường niên.

- Nhân sự của Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ 2020-2025 có sự thay đổi về nhân sự vào năm 2022, do thành viên Ban kiểm soát có đơn xin từ nhiệm vì công việc riêng, cho nên số lượng thành viên Ban kiểm soát vẫn duy trì đủ số lượng. Danh sách thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

Nhân sự của Ban kiểm soát	Chức danh	Bổ nhiệm/miễn nhiệm	Ghi chú
1. Ngô Thị Châu Loan	Trưởng BKS	Trúng cử kỳ ĐHĐCĐ năm 2020	Nhiệm kỳ 2020-2025
2. Nguyễn Bách Thảo	Thành viên	Trúng cử kỳ ĐHĐCĐ năm 2020	Nhiệm kỳ 2020-2025
3. Phạm Thùy Trang	Thành viên	Trúng cử kỳ ĐHĐCĐ năm 2022	Bổ nhiệm 26/4/2022
4. Nguyễn Thị Nữ	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 26/4/2022	Có đơn xin từ nhiệm

Trong nhiệm kỳ, các thành viên Ban kiểm soát thực hiện công tác giám sát theo Quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định của Tổng Công ty Sonadezi... Công tác kiểm tra giám sát tập trung nhiều khía cạnh tài chính, sau mỗi kỳ kiểm soát, các thành viên đều tổ chức họp thảo luận, đánh giá kết quả tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đã lập báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

• **Tiền lương, thù lao thực hiện của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025**

Trong 5 năm vừa qua, căn cứ kết quả kinh doanh hàng năm của công ty, tiền lương và thù lao thực hiện của Ban kiểm soát được tính, quyết toán theo quy định của thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 và thực hiện báo cáo vào kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên hàng năm thông qua.

E. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ:

1. Nhận xét:

- Tính tuân thủ:

Công ty hoạt động tuân thủ theo Điều lệ công ty và chính sách pháp luật của Nhà nước; tuân thủ theo luật chứng khoán và luật đấu thầu và chấp hành đầy đủ những quy định của Ủy ban Chứng khoán nhà nước về công bố thông tin và thông báo công chúng.

- Kết quả kinh doanh, tình hình tài chính:

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, qua kết quả đạt được đã phản ánh sự phấn đấu, nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên và cán bộ quản lý, cũng như sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã cố gắng nỗ lực để đạt được kết quả tốt, lợi nhuận sau thuế TNDN và nộp ngân sách qua các năm đều đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra. Công ty đã thực hiện lập và gửi báo cáo tài chính và thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước đúng, đầy đủ và kịp thời.

Qua công tác giám sát tình hình hoạt động kinh doanh tại công ty và căn cứ số liệu báo cáo tài chính đã được kiểm toán hàng năm, Ban kiểm soát nhận thấy tổng nguồn vốn của Công ty cuối năm 2024 tăng khoảng 617,542 tỷ đồng so với

năm 2020 là 592,449 tỷ đồng, cho thấy công ty bảo toàn, phát triển nguồn vốn kinh doanh, đảm bảo việc chi trả cổ tức cho cổ đông trong suốt 05 năm vừa qua theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ, tỷ lệ chia cổ tức bình quân ở mức 8% vốn điều lệ.

Bên cạnh đó, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông yêu cầu kiểm tra về việc điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đối với hoạt động kinh doanh của Công ty trong suốt nhiệm kỳ. Để tiếp tục xây dựng, phát triển thương hiệu của Công ty hơn nữa, Ban kiểm soát có một số kiến nghị sau:

2. Kiến nghị:

Năm 2025, Hội đồng Quản trị tập trung chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh được ĐHĐCĐ phê duyệt, triển khai đúng tiến độ các dự án trọng điểm và các mục tiêu năm 2025, cụ thể:

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty để đạt kế hoạch năm 2025.

- Đến thời điểm hiện nay dự án khu xử lý vĩnh tân chỉ còn 2 ô phục vụ cho việc chôn lấp chất thải tro từ nhà máy com post và chất thải thông thường từ các khách hàng, dự kiến thể tích ô chôn có thể tiếp nhận đến cuối năm 2026.

- Để tiếp tục duy trì hoạt động của dự án trong thời gian tới Công ty khẩn trương báo cáo đến UBND Tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền xem xét chấp thuận cho công ty mở rộng dự án khu xử lý chất thải Vĩnh tân 21,7 ha để thực hiện đầu tư, bổ sung, chuyển đổi công nghệ xử lý CTRSH sang công nghệ đốt rác tro.

- Để góp phần giải quyết vấn đề khó khăn trong quản lý và xử lý chất thải rắn trong sinh hoạt, Công ty chủ động đưa ra những giải pháp cho các phương án dự kiến thực hiện, tính toán chi phí, lựa chọn công nghệ, thiết bị, các thủ tục pháp lý xin điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, đầu tư,... để triển khai dự án mở rộng khi có quỹ đất bổ sung.

- Kiến nghị đến cơ quan chức năng và chủ đầu tư xem xét điều chỉnh lại đơn giá xử lý chất thải rắn sinh hoạt sao cho phù hợp theo xu hướng thị trường giá cả biến động, nguyên nhiên vật liệu ngày càng tăng.

- Tiếp tục cải tiến các quy trình cung cấp dịch vụ nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và kiểm soát chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Bên cạnh công tác quản lý các chi phí Ban điều hành cần có chiến lược kinh doanh dài hạn để mở rộng thị trường cũng như gia tăng được doanh số, chủ động trong công tác kinh doanh mang lại hiệu quả ngày càng tốt hơn.

- Tăng cường công tác quản lý và có biện pháp thu hồi, xử lý các khoản nợ, hạn chế bị chiếm dụng vốn ảnh hưởng đến công tác cân đối vốn, dòng tiền phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường hoạt động kiểm soát rủi ro trong đầu tư nhằm giúp cho việc bảo toàn phát triển vốn, đồng thời nâng cao hiệu quả của việc đầu tư.

- Tiếp tục chú trọng công tác bồi dưỡng, đào tạo và huấn luyện cho Cán bộ nhân viên công ty nâng cao năng lực chuyên môn trong công việc, để đáp ứng được yêu cầu phát triển của công ty.

F . KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NHIỆM KỲ SAU:

Ban kiểm soát nhiệm kỳ sau tiếp tục thực hiện chức trách, nhiệm vụ giám sát công tác quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật và Điều lệ...trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Công ty, tối ưu lợi ích cho cổ đông và theo kế hoạch công tác của Ban kiểm soát như sau :

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của HĐQT và giám sát việc quản lý điều hành SXKD của Ban Tổng giám đốc. Xem xét tính pháp lý và trình tự thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý.

- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, bán niên và cả năm của công ty.

- Kiểm tra giám sát công tác đầu tư xây dựng cơ bản và triển khai dự án của Công Ty.

Trên đây là báo cáo của kiểm soát về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh năm 2024 và báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi. /.

Trân trọng báo cáo Đại hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Công ty Sonadezi;
- HĐQT, Ban TGD công ty;
- Lưu: BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ngô Thị Châu Loan



Số: 38/TTr-SZE-BKS

Đồng Nai, ngày 28 tháng 02 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua danh sách các Công ty Kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi;

Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các Công ty Kiểm toán độc lập để lựa chọn thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
2. Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam.
3. Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

Các Công ty kiểm toán trên hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong danh sách các Công ty kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính và được cung cấp dịch vụ kiểm toán cho các công ty theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn 01 Công ty trong số các Công ty theo danh sách trên để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban TGD Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Ngô Thị Châu Loan

Số: 137/TTr-SZE-HĐQT

Đồng Nai, ngày 17 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

Để đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hiện nay của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (*Phụ lục điều chỉnh đính kèm*)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐC





PHỤ LỤC
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG	GIẢI TRÌNH
Điều 1. Giải thích thuật ngữ 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: a) ... b) “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; c) “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;	Điều 1. Giải thích thuật ngữ 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: a) b) “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022; c) “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024; n) “Địa chỉ liên lạc của cổ đông” là địa chỉ của cổ đông trong Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp tại thời điểm gần nhất.	Cập nhật
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty 1 2 3. Trụ sở đăng ký của Công ty: - Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai - Điện thoại: 0251.3951771 – 0251.3952257 - Fax: 0251.3952505 - E-mail: kinhdoanh@sonaenco.com.vn hoặc nhansu@sonaenco.com.vn - Website: www.sonaenco.com.vn	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty 1 2 3. Trụ sở đăng ký của Công ty: - Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai - Điện thoại: 0251.3951771 và Tổng đài hỗ trợ: 19003160 - Fax: Không sử dụng - E-mail: info@sze.com.vn - Website: www.sze.com.vn	Bổ sung để làm rõ việc Công ty chỉ có nghĩa vụ phải gửi hồ sơ, tài liệu đến địa chỉ của cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp
		Thay đổi thông tin

NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG	GIẢI TRÌNH
<p>Điều 20. Điều kiện để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các nội dung sau được thông qua nếu được ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</p> <p>.....</p> <p>3. Trừ các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề khác sẽ được thông qua khi được trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.</p>	<p>Điều 20. Điều kiện để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các nội dung sau được thông qua nếu được ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:</p> <p>....</p> <p>3. Trừ các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề khác sẽ được thông qua khi được trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.</p>	<p>Sửa đổi theo khoản 5, điều 7 của Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022</p>
<p>Điều 29. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>1</p> <p>.....</p> <p>6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy, điện thoại, fax, phương tiện điện tử và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.</p>	<p>Điều 29. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>1</p> <p>.....</p> <p>6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, tin nhắn điện thoại, email hoặc phương tiện điện tử khác bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.</p>	<p>Làm rõ hình thức gửi Thông báo mời họp</p>

NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG	GIẢI TRÌNH
<p>Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ</p> <p>1 ...</p> <p>2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Toà án.</p> <p>3. Các bên tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Toà án được thực hiện theo phán quyết của Toà án.</p>	<p>Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ</p> <p>1</p> <p>2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Toà án có thẩm quyền.</p> <p>3. Các bên tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Toà án được thực hiện theo Bản án/Quyết định của Toà án.</p>	<p>Thuận lợi cho thủ tục xử lý theo kinh nghiệm của bộ phận Pháp chế.</p>

Số: 138/TTr-SZE-HĐQT

Đồng Nai, ngày 27 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

**v/v sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị
của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

Để đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (*Phụ lục điều chỉnh đính kèm*)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: HĐQT. *Trần Văn*





PHỤ LỤC
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

NỘI DUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN TẠI	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG	GIẢI TRÌNH
Điều 1. Căn cứ pháp lý	Điều 1. Căn cứ pháp lý	
- Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019; - Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;	- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024; - Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;	Cập nhật
Điều 4. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	Điều 4. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	
3. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị: a) Danh sách ứng cử viên để bầu Hội đồng quản trị phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử. b) ... c) ...	3. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị: Bỏ điểm a Chuyển điểm b và điểm c thành điểm a và điểm b	Bỏ điểm a hiện hành do không phù hợp với Luật doanh nghiệp
Điều 6. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát	Điều 6. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát	
3. Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát: a) Danh sách ứng cử viên để bầu Ban Kiểm soát phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử. b) ... c) ...	3. Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát: Bỏ điểm a Chuyển điểm b và điểm c thành điểm a và điểm b	Bỏ điểm a hiện hành do không phù hợp với Luật doanh nghiệp

TỔNG CÔNG TY SONADEZI
C.TY CP MÔI TRƯỜNG SONADEZI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 139/TTr-SZE-HĐQT

Đồng Nai, ngày 27 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

**v/v sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;


Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

Để đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty (*Phụ lục điều chỉnh đính kèm*)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: HĐQT. 



PHỤ LỤC
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NỘI DUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN TẠI	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG	GIẢI TRÌNH
<p>Điều 1. Căn cứ pháp lý</p> <p>- Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;</p> <p>- Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;</p> <p>.....</p>	<p>Điều 1. Căn cứ pháp lý</p> <p>- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;</p> <p>- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;</p> <p>.....</p>	Cập nhật
<p>Điều 9. Biên bản họp Hội đồng quản trị</p> <p>1.</p> <p>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a,b,c,d,đ,e,g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</p> <p>...</p>	<p>Điều 9. Biên bản họp Hội đồng quản trị</p> <p>1.</p> <p>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a,b,c,d,đ,e,g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với công ty do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</p> <p>.....</p>	Sửa đổi theo Khoản 6, Điều 7, Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022

Số: 145/TTr-SZE-HĐQT

Đồng Nai, ngày 17 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về danh sách ứng cử viên bầu thành viên Hội đồng quản trị
Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, nhiệm kỳ III (2025-2030)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi;

Căn cứ Thông báo số 130/TB-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 về việc đề cử, ứng cử bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, nhiệm kỳ III (2025-2030);

Căn cứ Phiếu đề cử của cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu Công nghiệp (nắm giữ 64,04 %/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi);

Căn cứ Phiếu đề cử của Hội đồng quản trị đương nhiệm,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về danh sách ứng cử viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, nhiệm kỳ III (2025-2030) gồm các Ông (Bà) có tên sau như sau:

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Số căn cước/Hộ chiếu hoặc số GCNĐKDN, giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)	Tỷ lệ đề cử
1	Võ Huỳnh Trung Hưng	1967	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	075067000766	64,04% (Tổng Công ty CP Phát triển KCN)
2	Lê Xuân Sâm	1977	- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh Quốc tế. - Kỹ sư Xây dựng Dân dụng & Công nghiệp.	042077002002	
3	Trần Võ Hoài Hương	1985	- Thạc sĩ Kinh doanh và quản lý. - Cử nhân Kinh tế, ngành Kế toán.	075185002492	
4	Phí Thị Lệ Thùy	1979	- Thạc sĩ KH&QL môi trường. - Thạc sĩ Quản trị kinh doanh. - Kỹ sư Công nghệ môi trường.	030179010506	
5	Nguyễn Ngọc Đại	1977	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	036077010646	

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Số căn cước/Hộ chiếu hoặc số GCNĐKDN, giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)	Tỷ lệ đề cử
6	Vô Thành Tâm	1970	- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh - Kỹ sư Bảo hộ lao động	075070000884	Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử
7	Nguyễn Thế Vinh	1980	- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh - Kỹ sư cơ khí - Kỹ sư Bảo hộ lao động	075080002226	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông./ *th*

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: HĐQT. *th*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *th*
CHỦ TỊCH



th
Võ Huỳnh Trung Hưng

**GIẤY ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (SZE), tôi/chúng tôi bao gồm:

STT	Tên cổ đông	Số căn cước/Hộ chiếu hoặc số GCNĐKDN, giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)	Số lượng cổ phần sở hữu (*)	Tỷ lệ % (**)	Chữ ký cổ đông
1	Tổng Công ty CP Phát triển KCN	3600335363	19.212.846	64,04%	
	Tổng cộng				

(*) Số lượng cổ phần sở hữu tính đến ngày chốt danh sách cổ đông (14/3/2025).

(**) Tính trên tổng số cổ phần của SZE là: 30.000.000 cổ phần.

Nay tôi/chúng tôi đề cử/ứng cử:

Ông: Võ Huỳnh Trung Hưng

Số căn cước: 075067000766; cấp ngày 07/4/2021; nơi cấp: Cục CSQLHC và TTXH

Làm ứng viên đề bầu thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi nhiệm kỳ 2025-2030 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 18/4/2025.

Hồ sơ ứng viên kèm theo gồm:

- Sơ yếu lý lịch – Bản chính (theo mẫu).
- Bản cung cấp thông tin theo Phụ lục III/BCCTT-TT96.
- Căn cước/Hộ chiếu – Bản sao.
- Bảng cấp có liên quan – Bản sao.

Đồng.Nai., ngày 02. tháng 4. năm 2025

Người được đề cử



Võ Huỳnh Trung Hưng

Người đề cử



**Trần Thanh Hải
TỔNG GIÁM ĐỐC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Họ và tên (viết in hoa): **VÕ HUỖNH TRUNG HƯNG**;
Giới tính: Nam

2. Ngày tháng năm sinh: 01/07/1967

3. Nơi sinh: Biên Hòa, Đồng Nai

4. Quốc tịch: Việt Nam

5. Số căn cước: 075067000766 Ngày cấp: 07/04/2021 Nơi cấp:
Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 26C/1 khu phố Nhất Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

7. Nơi ở hiện nay: 26C/1 khu phố Nhất Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

8. Trình độ học vấn: 12/12

9. Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

10. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ năm đến năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
+ Trường Đại học Nông lâm thành phố Hồ Chí Minh.	Kinh tế Nông nghiệp	Từ 09/1984 Đến 03/1989	Chính quy	Cử nhân
+ Học viện Công nghệ Châu Á (AIT)	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Từ 08/2007 Đến 05/2009	/	Thạc sĩ
+ Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai	Trung cấp lý luận chính trị	Từ 09/2013 Đến 02/2014	/	Giấy xác nhận

11. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Nơi công tác
Từ 10/1989 đến 09/1994	Nhân viên	Công ty Dịch vụ Việt kiều và Hợp tác quốc tế (DONAVIK)
Từ 10/1994 đến 08/1995	Học Anh văn tại thành phố Hồ Chí Minh	
Từ 09/1995 đến 07/1997	Nhân viên Phòng Tư vấn Đầu tư	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 08/1997 đến 12/1999	Nhân viên Phòng Tổng hợp	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 01/2000 đến 07/2003	Nhân viên Phòng Kinh doanh	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 08/2003 đến 12/2005	Tổ trưởng Tổ Đất đai – Phòng Kinh doanh	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 01/2006 đến 07/2007	Tổ trưởng Tổ Đất đai – Phòng Dự án	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 08/2007 đến 11/2007	Phó Phòng Dự án	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 12/2007 đến 07/2009	Phó Ban Chuẩn bị Dự án	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
Từ 08/2009 đến 08/2015	Trưởng Phòng Đất đai	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa (sau đó là Tổng Công ty Phát triển Khu công nghiệp)
Từ 09/2015 đến 06/2017	Phó Phòng Kỹ thuật – Xi nghiệp Dịch vụ KCN Giang Điền	Tổng Công ty Phát triển Khu công nghiệp (nay là Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp)
Từ 07/2017 đến 05/2019	Phó Giám đốc Phòng Phát triển Dự án	Công ty CP Sonadezi Giang Điền
Từ 06/2019 đến 08/2024	Giám đốc Phòng Đất đai	Công ty CP Sonadezi Giang Điền
Từ 09/2024 đến nay	Phó Giám đốc Phòng Kỹ thuật	Công ty CP Sonadezi Giang Điền

12. Thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty: **Không có**

13. Quan hệ thân nhân (Cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ/chồng và con):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Cha	Võ Văn Hào	1940	Mất năm 2004		
Mẹ	Huỳnh Thị Thu Hà	1940	224/3 khu phố Tam Hòa, phường Hiệp Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Già yếu	
Em	Võ Thị Thu Hương	1969	115/3 xã An Phước, huyện Long Thành, Đồng Nai	Giáo viên	Trường THPT Long Thành
Em	Võ Huỳnh Trung Hiệp	1971	224B/3 khu phố Tam Hòa, phường Hiệp Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Công nhân viên	Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai
Em	Võ Huỳnh Trung Hiền	1973	30/60 KP 2, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	Công nhân viên	
Em	Võ Trung Hậu	1977	224/3 khu phố Tam Hòa, phường Hiệp Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Công nhân viên	Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai
Vợ	Đỗ Thị Hạnh Dung	1973	26C/1 khu phố Nhất Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Công nhân viên	VNPT Đồng Nai
Con	Võ Trung Quân	1999	26C/1 khu phố Nhất Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Công nhân viên	Công ty Bodydata, thành phố Hồ Chí Minh
Con	Võ Hạnh Duyên	2003	26C/1 khu phố Nhất Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Sinh viên	Trường Đại học khoa học Sư khỏe

14. Số cổ phần sở hữu: 3.000.000 cổ phần, chiếm 10 % vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, trong đó:

- Đại diện sở hữu: 3.000.000 cổ phần
- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày 04. tháng 4. năm 2025

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



Võ Huỳnh Trung Hưng

**GIẤY ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (SZE), tôi/chúng tôi bao gồm:

STT	Tên cổ đông	Số căn cước/Hộ chiếu hoặc số GCNĐKDN, giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)	Số lượng cổ phần sở hữu (*)	Tỷ lệ % (**)	Chữ ký cổ đông
1	Tổng Công ty CP Phát triển KCN	3600335363	19.212.846	64,04%	
	Tổng cộng				

(*) Số lượng cổ phần sở hữu tính đến ngày chốt danh sách cổ đông (14/3/2025).

(**) Tính trên tổng số cổ phần của SZE là: 30.000.000 cổ phần.

Nay tôi/chúng tôi đề cử/ứng cử:

Ông: Lê Xuân Sâm

Số căn cước: 042077002002; cấp ngày 07/4/2021; nơi cấp: Cục CSQLHC và TTXH

Làm ứng viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi nhiệm kỳ 2025-2030 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 18/4/2025.

Hồ sơ ứng viên kèm theo gồm:

- Sơ yếu lý lịch – Bản chính (theo mẫu).
- Bản cung cấp thông tin theo Phụ lục III/BCCTT-TT96.
- Căn cước/Hộ chiếu – Bản sao.
- Bảng cấp có liên quan – Bản sao.

Người được đề cử

Lê Xuân Sâm

Đồng. Hai., ngày 04.. tháng 4... năm 2025

Người đề cử



**Trần Thanh Hải
TỔNG GIÁM ĐỐC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Họ và tên (viết in hoa): LÊ XUÂN SÂM ; Giới tính: Nam

2. Ngày tháng năm sinh: 09 tháng 04 năm 1977

3. Nơi sinh: xã Lâm Trung Thủy, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

4. Quốc tịch: Việt Nam.

5. Số căn cước: 042077002002

Ngày cấp: 07/04/2021;

Nơi cấp: Cục quản lý về trật tự xã hội.

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 71/68, Khu phố 1, Phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

7. Nơi ở hiện nay: K11-06, KDC Pegasus, Khu phố Thái Hòa, Phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

8. Trình độ học vấn: 12/12.

9. Trình độ chuyên môn:

- Đại học (Kỹ sư Xây dựng Dân dụng & Công nghiệp).

- Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh Quốc tế.

10. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ năm đến năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
1. Đào tạo:				
Trường Đại học Kiến Trúc Hà Nội	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng & Công nghiệp	Từ 09/1995 đến 09/2000	Chính quy, Dài hạn	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng & Công nghiệp
Viện Công nghệ Á Châu	Thạc sỹ Quản trị Kinh Doanh Quốc tế	Từ 09/2010 đến 12/2012	Chính quy	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Quốc tế
Trường Chính trị Đồng Nai	Lớp “Trung cấp chính trị”	Từ 03/2017 đến 03/2018	Vừa học vừa làm	Trung cấp chính trị

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ năm đến năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
2. Bồi dưỡng:				
Viện nghiên cứu Phát triển Nguồn Nhân lực - ĐH Kinh tế TP. HCM	Kỹ năng quản lý điều hành của Cán bộ cấp trung	Từ 03/2009 đến 07/2009	Bồi dưỡng kỹ năng	Giấy chứng nhận
Đảng ủy Khối Doanh nghiệp	Lớp “ Bồi dưỡng nhận thức về Đảng theo chương trình quy định của TW”	Từ 03/2011 đến 04/2011	Bồi dưỡng	Giấy chứng nhận
Viện nghiên cứu Kinh tế Phát triển - ĐH Kinh tế TP. HCM	Giám đốc điều hành	Từ 06/2018 đến 09/2018	Bồi dưỡng	Chứng chỉ tốt nghiệp

11. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Nơi công tác
Từ T10/2000 đến T6/2001	Nhân viên kỹ thuật _	Công ty San nền & Xây dựng Hạ tầng – Tổng Công ty Xây dựng Sài Gòn
Từ T7/2001 đến T3/2002	Nhân viên kỹ thuật đội thi	Công ty Cơ giới số 9
Từ T4/2002 đến T6/2004	Nhân viên kỹ thuật	Công ty Phát triển Khu công nghiệp Biên Hòa
Từ T7/2004 đến T7/2010	Chuyên viên kỹ thuật	Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành
Từ T8/2010 đến T6/2011	Phó Giám đốc BP Kỹ thuật	Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành
Từ T7/2011 đến T08/2015	Giám đốc BP Kỹ thuật	Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành
Từ T09/2015 đến T11/2017	Giám đốc Dự án	Công ty CP Sonadezi Long Thành
Từ T11/2017 đến T01/2019	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Dự án	Công CP Sonadezi Long Thành
Từ T01/2019 đến T04/2024	Phó Tổng Giám đốc	Công ty CP Sonadezi Long Thành

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Nơi công tác
Từ T04/2024 đến nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Dự án	Công ty CP Sonadezi Long Thành
Từ T4/2022 đến nay	TV.HĐQT	Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi

12. Thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty:

STT	Tên tổ chức	Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ
1	Công ty CP Dịch vụ Sonadezi	GCNĐKKD: 3600890938, cấp ngày 28/05/2007	TV. HĐQT
2	Công ty CP Sonadezi Long Thành	GCNĐKKD: 3600649539, cấp ngày 13/12/2023	Phó TGD

13. Quan hệ thân nhân (Cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ/chồng và con):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
CHA	Lê Xuân Soa	1949	K11-06 KDC Pegasus, KP Thái Hòa, P. Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Bộ đội- Quân đội nhân dân Việt Nam	Nghỉ hưu
MẸ	Trần Thị Ái Liên	1952	K11-06 KDC Pegasus, KP Thái Hòa, P. Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Giáo viên THCS	Mất năm 2010: Do bệnh
EM GÁI	Lê Thị Liên Hồng	1982	K5-04 KDC Pegasus, KP Thái Hòa, P. Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Kỹ sư Công nghệ thực phẩm	Công ty Bosch Việt Nam
VỢ	Phan Thùy Đoan	1981	K11-06 KDC Pegasus, KP Thái Hòa, P. Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Cử nhân Kinh tế, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Quốc tế	Công ty CP Sonadezi Bình Thuận
CON GÁI	Lê Thảo Phương	2007	K11-06 KDC Pegasus, KP Thái Hòa, P. Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Hiện đang theo học lớp 12 tại trường THPT Thành Nhân, quận Tân Phú, TP.HCM	

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
CON TRAI	Lê Hữu Đức	2013	K11-06 KDC Pegasus, KP Thái Hòa, P. Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Hiện đang theo học lớp 06 tại trường Song ngữ Á Châu, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	

14. Số cổ phần sở hữu: 5.712.846 cổ phần, chiếm 19,04% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, trong đó:

- Đại diện sở hữu: 5.712.846 cổ phần.
- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày 22 tháng 03 năm 2025

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



Lê Xuân Sâm

**GIẤY ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (SZE), tôi/chúng tôi bao gồm:

STT	Tên cổ đông	Số căn cước/Hộ chiếu hoặc số GCNĐKDN, giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)	Số lượng cổ phần sở hữu (*)	Tỷ lệ % (**)	Chữ ký cổ đông
1	Tổng Công ty CP Phát triển KCN	3600335363	19.212.846	64,04%	
	Tổng cộng				

(*) Số lượng cổ phần sở hữu tính đến ngày chốt danh sách cổ đông (14/3/2025).

(**) Tính trên tổng số cổ phần của SZE là: 30.000.000 cổ phần.

Nay tôi/chúng tôi đề cử/ứng cử:

Bà: Trần Võ Hoài Hương

Số căn cước: 075185002492; cấp ngày 07/4/2021; nơi cấp: Cục CSQLHC và TTXH

Làm ứng viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi nhiệm kỳ 2025-2030 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 18/4/2025.

Hồ sơ ứng viên kèm theo gồm:

- Sơ yếu lý lịch – Bản chính (theo mẫu).
- Bản cung cấp thông tin theo Phụ lục III/BCCTT-TT96.
- Căn cước/Hộ chiếu – Bản sao.
- Bảng cấp có liên quan – Bản sao.

Đề nghị... Ngày... tháng... năm 2025

Người được đề cử



Trần Võ Hoài Hương

Người đề cử



Trần Thanh Hải
TỔNG GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Họ và tên: **TRẦN VÕ HOÀI HƯƠNG**; Giới tính: **Nữ**
2. Ngày tháng năm sinh: **09/4/1985**
3. Nơi sinh: **Biên Hòa - Đồng Nai**
4. Quốc tịch: **Việt Nam**
5. Số căn cước: **075185002492** Ngày cấp: **07/04/2021** Nơi cấp: **Cục CS QLHC về TTXH**
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **84/17/14, Tổ 6, KP3, Phường Trung Dũng, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.**
7. Nơi ở hiện nay: **B12, Tái định cư, KP4, Phường Bửu Long, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.**
8. Trình độ học vấn: **12/12**
9. Trình độ chuyên môn: **Thạc sĩ Kinh doanh và quản lý; Cử nhân Kinh tế, ngành Kế toán.**
10. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ năm đến năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Trường Đại học kinh tế TP.HCM	Kinh doanh và quản lý	10/2008 – 4/2012	Chính quy	Thạc sĩ
Trường Đại học Mở TP.HCM	Kế toán	9/2003 – 11/2007	Chính quy	Cử nhân
Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai	Lý luận chính trị - hành chính	8/2014 – 4/2015	Vừa làm vừa học	Trung cấp
Trường Đại học kinh tế TP.HCM	Kế toán trưởng	11/2010 – 5/2011	Bồi dưỡng	Chứng chỉ
Trường Đại học Sư phạm TP.Hồ Chí Minh	Ngoại ngữ	2006	Chứng chỉ	Trình độ B

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ năm đến năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn	Tin học ứng dụng	2006	Chứng chỉ	Trình độ A

11. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Nơi công tác
Chính quyền		
3/2007 – 7/2008	Kế toán	Công ty Dịch vụ Môi trường Đô thị Biên Hòa
8/2008 – 8/2010	Kế toán	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Biên Hòa
9/2010 – 10/2013	Kế toán	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai
11/2013 – 10/2015	Thành viên Hội đồng thành viên, kế toán trưởng kiêm Giám đốc Tài chính	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai
11/2015 – 12/2019	Thành viên Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng kiêm Giám đốc Tài chính	Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
01/2020 – nay	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
Đảng		
11/2015 – 6/2020	Ủy viên Ủy ban kiểm tra	Đảng ủy Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
6/2020 – nay	Đảng ủy viên	Đảng bộ Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
Đoàn thể		
12/2008 – 9/2014	Ủy viên BCH Đoàn Cơ sở nhiệm kỳ II (2008-2012) và nhiệm kỳ III (2012-2014)	Đoàn Cơ sở Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Biên Hòa
11/2010 – 10/2015	Ủy viên BCH Công đoàn Bộ phận văn phòng nhiệm kỳ I (2010-2012) và nhiệm kỳ II (2012-2015)	Công đoàn cơ sở Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai.

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Nơi công tác
8/2012 – 10/2015	Ủy viên BCH Công đoàn Cơ sở nhiệm kỳ 2012-2017	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai.
11/2015 – 10/2017	Ủy viên BCH Công đoàn cơ sở nhiệm kỳ 2012-2017	Công đoàn cơ sở Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.
11/2017 – 3/2023	Phó Chủ tịch Công đoàn Cơ sở nhiệm kỳ 2017-2022	Công đoàn cơ sở Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

12. Thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty:

STT	Tên tổ chức	Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ
	Không có		

13. Quan hệ thân nhân (Cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ/chồng và con):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Cha ruột	Trần Văn Đây	1953	84/17/14, Tổ 6, KP3, Phường Trung Dũng, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Trợ lý Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
Mẹ ruột	Võ Thị Tốt	1956	84/17/14, Tổ 6, KP3, Phường Trung Dũng, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Hưu trí	
Em ruột	Trần Kiên	1987	84/17/14, Tổ 6, KP3, Phường Trung Dũng, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Đội phó	Đội Công trình Giao thông - Xi nghiệp Dịch vụ Đô thị trực thuộc Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Chồng	Đinh Minh Trí	1981	1256, QL1A, KP Quyết Thắng, phường Khánh Hậu, TP.Tân An, tỉnh Long An	Nhân viên	Công ty Cổ phần Khuôn chính xác Minh Đạt
Con	Đinh Trần Diệu Thanh	2012	84/17/14, Tổ 6, KP3, Phường Trung Dũng, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai		
Con	Đinh Phúc Trường	2017	84/17/14, Tổ 6, KP3, Phường Trung Dũng, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai		

14. Số cổ phần sở hữu: 3.008.431 cổ phần, chiếm 10,03% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, trong đó:

- Đại diện sở hữu: 3.000.000 cổ phần
- Cá nhân sở hữu: 8.431 cổ phần

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày 04 tháng 4 năm 2025

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



Trần Võ Hoài Hương

**GIẤY ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (SZE), tôi/chúng tôi bao gồm:

STT	Tên cổ đông	Số căn cước/Hộ chiếu hoặc số GCNĐKDN, giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)	Số lượng cổ phần sở hữu (*)	Tỷ lệ % (**)	Chữ ký cổ đông
1	Tổng Công ty CP Phát triển KCN	3600335363	19.212.846	64,04%	
	Tổng cộng				

(*) Số lượng cổ phần sở hữu tính đến ngày chốt danh sách cổ đông (14/3/2025).

(**) Tính trên tổng số cổ phần của SZE là: 30.000.000 cổ phần.

Nay tôi/chúng tôi đề cử/ứng cử:

Bà: Phí Thị Lệ Thủy

Số căn cước: 030179010506; cấp ngày 25/4/2021; nơi cấp: Cục CSQLHC và TTXH

Làm ứng viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi nhiệm kỳ 2025-2030 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 18/4/2025.

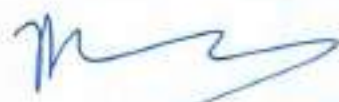
Hồ sơ ứng viên kèm theo gồm:

- Sơ yếu lý lịch – Bản chính (theo mẫu).
- Bản cung cấp thông tin theo Phụ lục III/BCCTT-TT96.
- Căn cước/Hộ chiếu – Bản sao.
- Bảng cấp có liên quan – Bản sao.

Đồng Nai, ngày 02. tháng 4... năm 2025

Người được đề cử

Người đề cử



Phí Thị Lệ Thủy



**Trần Thanh Hải
TỔNG GIÁM ĐỐC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Họ và tên: **PHÍ THỊ LỆ THỦY**; Giới tính: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: 14/06/1979
3. Nơi sinh: Hải Dương
4. Quốc tịch: Việt Nam
5. Số căn cước: 030179010506 Ngày cấp: 25/4/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 481/8, khu phố 5B, phường Tân Biên, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
7. Nơi ở hiện nay: 481/8, khu phố 5B, phường Tân Biên, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
8. Trình độ học vấn: 12/12
9. Trình độ chuyên môn: KS. Công nghệ môi trường; ThS. KH&QL môi trường; ThS. Quản trị kinh doanh
10. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ năm đến năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Đại học Văn Lang	Công nghệ môi trường	9/1997 – 5/2001	Chính quy (dài hạn)	Bằng tốt nghiệp ĐH
Đại học Leigè (Bỉ)	KH & QL Môi trường.	10/2011- 10/2013	Chính quy (dài hạn)	Bằng Thạc sĩ (IMES)
ĐH Kinh tế Tp.HCM	Quản trị kinh doanh.	Đang học (2019- 2021)	Chính quy (dài hạn)	Bằng Thạc sĩ (MBA)
US-EPA (Mỹ) (nơi học tập: Sonadezi).	Quản lý chất thải nguy hại	Tháng 9/2002	Ngắn hạn	Giấy chứng nhận
Trung tâm kiểm định KTAT Khu vực 2	Huấn luyện an toàn lao động về vận hành các thiết bị xử lý nước thải	Tháng 4/2003	Ngắn hạn	Chứng chỉ

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ năm đến năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Trung tâm 3	Xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000	Tháng 8/2003	Ngắn hạn	Chứng chỉ
Trung tâm KOICA (nơi học tập: Hàn Quốc)	Khóa đào tạo về xử lý nước thải và xử lý nước rỉ rác dành cho các quốc gia Châu Á	Tháng 6/2004	Ngắn hạn	Giấy chứng nhận
Tổ chức GIZ (nơi học tập: Đức)	Quản lý bền vững chất thải rắn	Tháng 11/2012	Ngắn hạn	Giấy chứng nhận
Bureaus Viritas	ISO 9001:2000; ISO 14000; OHSAS 18000	Học nhiều khóa	Ngắn hạn	Giấy chứng nhận
Viện nghiên cứu kinh tế phát triển (Tp.HCM)	Giám đốc điều hành (CEO)	2016	6 tháng	Giấy chứng nhận
Viện nghiên cứu kinh tế phát triển (Tp.HCM)	Đọc báo cáo tài chính dành cho lãnh đạo	2018	Ngắn hạn	Giấy chứng nhận
PACE	Phân công, phân nhiệm và ủy thác công việc hiệu quả	2019	Ngắn hạn	Giấy chứng nhận
PACE	7 thói quen hiệu quả	2019	Ngắn hạn	Giấy chứng nhận
	Ngoại ngữ (Anh văn)	-	Ngắn hạn	CC B Anh Văn
Viện Quản trị tài chính và công nghệ thông tin (FMIT)	Quản lý DA theo tiêu chuẩn Quốc tế (PMI)	2023	Ngắn hạn	Chứng chỉ

11. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Nơi công tác
9/2001 - 12/2003	Nhân viên	Phòng Kỹ thuật, Xí nghiệp Quản lý môi trường, Công ty Phát triển KCN Biên Hòa (Sonadezi).
01/2004 - 6/2007	Nhân viên	Phòng Kỹ thuật, Công ty Phát triển KCN Biên Hòa (Sonadezi).

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Nơi công tác
7/2007 - 12/2008	Nhân viên kinh doanh – tiếp thị	Phòng Kinh doanh, Công ty cổ phần Dịch vụ Sonadezi (SDV)
01/2009 - 9/2011	Tổ trưởng Tổ Tư vấn môi trường	Phòng Kiểm soát và Phân tích thí nghiệm, Công ty cổ phần Dịch vụ Sonadezi (SDV)
10/2011 - 7/2017	Phó trưởng phòng	Phòng Kiểm soát và Phân tích thí nghiệm, Công ty cổ phần Dịch vụ Sonadezi (SDV)
7/2017 - 11/2019	Trưởng phòng	Phòng Kiểm soát & TVMT, Công ty cổ phần Dịch vụ Sonadezi (SDV)
01/2020 - 9/2023	Nhân viên	Ban Dự án kinh doanh, Tổng công ty Sonadezi
3/2019 - nay	Thành viên Hội đồng quản trị	Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi.
10/2023 - nay	Phó tổng giám đốc	Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

12. Thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty:

STT	Tên tổ chức	Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ
1	Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi	Số: 3600890938, cấp ngày 15/5/2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 12/4/2022. Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Thành viên Hội đồng quản trị

13. Quan hệ thân nhân (Cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ/chồng và con):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Cha ruột	Phí Vinh Huyền	1948	KP5, phường Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai	Hưu trí	-
Mẹ ruột	Chu Thị Thơ	1955	KP5, phường Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai	Hưu trí	-

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Chồng	Vũ Văn Luyến	1978	481/8, KP5B, phường Tân Biên, Biên Hòa, Đồng Nai	KS.KT XD KS.QT DN	-
Con	Vũ Minh Khanh	2008	481/8, KP5B, phường Tân Biên, Biên Hòa, Đồng Nai	Còn nhỏ	-
Con	Vũ Minh Khánh An	2008	481/8, KP5B, phường Tân Biên, Biên Hòa, Đồng Nai	Còn nhỏ	-
Con	Vũ Tấn Kiên	2014	481/8, KP5B, phường Tân Biên, Biên Hòa, Đồng Nai	Còn nhỏ	-
Em ruột	Phí Văn Huy	1982	KP5, phường Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai	Ngân hàng	Ngân hàng Tiên Phong
Em ruột	Phí Quốc Quân	1983	KP5, phường Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai	KS. KTXD	Công ty CP Sonadezi Bình Thuận

14. Số cổ phần sở hữu: 3.000.000 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, trong đó:

- Đại diện Tổng Công ty Sonadezi sở hữu: 3.000.000 cổ phần
- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày 04 tháng 4 năm 2025

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phí Thị Lệ Thủy

**GIẤY ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (SZE), tôi/chúng tôi bao gồm:

STT	Tên cổ đông	Số căn cước/Hộ chiếu hoặc số GCNĐKDN, giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)	Số lượng cổ phần sở hữu (*)	Tỷ lệ % (**)	Chữ ký cổ đông
1	Tổng Công ty CP Phát triển KCN	3600335363	19.212.846	64,04%	
	Tổng cộng				

(*) Số lượng cổ phần sở hữu tính đến ngày chốt danh sách cổ đông (14/3/2025).

(**) Tính trên tổng số cổ phần của SZE là: 30.000.000 cổ phần.

Nay tôi/chúng tôi đề cử/ứng cử:

Ông: Nguyễn Ngọc Đại

Số căn cước: 036077010646; cấp ngày 29/3/2021; nơi cấp: Cục CSQLHC và TTXH

Làm ứng viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi nhiệm kỳ 2025-2030 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 18/4/2025.

Hồ sơ ứng viên kèm theo gồm:

- Sơ yếu lý lịch – Bản chính (theo mẫu).
- Bản cung cấp thông tin theo Phụ lục III/BCCTT-TT96.
- Căn cước/Hộ chiếu – Bản sao.
- Bảng cấp có liên quan – Bản sao.

Đã ký, Nơi, ngày 04. tháng 4... năm 2025

Người được đề cử



Nguyễn Ngọc Đại

Người đề cử



Trần Thanh Hải
TỔNG GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Họ và tên: NGUYỄN NGỌC ĐẠI; Giới tính: Nam
2. Ngày tháng năm sinh: 18/02/1977
3. Nơi sinh: Nam Định
4. Quốc tịch: Việt Nam
5. Số căn cước: 036077010646 Ngày cấp: 29/3/2021 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 218, Khu phố 4, đường Nguyễn Ái Quốc, phường Tân Tiến, TP. Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.
7. Nơi ở hiện nay: 16/7D, tổ 14, KP 2, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, tp Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.
8. Trình độ học vấn: 12/12
9. Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.
10. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ năm đến năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Đại học Kinh tế TP.HCM	Tài chính ngân hàng	9/1995 - 01/1999	Chuyên tu	Cử nhân kinh tế
Đại học RMIT	Lãnh đạo và quản trị chiến lược Marketing kinh doanh, xúc tiến và quảng cáo	7/2000 - 7/2000	Bồi dưỡng	Chứng nhận
Phòng TM&CN Việt Nam tại Tphố HCM	Giao tiếp và kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh	7/2002 - 7/2002	Bồi dưỡng	Chứng nhận
Viện ngôn ngữ Quốc tế	Kỹ năng anh văn giao tiếp thương mại	8/2002 - 11/2002	Ngắn hạn	Chứng nhận
Trung tâm Quốc tế về đào tạo quản lý kinh tế	Hướng dẫn thực hiện 04 chuẩn mực kế toán	11/2002 - 11/2002	Bồi dưỡng	Chứng nhận

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ năm đến năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Công ty Kiểm toán và tư vấn tài chính kế toán Sài Gòn	Kiến thức kiểm toán viên	11/2002 - 7/2003	Bồi dưỡng	Chứng nhận
Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3	Đánh giá nội bộ HTQLCL theo TCVN 9001:2000	4/2003 - 4/2003	Bồi dưỡng	Chứng nhận
Đại học Nam Columbia	Quản trị Kinh doanh	01/2007 - 7/2008	Dài hạn	Thạc sỹ QTKD
Đại học mở Tp Hồ Chí Minh	Nghiệp vụ đấu thầu	12/2007 - 12/2007	Bồi dưỡng	Chứng chỉ
Viện quản trị và tài chính	Kiến thức quản lý điều hành sản giao dịch bất động sản và môi giới bất động sản	5/2008 - 6/2008	Bồi dưỡng	Chứng nhận
Sở xây dựng	Chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	12/2008	Bồi dưỡng	Chứng chỉ hành nghề
Đại học kinh tế TP Hồ Chí Minh	Phân tích đầu tư chứng khoán	10/2010 - 11/2010	Bồi dưỡng	Chứng chỉ
Trường Chính trị Tỉnh Đồng Nai	Lớp Bổ sung kiến thức lý luận chính trị để cấp Giấy chứng nhận tương đương trung cấp chính trị	9/2013 - 2/2014	Bồi dưỡng	Chứng nhận

11. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Nơi công tác
01/01/2000 – 01/9/2000	Nhân viên	Bộ phận tiếp thị tư vấn đầu tư – phòng Kinh doanh Công ty Phát triển KCN Biên Hoà
01/9/2000 – 01/3/2002	Nhân viên	Bộ phận Phát triển hạ tầng – phòng Kinh doanh Công ty Phát triển KCN Biên Hoà
01/9/2002 – 01/7/2004	Nhân viên	Phòng Kế toán Công ty Phát triển KCN Biên Hoà
01/7/2004 – 01/9/2005	Nhân viên	Phòng Kinh doanh Công ty Phát triển KCN Biên Hoà

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Nơi công tác
01/9/2005 – 01/7/2007	Phó phòng	Phòng Hợp tác Quốc tế và quan hệ doanh nghiệp Trường Cao đẳng Công nghệ và quản trị Sonadezi
01/7/2007 – 28/02/2011	Phó trưởng phòng Bán hàng kiêm phụ trách phòng Bán hàng	Tổng Công ty Phát triển Khu công nghiệp
	Phó Giám đốc sản GD BĐS Sonadezi	
01/3/2011 – 31/12/2014	Phó Giám đốc	Xí nghiệp Dịch vụ Khu công nghiệp Giang Điền
01/01/2015 – 31/7/2015	Phó phòng Kinh doanh	Tổng Công ty Phát triển Khu công nghiệp
01/8/2015 – 31/01/2016	Phó Ban QTTH, trợ lý HĐQT, Ban Tổng Giám đốc	Tổng Công ty Phát triển Khu công nghiệp
01/02/2016 – 31/3/2020	Trợ lý, thư ký HĐQT, Ban TGD	Tổng Công ty Phát triển Khu công nghiệp
01/4/2020 – 12/4/2022	Phó Tổng Giám đốc	Công ty CP Dịch vụ Sonadezi
	Thành viên Hội đồng quản trị	Công ty CP Sonadezi Long Bình
12/4/2022 – nay	Chánh văn phòng	Tổng Công ty Sonadezi
	Thành viên Hội đồng quản trị	Công ty CP Sonadezi Long Bình

12. Thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty:

STT	Tên tổ chức	Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ
1	Công ty CP Sonadezi Long Bình	Số: 3601867699 cấp ngày 01/07/2009 và đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 06/5/2022. Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai	Thành viên Hội đồng quản trị

13. Quan hệ thân nhân (Cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ/chồng và con):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Cha ruột	Nguyễn Ngọc Túy	1948		Đã mất	

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Mẹ ruột	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	1948	16/7D, tổ 14, KP 2, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP.Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai	Hưu trí	
Em ruột	Nguyễn Thị Bích Hằng	1979	16/7D, tổ 14, KP 2, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP.Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai	Cán bộ công chức	Phòng Thanh tra, Cục thuế Đồng Nai
Vợ	Hoàng Duyên Anh	1980	16/7D, tổ 14, KP 2, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP.Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai	Trưởng phòng Hành chính tổ chức	Công ty CP Kinh doanh nhà Đồng Nai
Con	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	2005	16/7D, tổ 14, KP 2, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP.Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai		
Con	Nguyễn Ngọc Tùng	2007	16/7D, tổ 14, KP 2, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, TP.Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai		

14. Số cổ phần sở hữu: 1.500.000 cổ phần, chiếm 5% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, trong đó:

- Đại diện sở hữu: 1.500.000 cổ phần
- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày 04 tháng 4 năm 2025

NGƯỜI KHAI



Nguyễn Ngọc Đại

**GIẤY ĐỀ CỬ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (SZE),

Theo quy định tại Khoản 3 – Điều 24 của Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, tới thời điểm hiện tại số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết theo khoản 1 Điều 25 của Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi đề cử:

Ông: Võ Thành Tâm.

Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ 2020-2025); Trưởng phòng Nhân sự Hành chính.

Sinh ngày: 24/07/1970.

Số căn cước: 075070000884; cấp ngày 07/4/2021; nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH.

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Kỹ sư Bảo hộ lao động.

Làm ứng viên đề bầu thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi nhiệm kỳ 2025-2030 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 18/4/2025.

Hồ sơ ứng viên kèm theo gồm:

- Sơ yếu lý lịch – Bản chính (theo mẫu).
- Bản cung cấp thông tin theo Phụ lục III/BCCTT-TT96.
- Căn cước/Hộ chiếu – Bản sao.
- Bảng cấp có liên quan – Bản sao.

Người được đề cử



Võ Thành Tâm

Đồng Nai ngày 16. tháng 4. năm 2025

Người đề cử



**Võ Huỳnh Trung Hưng
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Họ và tên: **VÕ THÀNH TÂM**; Giới tính: **Nam**
2. Ngày tháng năm sinh: **24/07/1970**
3. Nơi sinh: **Đồng Nai**
4. Quốc tịch: **Việt Nam**
5. Số căn cước: **07507000084**, Ngày cấp: **07/4/2021**, Nơi cấp:
Cục cảnh sát QLHC về trật tự Xã hội.
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **26/2 B KP1, P. Bửu Long, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai.**
7. Nơi ở hiện nay: **26/2 B KP1, P. Bửu Long, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai.**
8. Trình độ học vấn: **12/12**
9. Trình độ chuyên môn: **Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Kỹ sư Bảo hộ lao động**
10. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ năm đến năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Trường Đại học Lạc Hồng	Quản trị Kinh doanh	12/2017 - 2019	Chính quy	Thạc sĩ
Trường Đại học Công đoàn	Bảo hộ lao động	12/2005 – 9/2010	Tại chức	Kỹ sư
Trường CNKT	Điện công nghiệp	9/1989 – 7/1991	Chính quy	Trung cấp
Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai	Lý luận chính trị - hành chính	4/2001 – 10/2002	Tại chức	Trung cấp
Trường Doanh nhân PACE	Giám đốc sản xuất	8/2010 – 01/2011	Ngắn hạn	Chứng nhận
Công ty Cổ phần giá xây dựng	Nghiệp vụ định giá xây dựng	6/2011 – 7/2011	Ngắn hạn	Chứng nhận

11. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Nơi công tác
5/1996 - 9/1999	Nhân viên	Tổ điện - Công ty Dịch vụ Môi trường Biên Hòa
9/1999 - 10/2000	Đội phó	Đội Chiếu sáng Công cộng - Công ty Dịch vụ Môi trường Biên Hòa
10/2000 - 4/2008	Đội trưởng	Đội Chiếu sáng Công cộng - Công ty Dịch vụ Môi trường Biên Hòa
4/2008 - 10/2010	Đội trưởng	Đội Chiếu sáng Công cộng - Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Biên Hòa
10/2010 - 11/2013	Đội trưởng	Đội Chiếu sáng Công cộng - Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đồng Nai
10/2010 - 5/2015	Phó Trưởng phòng	Phòng Kỹ thuật - Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đồng Nai
6/2015 - 12/2020	Giám đốc	Phòng Nhân sự Hành chính - Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
01/2021 - nay	Trưởng phòng	Phòng Nhân sự Hành chính - Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
11/2015 - nay	Thành viên	Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi

12. Thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty:

STT	Tên tổ chức	Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ
	Không có		

13. Quan hệ thân nhân (Cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ/chồng và con):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Cha	Võ Văn Nghê	1917	Đã mất		
Mẹ	Nguyễn Thị Bảy	1928	Đã mất		
Anh	Võ Văn Long	1954	Xã Thường Tân, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	Đã già	
Chị	Võ Thị Hồng Vân	1956	Xã Thường Tân, Huyện Bắc Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương	Đã già	

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Chị	Võ Thị Kim Liên	1960	26/2, Kp1, phường Bửu Long, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Nghỉ hưu	
Chị	Võ Thị Kim Duyên	1962	26/2, Kp1, phường Bửu Long, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Nội trợ	
Anh	Võ Văn Minh	1967	26/2B, Kp1, phường Bửu Long, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Nghỉ hưu	
Chị	Võ Thị Thu Nguyệt	1968	5F2, KP6, phường Trung Dũng, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Kế toán	Trường PTCS Hùng Vương
Vợ	Nguyễn Thị Kim Dung	1972	276/34/34 KP4 phường Tân Tiến, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai	Nội trợ	
Con	Võ Thành Danh	1997	26/2B, Kp1, phường Bửu Long, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Nhân viên	Công ty Meat Deli Sài Gòn
Con	Võ Thành Nhân	2003	276/34/34 KP4 phường Tân Tiến, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai	Sinh viên	Trường Đại học Bách Khoa TP. HCM
Con dâu	Nguyễn Thị Như Hoa	1995	9AKP1 P. Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai	Nhân viên	Công ty Neslte Đồng Nai

14. Số cổ phần sở hữu: 17.928 cổ phần, chiếm 0,06% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, trong đó:

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Cá nhân sở hữu: 17.928 cổ phần

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày 16 tháng 4 năm 2025

NGƯỜI KHAI



Võ Thành Tâm

**GIẤY ĐỀ CỬ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (SZE),

Theo quy định tại Khoản 3 – Điều 24 của Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, tới thời điểm hiện tại số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết theo khoản 1 Điều 25 của Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi đề cử:

Ông: Nguyễn Thế Vinh.

Chức vụ: Giám đốc Xí nghiệp Môi trường.

Sinh ngày: 07/08/1980.

Số căn cước: 075080002226; cấp ngày 01/5/2021; nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH.

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Kỹ sư cơ khí; Kỹ sư Bảo hộ lao động.

Làm ứng viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi nhiệm kỳ 2025-2030 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 18/4/2025.

Hồ sơ ứng viên kèm theo gồm:

- Sơ yếu lý lịch – Bản chính (theo mẫu).
- Bản cung cấp thông tin theo Phụ lục III/BCCTT-TT96.
- Căn cước/Hộ chiếu – Bản sao.
- Bảng cấp có liên quan – Bản sao.

Người được đề cử



Nguyễn Thế Vinh

Đồng Nai, ngày *16* tháng *4* năm 2025

Người đề cử



Võ Huỳnh Trung Hưng
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Họ và tên (viết in hoa): NGUYỄN THẾ VINH; Giới tính: Nam
2. Ngày tháng năm sinh: 07/8/1980
3. Nơi sinh: Xã Thống Nhất, Huyện Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
4. Quốc tịch: Việt Nam
5. Số căn cước: 075080002226; Ngày cấp: 01/5/2021; Nơi cấp:
Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 28G, KP 5, P.Bửu Long, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
7. Nơi ở hiện nay: 28G, KP 5, P.Bửu Long, P.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
8. Trình độ học vấn: 12/12
9. Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Kỹ sư cơ khí; Kỹ sư Bảo hộ lao động
10. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ năm đến năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Đại học Bách khoa TP. HCM	Kỹ sư cơ khí	1998 - 2003	Chính quy	Kỹ sư cơ khí
Đại học Công Đoàn	Kỹ sư bảo hộ lao động	2005 - 2010	Tại chức	Kỹ sư bảo hộ lao động
Đại học Bách Khoa Hà Nội	Kỹ sư quản trị kinh doanh	2005 - 2007	Chính quy	Kỹ sư, văn bằng 2
Viện nghiên cứu QTKD	Giám đốc chất lượng	2010 - 2011	Ngắn hạn	Chứng nhận
Viện đào tạo nguồn nhân lực	Giám đốc điều hành	2011 - 2012	Ngắn hạn	Chứng nhận
Trường Chính trị Tỉnh ĐN	Trung cấp lý luận chính trị	2014 - 2015	Ngắn hạn	Trung cấp
Trường Đại học Lạc Hồng	Cao học	2018-2019	Chính quy	Thạc Sĩ QTKD

11. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Nơi công tác
Từ 02/2004 - 11/2006	Nhân viên kỹ thuật	Công Ty TNHH ITV xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa
Từ 12/2006 - 08/2008	Nhân viên kỹ thuật	C.Ty Dịch vụ Môi Trường Đô Thị BH.
Từ 08/2008 - 11/2009	Phó trưởng Phòng kinh doanh	Ty TNHH ITV Dịch Vụ Đô thị BH
Từ 11/2009 -12/2015	Giám đốc kỹ thuật	C.Ty TNHH Một TV Dịch Vụ Đô thị ĐN
Từ 1/2016 - 07/2019	Giám đốc kỹ thuật	C.Ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
Từ 7/2019 - 12/2020	Trưởng phòng bảo trì	C.Ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
Từ 1/2021 đến nay	Giám đốc XNMT	C.Ty Cổ phần Môi trường Sonadezi

12. Thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty:

STT	Tên tổ chức	Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ
	Không có		

13. Quan hệ thân nhân (Cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ/chồng và con):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Cha	Nguyễn Ngọc Danh	1959	197, KP4, phường Thống Nhất, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Hưu trí	
Mẹ	Nguyễn Thị Vân	1959	197, KP4, phường Thống Nhất, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Nội trợ	
Anh	Nguyễn Hoàn Vũ	1979	Phòng 206 Khu dân cư Thanh Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Phó trưởng P.NS - HC	C.Ty CP XD và SX vật liệu xây dựng Biên Hòa.

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Em	Nguyễn Hồng Anh	1983	F30 Bửu Long - BH - Đồng Nai	Nhân viên	Công ty TNHH 1 TV Hai Vận.
Em	Nguyễn Nhân Thành	1993	Chung cư Pegasus Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Nhân viên Kế toán	Công Ty Friwo
Vợ	Nguyễn Nguyệt Minh	1984	28G, KP 5, P.Bửu Long, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Trưởng BQL CDBH	C.Ty CP Môi trường Sonadezi
Con	Nguyễn Trung Chánh	2012	28G, KP 5, P.Bửu Long, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Học sinh	Trường Song Ngữ Lạc Hồng
Con	Nguyễn Trâm Quỳnh	2019	28G, KP 5, P.Bửu Long, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Học sinh	Trường Song Ngữ Lạc Hồng

14. Số cổ phần sở hữu: 8.744 cổ phần, chiếm 0,029 % vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, trong đó:

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Cá nhân sở hữu: 8.744 cổ phần

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày 16 tháng 4 năm 2025

NGƯỜI KHAI



Nguyễn Thế Vinh

Số: 146 /TTr-SZE-HĐQT

Đồng Nai, ngày 17 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về danh sách ứng cử viên bầu Thành viên Ban kiểm soát
Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, nhiệm kỳ III (2025-2030)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi,

Căn cứ Thông báo số 130/TB-SZE-HĐQT ngày 27/3/2025 về việc đề cử, ứng cử bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, nhiệm kỳ 2025-2030

Căn cứ Phiếu đề cử của cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu Công nghiệp (nắm giữ 64,04 %/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi),

Căn cứ Phiếu đề cử của Ban Kiểm soát đương nhiệm,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về danh sách ứng cử viên đề bầu Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, nhiệm kỳ III (2025-2030) gồm các Ông (Bà) có tên sau như sau:

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Số căn cước/Hộ chiếu hoặc số GCNĐKDN, giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)	Tỷ lệ đề cử
1	Ngô Thị Châu Loan	1970	- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh. - Cử nhân Tài chính Kế toán	075170001062	64,04% (Tổng Công ty CP Phát triển KCN)
2	Nguyễn Bách Thảo	1982	Cử nhân kinh tế	075182001867	
3	Phạm Thùy Trang	1975	- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh - Cử nhân Tài chính Kế toán	075175001935	Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu

Kính trình Đại hội đồng cổ đông./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Võ Huỳnh Trung Hưng

**GIẤY ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (SZE), tôi/chúng tôi bao gồm:

STT	Tên cổ đông	Số căn cước/Hộ chiếu hoặc số GCNĐKDN, giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)	Số lượng cổ phần sở hữu (*)	Tỷ lệ % (**)	Chữ ký cổ đông
1	Tổng Công ty CP Phát triển KCN	3600335363	19.212.846	64,04%	
	Tổng cộng				

(*) Số lượng cổ phần sở hữu tính đến ngày chốt danh sách cổ đông (14/3/2025).

(**) Tính trên tổng số cổ phần của SZE là: 30.000.000 cổ phần.

Nay tôi/chúng tôi đề cử/ứng cử:

Bà: Ngô Thị Châu Loan

Số căn cước: 075170001062; cấp ngày 07/4/2021; nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH

Làm ứng viên để bầu thành viên Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi nhiệm kỳ 2025-2030 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 18/4/2025.

Hồ sơ ứng viên kèm theo gồm:

- Sơ yếu lý lịch – Bản chính (theo mẫu).
- Bản cung cấp thông tin theo Phụ lục III/BCCTT-TT96.
- Căn cước/Hộ chiếu – Bản sao.
- Bảng cấp có liên quan – Bản sao.

Đống Nai..., ngày 02. tháng 4... năm 2025

Người được đề cử



Ngô Thị Châu Loan

Người đề cử



Trần Thanh Hải
TỔNG GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Họ và tên **NGÔ THỊ CHÂU LOAN**; Giới tính: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: 11/08/1970
3. Nơi sinh: Biên Hòa - Đồng Nai
4. Quốc tịch: Việt Nam
5. Số căn cước: 075170001062; Ngày cấp: 07/4/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 432 đường Nguyễn Ái Quốc, Phường Tân Tiến, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
7. Nơi ở hiện nay: 432 đường Nguyễn Ái Quốc, Phường Tân Tiến, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
8. Trình độ học vấn: 12/12
9. Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, Đại học Tài chính Kế toán.
10. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ năm đến năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Trường Đại học Lạc Hồng	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	12/2017- 12/2019	Chính quy	Thạc sĩ
Đại học kinh tế TP.HCM	Cử nhân Tài chính kế toán	12/1995- 12/2000	Tập trung	Cử nhân
Trường Đại học Sư phạm TP.HCM	Anh văn Trình độ B	6/1994	Bồi dưỡng	Chứng chỉ
Học viện chính trị quốc gia Hồ chí Minh	Cao cấp Lý luận chính trị	2015-2017	Không tập trung	Cao cấp
Đại học kinh tế TP.HCM	Kế toán trưởng	3/2000- 12/2000	Bồi dưỡng	Chứng chỉ

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ năm đến năm	Hình thức đào tạo	Văn bản, chứng chỉ, trình độ
Đại học Kinh tế TP.HCM	Kế toán – Kiểm toán	3/2008-7/2008	Bồi dưỡng	Chứng chỉ
Viện nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương	Nâng cao trình độ, kỹ năng cho kiểm soát viên	28/8/2015-31/8/2015	Bồi dưỡng	Chứng chỉ
Trường Bồi dưỡng cán bộ tài chính	Bồi dưỡng Kế toán viên hành nghề	9/2016	Bồi dưỡng	Chứng chỉ
Học viện cán bộ quản lý xây dựng và Đô thị HCM	Bồi dưỡng Nghiệp vụ Kế toán Nâng cao	9/2016	Bồi dưỡng	Chứng chỉ
Đại học Kinh tế TP.HCM (Viện nghiên cứu kinh tế phát triển)	Quản trị Công ty đại chúng	7/2017	Bồi dưỡng	Chứng nhận
Đại học Kinh tế TP.HCM (Viện nghiên cứu kinh tế phát triển)	Quản trị rủi ro và Kiểm soát nội bộ trong doanh nghiệp	6/2018	Bồi dưỡng	Chứng nhận
Trường cao đẳng Công nghệ và Quản trị Sonadezi	Bồi dưỡng nghiệp vụ Lập và thẩm định dự án đầu tư	8/2018	Bồi dưỡng	Chứng nhận
Trường doanh nhân PACE	The 7 Habits of Highly Effective People Signature Edition 4.0	8/2019	Bồi dưỡng	Chứng nhận
Trường cao đẳng Công nghệ và Quản trị Sonadezi	Kiểm toán nội bộ thực hành cơ bản và nâng cao	11/2020	Bồi dưỡng	Chứng nhận
Công Ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam	Chuyển đổi báo cáo tài chính theo chuẩn mực báo cáo tài chính Quốc tế	9/2022	Bồi dưỡng	Chứng nhận

11. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Nơi công tác
10/1991 -12/1994	Nhân viên kế toán	Công Ty vệ sinh Thành Phố Biên Hòa
01/1995 - 04/2008	Nhân viên kế toán	Công Ty Dịch vụ Môi trường Đô thị Biên Hòa
04/2008 - 10/2010	Nhân viên kế toán	Công Ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Biên Hòa
10/2010 - 10/2012	Nhân viên kế toán	Công Ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai
10/2012 – 10/2015	Phó trưởng phòng Tài chính kế toán	Công Ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai
10/2015- đến nay	Trưởng Ban kiểm soát	Công Ty Cổ phần Môi trường Sonadezi

12. Thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty:

STT	Tên tổ chức	Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ

13. Quan hệ thân nhân (Cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ/chồng và con):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Cha	Ngô văn Lộc	1946	55/3 Tổ 33 KP7 P.Tân Phong, TP. Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai	Mất	

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Mẹ	Châu Thị Lang	1941	55/3 Tổ 33 KP7 P.Tân Phong, TP. Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai	Nội trợ	
Chị	Ngô Thị Châu Hà	1966	387/8 Trương Công Định, Phường 7, TP. Vũng Tàu	Kế toán trưởng	Công ty TNHH Phát Thịnh
Chị	Ngô Thị Châu Anh	1967	35 KP7 Phường Tân Phong, TP. Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai	Nội trợ	
Em	Ngô Thị Châu Minh	1971	253D/11A KP2A Phường Trảng dãi, TP Biên Hoà, Đồng Nai	Y tá	Bệnh viện Tâm Thần trung ương
Em	Ngô Châu Long	1974	2653 S 10TH ST PHILADELPHIA, PA 19148		
Em	Ngô Châu Tuấn	1976	55/3 Tổ 33 KP7 P.Tân Phong, TP Biên Hoà, Đồng Nai	Kỹ Thuật viên	Bưu điện Tỉnh Đồng Nai
Chồng	Lê Văn Lâm	1969	432 đường Nguyễn Ái Quốc, phường Tân Tiến, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Kiểm tra viên	Cục Hải Quan Thống nhất
Con	Lê Châu Quỳnh Như	1997	432 đường Nguyễn Ái Quốc, phường Tân Tiến, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Nhân viên	Công Ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
Con	Lê Châu Quỳnh Thư	2002	432 đường Nguyễn Ái Quốc, phường Tân Tiến, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Sinh viên	Trường Đại học Sư phạm TPHCM

14. Số cổ phần sở hữu: 1.519.252 cổ phần, chiếm 5,06% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, trong đó:

- Đại diện sở hữu: 1.500.000 cổ phần

- Cá nhân sở hữu: 19.252 cổ phần

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày 04 tháng 4 năm 2025

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



Ngô Thị Châu Loan

**GIẤY ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (SZE), tôi/chúng tôi bao gồm:

STT	Tên cổ đông	Số căn cước/Hộ chiếu hoặc số GCNĐKDN, giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)	Số lượng cổ phần sở hữu (*)	Tỷ lệ % (**)	Chữ ký cổ đông
1	Tổng Công ty CP Phát triển KCN	3600335363	19.212.846	64,04%	
	Tổng cộng				

(*) Số lượng cổ phần sở hữu tính đến ngày chốt danh sách cổ đông (14/3/2025).

(**) Tính trên tổng số cổ phần của SZE là: 30.000.000 cổ phần.

Nay tôi/chúng tôi đề cử/ứng cử:

Bà: Nguyễn Bách Thảo

Số căn cước: 075182001867; cấp ngày 07/4/2021; nơi cấp: Cục CSQLHC và TTXH

Làm ứng viên để bầu thành viên Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi nhiệm kỳ 2025-2030 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 18/4/2025.

Hồ sơ ứng viên kèm theo gồm:

- Sơ yếu lý lịch – Bản chính (theo mẫu).
- Bản cung cấp thông tin theo Phụ lục III/BCCTT-TT96.
- Căn cước/Hộ chiếu – Bản sao.
- Bảng cấp có liên quan – Bản sao.

Người được đề cử



Nguyễn Bách Thảo

Đồng Nai, ngày 02 tháng 04 năm 2025

Người đề cử



Trần Thanh Hải
TỔNG GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Họ và tên: NGUYỄN BÁCH THẢO; Giới tính: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: 22/01/1982
3. Nơi sinh: Đồng Nai
4. Quốc tịch: Việt Nam
5. Số căn cước: 075182001867 Ngày cấp: 07/04/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản lý Hành Chính về Trật Tự Xã Hội.
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 14/39, tổ 9, KP6, phường Thống Nhất, Biên Hoà, Đồng Nai
7. Nơi ở hiện nay: 14/39, tổ 9, KP6, phường Thống Nhất, Biên Hoà, Đồng Nai
8. Trình độ học vấn: 12/12
9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
10. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ năm đến năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Đại học Kinh tế Tp.HCM	Tài chính ngân hàng	12/2001–5/2004	Dài hạn	Cử nhân cao đẳng
Đại học Kinh tế Tp.HCM	Tài chính ngân hàng	09/2005–9/2007	Chuyên tu	Cử nhân Kinh tế
Đại học Kinh tế Tp.HCM	Bồi dưỡng KTT	01/2007–5/2007	Bồi dưỡng	Chứng chỉ
Học viện Báo Chí và Tuyên Truyền	Kinh Tế Chính Trị	01/2012–3/2015	Dài hạn	Cử nhân kinh tế
Trường Doanh Nghiệp Pace	Giám Đốc Tài Chính – CFO	30/06/2018 – 11/11/2018	Ngắn hạn	Chứng nhận

11. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Nơi công tác
07/2004 – 6/2010	Nhân viên kế toán	Công ty Phát Triển KCN Biên Hoà

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Nơi công tác
07/2010 - 11/2011	Nhân viên kế toán	Tổng Công ty Phát Triển KCN
12/2011 – 08/2013	Phụ trách kế toán	XNDVKCN Giang Điền – Tổng Công ty Phát Triển KCN
09/2013 – 04/2014	Nhân viên kế toán	Tổng Công ty Phát Triển KCN
05/2014 – 01/2016	Kế Toán Trưởng	XNDVKCN Giang Điền – Tổng Công ty Phát Triển KCN
02/2016 – 06/2017	Kế Toán Trưởng	XNDVKCN Giang Điền – Tổng Công ty CP Phát Triển KCN
07/2017 – 10/2024	Kế Toán Trưởng	Công ty CP Sonadezi Giang Điền
11/2024 - 11/2024	Chuyên viên	Công ty CP Sonadezi Giang Điền
10/2015 đến nay	Thành viên BKS	Công ty CP Môi Trường Sonadezi
12/2024 đến nay	Kế Toán tổng hợp	Công ty CP Cấp Nước Đồng Nai

12. Quan hệ thân nhân (Cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ/chồng và con):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Cha ruột	Nguyễn Văn Bách	1951	18/18, KP1, P Bửu Long, Biên Hoà, Đồng Nai	Nghỉ hưu	
Mẹ ruột	Đoàn Thị Toàn	1952	14/39, tổ 9, KP6, phường Thống Nhất, Biên Hoà, Đồng Nai	Nghỉ hưu	
Em ruột	Nguyễn Bách Thanh	1987	18/18, KP1, P Bửu Long, Biên Hoà, Đồng Nai	CB.NV	Công ty TNHH MTV Xổ Số Kiến Thiết và Dịch Vụ Tổng Hợp Đồng Nai
Chồng	Nguyễn Thanh Toàn	1978	26/48B, Trần Quý Cáp, P11, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM	Tự do	
Con	Nguyễn Thanh Phúc	2013	26/48B, Trần Quý Cáp, P11, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM	Còn nhỏ	
Con	Nguyễn Thanh Phước	2019	26/48B, Trần Quý Cáp, P11, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM	Còn nhỏ	

13. Số cổ phần sở hữu: 1.500.000 cổ phần, chiếm 5% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, trong đó:

- Đại diện sở hữu: 1.500.000 cổ phần
- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày 08 tháng 4 năm 2025

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Bách Thảo



**GIẤY ĐỀ CỬ BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG SONADEZI**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (SZE),

Theo quy định tại Khoản 3 – Điều 34 của Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, tới thời điểm hiện tại số lượng ứng cử viên Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết theo khoản 1 Điều 35 của Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi. Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi đề cử:

Bà: Phạm Thùy Trang.

Chức vụ: Thành viên Ban Kiểm soát (nhiệm kỳ 2020-2025); Phó Giám đốc Trung tâm nghĩa trang Biên Hòa.

Sinh ngày: 19/02/1975.

Số căn cước: 075175001935; cấp ngày 01/05/2021; nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH.

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Cử nhân Tài chính Kế toán.

Làm ứng viên đề bầu thành viên Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi nhiệm kỳ 2025-2030 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 18/4/2025.

Hồ sơ ứng viên kèm theo gồm:

- Sơ yếu lý lịch – Bản chính (theo mẫu).
- Bản cung cấp thông tin theo Phụ lục III/BCCTT-TT96.
- Căn cước/Hộ chiếu – Bản sao.
- Bảng cấp có liên quan – Bản sao.

Người được đề cử

Phạm Thùy Trang

Đồng Nai ngày 16 tháng 4 năm 2025

Người đề cử

**Ngô Thị Châu Loan
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: PHẠM THỦY TRANG; Giới tính: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: 19/02/1975
3. Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh
4. Quốc tịch: Việt Nam
5. Số căn cước: 075175001935 Ngày cấp: 01/05/2021 Nơi cấp:
Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 15E1 KP1 P. Bửu Long, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
7. Nơi ở hiện nay: 15E1 KP1 P. Bửu Long, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
8. Trình độ học vấn: 12/12
9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán, Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
10. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ năm đến năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ
Trường Đại học Đà Lạt	Tài chính Kế toán	2008-2012	Vừa học vừa làm	Cử nhân Tài chính Kế toán
Trường Lạc Hồng	Quản trị Kinh doanh	2017-2019	Vừa học vừa làm	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
Trường Chính trị Tỉnh Đồng Nai	Lý luận Chính trị	2023-2024	Vừa học vừa làm	Trung cấp Lý luận Chính trị

11. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Nơi công tác
1999-2004	Công nhân	Công ty Fujitsu

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ	Nơi công tác
09/2004 -09/2005	Nhân viên	Trung tâm Hòa táng thuộc Công ty Dịch vụ Môi trường Đô thị Biên Hòa
10/2005 -10/2011	Nhân viên	P. Kế toán thuộc Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai
11/2011 -03/2014	Tổ trưởng	Tổ Quản trị Hành chính Xí nghiệp Môi trường Biên Hòa thuộc Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai
04/2014 -09/2015	Phó Trưởng Ban	Ban Quản lý Chợ đêm Biên Hùng thuộc Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai
10/2015 -09/2016	Phó Trưởng phòng	Phòng Tài chính Kế toán thuộc Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
10/2016- nay	Phó Giám đốc	Trung tâm Nghĩa trang Biên Hòa thuộc Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
4/2022 - nay	Thành viên	Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi

12. Thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty:

STT	Tên tổ chức	Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ
	Không có		

13. Quan hệ thân nhân (Cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ/chồng và con):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Cha	Phạm Văn Lộc	1949	Đã chết năm 2010		
Mẹ	Võ Thị Há	1949	189/85/7 Tổ 11, KP2, Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Ở nhà	

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Chị	Phạm Thùy Linh	1972	127/8A KP2, Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Nội trợ	
Anh	Phạm Huy Hoàng	1973	Đã chết năm 2022		
Em	Phạm Huy Vũ	1976	189/85/7 Tổ 11, KP2, Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Phụ hồ	Lao động tự do
Em	Phạm Thùy Dương	1977	Tổ 6, Ấp 4, Thạnh Phú, Vĩnh Cửu, Đồng Nai	Bán hàng tiểu	Lao động tự do
Em	Phạm Huy Thành	1984	189/85/7 Tổ 11, KP2, Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Sửa đồ điện gia dụng	Lao động tự do
Chồng	Trần Ngọc Hải Sơn	1968	202/6D KP5, Trung Dũng, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai	Công nhân viên	Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
Con	Trần Ngọc Hải Triều	2001	15E1 KP1, Bửu Long, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai	Công nhân viên	Công ty Cổ phần Sơn Đồng Nai

14. Số cổ phần sở hữu: 10.591 cổ phần, chiếm 0,035% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi, trong đó:

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Cá nhân sở hữu: 10.591 cổ phần

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày 16 tháng 4 năm 2025

NGƯỜI KHAI



Phạm Thùy Trang